

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục II

**DANH MỤC RÀ SOÁT NGÀNH, NGHỀ ĐẦU TƯ KINH DOANH CÓ ĐIỀU KIỆN, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
VÀ ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ KINH DOANH THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**
(Kèm theo Báo cáo số /BC-BGDDT ngày tháng 4 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

1. Tổng hợp số lượng ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh

TT	Ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện	Lĩnh vực hoạt động	Số lượng TTHC		Số lượng ĐKKD	
			Trước CG, ĐGH (Năm 2024)	Sau CG, ĐGH (Dự kiến 2026)	Trước CG, ĐGH (Năm 2024)	Sau CG, ĐGH (Dự kiến 2026)
1	Hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non	1. Giáo dục mầm non (G03-GD06)	6	5	15	8
		2. Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	4	3	5	4
2	Hoạt động của cơ sở giáo dục phổ thông	1. Giáo dục tiểu học (G03-GD09)	5	4	15	8
		2. Giáo dục trung học (G03-GD10)	11	8	30	16
		3. Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (G03-GD11)	9	4	44	12
3	Hoạt động của cơ sở giáo dục đại học	1. Giáo dục đại học (G03-GD04)	16	9	79	68
4	Hoạt động của cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài, văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam, phân hiệu cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	1. Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	23	8	117	33
		2. Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	13	0	41	0
5	Hoạt động của cơ sở giáo dục thường xuyên	1. Giáo dục thường xuyên (G03-GD08)	16	12	58	34
		2. Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (G03-GD11)	1	1	4	4

TT	Ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện	Lĩnh vực hoạt động	Số lượng TTHC		Số lượng ĐKKD	
			Trước CG, ĐGH (Năm 2024)	Sau CG, ĐGH (Dự kiến 2026)	Trước CG, ĐGH (Năm 2024)	Sau CG, ĐGH (Dự kiến 2026)
6	Hoạt động của trường chuyên biệt	1. Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	19	0	105	0
7	Hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài	1. Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	9	0	40	0
		2. Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	4	0	32	0
8	Kiểm định chất lượng giáo dục	1. Kiểm định chất lượng giáo dục (G03-GD16)	16	0	69	0
9	Kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	1. Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	3	0	4	0
10	Giáo dục nghề nghiệp	1. Giáo dục nghề nghiệp (G03-GD03)	9	2	18	7
		2. Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	29	11	127	54
11	Kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp	1. Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	7	0	17	0
12	Kinh doanh dịch vụ đánh giá kỹ năng nghề	1. Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	4	Chuyển	12	Chuyển
13		Lĩnh vực văn bằng, chứng chỉ	6	4	20	16
Tổng số	12	11	210¹	70	852	248

¹ So với 208 đã thống kê năm 2024. Năm 2025, sau khi phân cấp theo quy định của Chính phủ, có 04 TTHC đã được công bố thay thế cho 02 TTHC đã thống kê (do khác cấp giải quyết nên đã công bố lại).

2. Danh mục chi tiết điều kiện kinh doanh

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
I. Hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non										
1	Giáo dục mầm non (G03-GD06)	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (1.012961)	1	a) Có đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ phù hợp với quy hoạch tỉnh và các quy hoạch có liên quan của địa phương nơi trường đặt trụ sở.		Điều 3, Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				PA năm 2025, đã tích hợp 2 ĐK: “ <i>Có đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ phù hợp với quy hoạch của tỉnh và các quy hoạch liên quan của địa phương nơi trường đặt trụ sở, được lập theo Mẫu số 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo</i> ”
			2	b) Đề án xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình và nội dung giáo dục mầm non; đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, địa điểm dự kiến xây dựng trường; tổ chức bộ máy; nguồn lực và tài chính; phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển trường mầm non.			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
2	Giáo dục mầm non (G03-GD06)	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục (1.006390)	1	a) Có đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng các tiêu chuẩn về địa điểm, quy mô, diện tích và cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	X	Điều 5, Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				PA năm 2025 đã tích hợp 2 điều kiện: “ <i>Có đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng các tiêu chuẩn tối thiểu về địa điểm, quy mô, diện tích và cơ sở vật chất đối với trường mầm non theo quy định của Bộ GDĐT, trong đó, khu vực nội thành của các đô thị loại đặc biệt, diện tích sàn xây dựng được tính tương đương diện tích đất, nhưng không thấp hơn diện tích bình quân tối thiểu cho mỗi trẻ.</i> ”.
			2	Đối với khu vực nội thành của các đô thị loại đặc biệt, có thể thay thế diện tích khu đất xây dựng trường bằng diện tích sàn xây dựng và phải bảo đảm diện tích sàn xây dựng không thấp hơn diện tích đất bình quân tối thiểu cho một trẻ em theo quy định.			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	
										Tuy nhiên, có thể nghiên cứu, chuyển các điều kiện này thành cam kết để thực hiện hậu kiểm: “ <i>Có cam kết tuân thủ quy chuẩn về quy mô, diện tích, cơ sở vật chất, an toàn và điều</i>

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
										<p><i>kiện đảm bảo hoạt động theo quy định của Bộ GDĐT.”</i></p> <p>Bổ sung thêm 1 Điều về công bố, trách nhiệm của CSGDMN và kiểm tra việc đáp ứng điều kiện hoạt động:</p> <p><i>1. Trước khi hoạt động, cơ sở giáo dục mầm non thực hiện công bố các nội dung sau:</i></p> <p><i>a) Điều kiện cơ sở vật chất;</i></p> <p><i>b) Đội ngũ giáo viên;</i></p> <p><i>c) Quy mô, số lượng trẻ;</i></p> <p><i>d) Mức thu và các dịch vụ cung cấp.</i></p> <p><i>2. Cơ sở GDMN và người đứng đầu cơ sở GDMN chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác và đầy đủ của nội dung công bố.</i></p>

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
										<p>3. Cơ quan quản lý nhà nước thực hiện kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất cơ sở GDMN trong việc đáp ứng:</p> <p>a) Quy chuẩn về quy mô, diện tích, cơ sở vật chất;</p> <p>b) Điều kiện bảo đảm an toàn cho trẻ em;</p> <p>c) Thực hiện chương trình GDMN theo quy định của Bộ GDĐT.</p> <p>4. Trường hợp không đáp ứng quy định hoặc thông tin công bố không đúng điều kiện thực tế, có sở GDMN bị áp dụng một hoặc nhiều biện pháp xử lý sau:</p> <p>a) Tạm đình chỉ hoạt động;</p> <p>b) Thu hồi quyết định cho phép hoạt động;</p> <p>c) Xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.</p>

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			3	b) Có chương trình giáo dục, tài liệu, học liệu đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non theo quy định của Bộ GDĐT.						
			4	c) Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động bảo đảm về số lượng, đạt tiêu chuẩn để tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						Có thể quy định theo hướng ngắn gọn hơn: “ <i>Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của Bộ GDĐT</i> ”?
			5	d) Có đủ nguồn lực tài chính để bảo đảm duy trì và phát triển hoạt động giáo dục: - Đối với trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ tư thục, mức đầu tư ít nhất là 30 triệu đồng/trẻ (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Tổng số vốn đầu tư ít nhất được tính toán căn cứ thời điểm có quy mô dự kiến cao nhất. Kế hoạch vốn đầu tư phải phù hợp với quy mô dự kiến của từng giai đoạn.						
			6	Đối với trường hợp trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ tư thục không xây dựng cơ sở vật chất mới mà chỉ thuê lại hoặc sử dụng cơ sở vật chất sẵn có để triển khai hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em thì						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				mức đầu tư ít nhất phải đạt 70% mức đầu tư quy định tại điểm a khoản này.						
			7	- Đối với trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập, dân lập, nguồn lực tài chính do cơ quan quản lý có thẩm quyền hoặc cộng đồng dân cư ở cơ sở chịu trách nhiệm bảo đảm nhằm đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non theo quy định.						
			8	đ) Có quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường.			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	PA năm 2025
3	Giáo dục mầm non (G03-GD06)	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại (1.006444)	1	Trong thời hạn bị đình chỉ, nếu nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục.		Điểm c khoản 3 Điều 7, Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X			Dự kiến 2026 đề xuất bãi bỏ nhóm TTHC về cho phép hoạt động trở lại. Quy định CSGD tự chủ hoạt động trở lại và gửi BC CQ QLNN để kiểm tra, giám sát

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
4	Giáo dục mầm non (G03-GD06)	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (1.006445)	1	a) Phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy định của Luật Quy hoạch.		Khoản 1 Điều 51, Luật Giáo dục; Khoản 1 Điều 8 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X		LGD 2025, Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	
			2	b) Đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.			X			
			3	c) Bảo đảm quyền, lợi ích của nhà giáo và người học.			X			
			4	d) Góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.			X			
5	Giáo dục mầm non (G03-GD06)	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (1.012962)	0	Không quy định		Điểm đ khoản 2 Điều 51 Luật Giáo dục; khoản 1 Điều 9 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
6	Giáo dục mầm non (G03-GD06)	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận (1.008724)	0	Không quy định		Điều 6 Nghị định số 84/2020/NĐ-CP			Điều 3 Nghị định số 66/2026/NĐ-CP	
7	Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non	1	1. Có địa điểm, cơ sở vật chất tối thiểu, đồ dùng, đồ chơi và thiết bị dạy học đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	X	Điều 10 Nghị định số 125/20				
			2	2. Có kế hoạch giáo dục, tài liệu, học liệu đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		độc lập (1.012971)		mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		24/NĐ-CP				
			3	3. Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động bảo đảm về số lượng, đạt tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non.	X					
			4	4. Quy mô của nhóm, lớp trong cơ sở giáo dục mầm non độc lập theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	X					
8	Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại (1.012972)	1	Trong thời hạn bị đình chỉ, nếu nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục.		Điểm c khoản 3 Điều 12 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X			Dự kiến 2026 đề xuất bãi bỏ nhóm TTHC về cho phép hoạt động trở lại. Quy định CSGD tự chủ hoạt động trở lại và gửi BC CQ QLNN để kiểm tra, giám sát
9	Các cơ sở giáo dục khác	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm	0	Không quy định		Điều 13 Nghị định số 125/22				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	(BGD-GD15)	non độc lập (1.012973)				04/NĐ-CP				
10	Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (1.012974)	0	Không quy định		Điều 14 Nghị định số 125/22 04/NĐ-CP				
II. Hoạt động của cơ sở giáo dục phổ thông										
11	Giáo dục tiểu học (G03-GD09)	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học (1.012963)	1	a) Có đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học phù hợp với quy hoạch tỉnh và các quy hoạch có liên quan của địa phương nơi trường đặt trụ sở.		Điều 15, Nghị định số 125/20 24/NĐ-CP				<p>Đã sửa theo VB mới: “<i>Có đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học phù hợp với quy hoạch của tỉnh và các quy hoạch liên quan của địa phương nơi trường đặt trụ sở, được lập theo Mẫu số 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về</i></p>
			2	b) Đề án xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình và nội dung giáo dục tiểu học; đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, địa điểm dự kiến xây dựng trường; tổ chức bộ máy; nguồn lực và tài chính; phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/202 6/NQ-CP	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
										<i>phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.”</i>
12	Giáo dục tiểu học (G03-GD09)	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục (2.001842)	1	a) Có đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng các tiêu chuẩn về địa điểm, quy mô, diện tích và cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		Điều 17, Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				Đã sửa trong VB mới: “Có đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng các tiêu chuẩn về địa điểm, quy mô, diện tích và cơ sở vật chất đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó, khu vực nội thành của các đô thị loại đặc biệt, diện tích sàn xây dựng được tính tương đương diện tích đất, nhưng không thấp hơn diện tích bình quân tối thiểu cho mỗi học sinh”
			2	Đối với khu vực nội thành của các đô thị loại đặc biệt, có thể thay thế diện tích khu đất xây dựng trường bằng diện tích sàn xây dựng và bảo đảm diện tích sàn xây dựng không thấp hơn diện tích đất bình quân tối thiểu cho một học sinh theo quy định.			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			3	b) Có chương trình giáo dục, tài liệu giảng dạy và học tập đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			4	c) Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động đủ về số lượng và đạt tiêu chuẩn để tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			5	d) Có đủ nguồn lực tài chính để bảo đảm duy trì và phát triển hoạt động giáo dục: - Đối với trường tiểu học tư thục, mức đầu tư ít nhất là 50 triệu đồng/học sinh (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Tổng số vốn đầu tư ít nhất được tính toán căn cứ thời điểm có quy mô dự kiến cao nhất, nhưng không thấp hơn 50 tỷ đồng. Kế hoạch vốn đầu tư phải phù hợp với quy mô dự kiến của từng giai đoạn.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			6	Đối với trường hợp trường tiểu học tư thục không xây dựng cơ sở vật chất mới mà chỉ thuê lại hoặc sử dụng cơ sở vật chất sẵn có để triển khai hoạt động giáo dục thì mức đầu tư ít nhất phải đạt 70% mức đầu tư quy định tại điểm a khoản 4 Điều 17 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP.					Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/202 6/NQ-CP	
			7	- Đối với trường tiểu học công lập, nguồn lực tài chính do cơ quan quản lý có thẩm quyền chịu trách nhiệm bảo đảm nhằm đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục tiểu học.						
			8	đ) Có quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/202 6/NQ-CP	
8	Giáo dục tiểu học (G03-GD09)	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại (1.004552)	1	Trong thời hạn bị đình chỉ, nếu nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục.		Điểm c khoản 3 Điều 19 Nghị định số 125/20 24/NĐ-CP	x			Dự kiến 2026 đề xuất bãi bỏ nhóm TTHC về cho phép hoạt động trở lại. Quy định CSGD tự chủ hoạt động trở lại và gửi BC CQ QLNN để kiểm tra, giám sát

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
9	Giáo dục tiểu học (G03-GD09)	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học (1.004563)	1	a) Phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy định của Luật Quy hoạch.		Khoản 1 Điều 51, Luật Giáo dục; Khoản 1 Điều 20 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X		LGD 2025, Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	
			2	b) Đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.			X			
			3	c) Bảo đảm quyền, lợi ích của nhà giáo và người học.			X			
			4	d) Góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.			X			
10	Giáo dục tiểu học (G03-GD09)	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học) (1.001639)	0	Không quy định		Điểm đ khoản 2 Điều 51 Luật Giáo dục; khoản 1 Điều 21 Nghị định số 125/20				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
						24/NĐ-CP				
11	Giáo dục trung học (G03-GD10)	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (1.012964)	1	a) Có đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phù hợp với quy hoạch tỉnh và các quy hoạch có liên quan của địa phương nơi trường đặt trụ sở.		Điều 25 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				Đã sửa trong VB mới: “ <i>Có đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phù hợp với quy hoạch của tỉnh và các quy hoạch liên quan của địa phương nơi trường đặt trụ sở, được lập theo Mẫu số 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo</i> ”
			2	b) Đề án xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình và nội dung giáo dục; đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, địa điểm dự kiến xây dựng trường; tổ chức bộ máy; nguồn lực và tài chính; phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
12	Giáo dục trung học (G03-GD10)	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục (1.012965)	1	a) Có đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng các tiêu chuẩn về địa điểm, quy mô, diện tích và cơ sở vật chất tối thiểu đối với trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		Điều 27 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				Đã sửa trong VB mới: <i>“Có đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng các tiêu chuẩn về địa điểm, quy mô, diện tích và cơ sở vật chất đối với trường trung học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó, khu vực nội thành của các đô thị loại đặc biệt, diện tích sàn xây dựng được tính tương đương diện tích đất, nhưng không thấp hơn diện tích bình quân tối thiểu cho mỗi học sinh”</i>
			2	Đối với khu vực nội thành của các đô thị loại đặc biệt, có thể thay thế diện tích khu đất xây dựng trường bằng diện tích sàn xây dựng và bảo đảm diện tích sàn xây dựng không thấp hơn diện tích đất bình quân tối thiểu cho một học sinh theo quy định.			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	
			3	b) Có chương trình giáo dục, tài liệu giảng dạy và học tập đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			4	c) Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động đủ về số lượng và đạt tiêu chuẩn để tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			5	d) Có đủ nguồn lực tài chính để bảo đảm duy trì và phát triển hoạt động giáo dục: - Đối với trường trung học tư thực, mức đầu tư ít nhất là 50 triệu đồng/học sinh (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Tổng số vốn đầu tư ít nhất được tính toán căn cứ thời điểm có quy mô dự kiến cao nhất, nhưng không thấp hơn 50 tỷ đồng. Kế hoạch vốn đầu tư phải phù hợp với quy mô dự kiến của từng giai đoạn.						
			6	Đối với trường hợp trường trung học tư thực không xây dựng cơ sở vật chất mới mà chỉ thuê lại hoặc sử dụng cơ sở vật chất sẵn có để triển khai hoạt động giáo dục thì mức đầu tư ít nhất phải đạt 70% mức đầu tư quy định tại điểm a khoản 4 Điều 27 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			7	- Đối với trường trung học công lập, nguồn lực tài chính do cơ quan quản lý có thẩm quyền chịu trách nhiệm bảo đảm nhằm đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông theo quy định.						
			8	đ) Có quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	
13	Giáo dục trung học (G03-GD10)	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại (1.012966)	1	Trong thời hạn bị đình chỉ, nếu nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục.		Điểm c khoản 3 Điều 29 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X			Dự kiến 2026 đề xuất bãi bỏ nhóm TTHC về cho phép hoạt động trở lại. Quy định CSGD tự chủ hoạt động trở lại và gửi BC CQ QLNN để kiểm tra, giám sát

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
14	Giáo dục trung học (G03-GD10)	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (1.012967)	1	a) Phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy định của Luật Quy hoạch.		Khoản 1 Điều 51 Luật Giáo dục; khoản 1 Điều 30 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X		LGD 2025, Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	
			2	b) Đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.			X			
			3	c) Bảo đảm quyền, lợi ích của nhà giáo và người học.			X			
			4	d) Góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.			X			
15	Giáo dục trung học (G03-GD10)	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo	0	Không quy định.		Điểm đ khoản 2 Điều 51 Luật Giáo dục; khoản 1 Điều 31 Nghị định số 125/20				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (1.012968)				24/NĐ-CP				
16	Giáo dục trung học (G03-GD10)	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (1.012944)	1	a) Có đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phù hợp với quy hoạch tỉnh và các quy hoạch có liên quan của địa phương nơi trường đặt trụ sở.		Điều 25 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				Đã sửa trong VB mới: “ <i>Có đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phù hợp với quy hoạch của tỉnh và các quy hoạch liên quan của địa phương nơi trường đặt trụ sở, được lập theo Mẫu số 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo</i> ”
			2	b) Đề án xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình và nội dung giáo dục; đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, địa điểm dự kiến xây dựng trường; tổ chức bộ máy; nguồn lực và tài chính; phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
17	Giáo dục trung học (G03-GD10)	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục (1.012953)	1	a) Có đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng các tiêu chuẩn về địa điểm, quy mô, diện tích và cơ sở vật chất tối thiểu đối với trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		Điều 27 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				Đã sửa trong VB mới: <i>“Có đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng các tiêu chuẩn về địa điểm, quy mô, diện tích và cơ sở vật chất đối với trường trung học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó, khu vực nội thành của các đô thị loại đặc biệt, diện tích sàn xây dựng được tính tương đương diện tích đất, nhưng không thấp hơn diện tích bình quân tối thiểu cho mỗi học sinh”</i>
			2	Đối với khu vực nội thành của các đô thị loại đặc biệt, có thể thay thế diện tích khu đất xây dựng trường bằng diện tích sàn xây dựng và bảo đảm diện tích sàn xây dựng không thấp hơn diện tích đất bình quân tối thiểu cho một học sinh theo quy định.			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	
			3	b) Có chương trình giáo dục, tài liệu giảng dạy và học tập đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			4	c) Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động đủ về số lượng và đạt tiêu chuẩn để tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			5	d) Có đủ nguồn lực tài chính để bảo đảm duy trì và phát triển hoạt động giáo dục: - Đối với trường trung học tư thực, mức đầu tư ít nhất là 50 triệu đồng/học sinh (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Tổng số vốn đầu tư ít nhất được tính toán căn cứ thời điểm có quy mô dự kiến cao nhất, nhưng không thấp hơn 50 tỷ đồng. Kế hoạch vốn đầu tư phải phù hợp với quy mô dự kiến của từng giai đoạn.						
			6	Đối với trường hợp trường trung học tư thực không xây dựng cơ sở vật chất mới mà chỉ thuê lại hoặc sử dụng cơ sở vật chất sẵn có để triển khai hoạt động giáo dục thì mức đầu tư ít nhất phải đạt 70% mức đầu tư quy định tại điểm a khoản 4 Điều 27 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			7	- Đối với trường trung học công lập, nguồn lực tài chính do cơ quan quản lý có thẩm quyền chịu trách nhiệm bảo đảm nhằm đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông theo quy định.						
			8	đ) Có quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường.			X	X	Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	
18	Giáo dục trung học (G03-GD10)	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	1	Trong thời hạn bị đình chỉ, nếu nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục.		Điểm c khoản 3 Điều 29 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X			Dự kiến 2026 đề xuất bãi bỏ nhóm TTHC về cho phép hoạt động trở lại. Quy định CSGD tự chủ hoạt động trở lại và gửi BC CQ QLNN để kiểm tra, giám sát

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		trở lại (1.012954)								
19	Giáo dục trung học (G03-GD10)	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (1.012955)	1	a) Phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy định của Luật Quy hoạch.		Khoản 1 Điều 51 Luật Giáo dục; khoản 1 Điều 30 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X		LGD 2025, Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	
			2	b) Đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.			x			
			3	c) Bảo đảm quyền, lợi ích của nhà giáo và người học.			X			
			4	d) Góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.			x			
20	Giáo dục trung học (G03-GD10)	Giải thể trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao	0	Không quy định.		Điểm đ khoản 2 Điều 51 Luật Giáo dục; khoản 1 Điều 31				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		nhất là trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường) (1.012956)				Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				
21	Cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học (1.012975)	1	a) Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đạt tiêu chuẩn bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.		Điều 22 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				
			2	b) Phòng học bảo đảm đúng quy cách, an toàn cho giáo viên và học sinh theo quy định về vệ sinh trường học; bảo đảm điều kiện cho học sinh khuyết tật tiếp cận sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			3	c) Có các thiết bị, tài liệu giảng dạy và học tập phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.						
22	Giáo dục và đào tạo thuộc	Đề nghị thẩm định sách giáo khoa, sách	0	Không quy định		Thông tư số 33/2017/TT-				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	hệ thống giáo dục quốc dân (G03-GD11)	giáo khoa chỉnh sửa (2.002751)				BGDĐT; Thông tư số 23/2020/TT-BGDĐT; Thông tư số 05/2022/TT-BGDĐT; Thông tư số 26/2024/TT-BGDĐT				
23	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống	Đề nghị thẩm định lại sách giáo khoa (2.002752)	0	Không quy định		Thông tư số 33/2017/TT-BGDĐT;				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	giáo dục quốc dân (G03-GD11)					Thông tư số 23/2020/TT-BGDĐT; Thông tư số 05/2022/TT-BGDĐT; Thông tư số 26/2024/TT-BGDĐT				
24	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo	Thông báo đủ điều kiện tổ chức đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân	1	Cơ sở giáo dục đại học, các trường cao đẳng có ngành đào tạo giáo viên phải đáp ứng các điều kiện sau: a) Đội ngũ giảng viên có trình độ đại học trở lên thuộc nhóm ngành ngôn ngữ, văn học và văn hóa Việt Nam đồng thời có hiểu biết về ngôn ngữ, văn hóa dân tộc thiểu số phù hợp		Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 09/2023/TT-	X		Thông tư số 02/2026/T T-BGDĐT	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	dục quốc dân (G03-GD11)	tộc thiểu số (3.000415)		với chương trình dự kiến tổ chức đào tạo, bồi dưỡng;		BGDD T				
			2	b) Chương trình chi tiết và tài liệu đào tạo, bồi dưỡng được xây dựng theo Chương trình khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo;			X			
			3	c) Cơ sở vật chất, thư viện, phòng học, phòng chức năng, phòng thực hành và các thiết bị khác đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số;			X			
			4	d) Có đề án tổ chức đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số.			X			
25	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc	Thông báo đủ điều kiện tổ chức bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số (2.002756)	1	Trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên phải đáp ứng các điều kiện sau: a) Đội ngũ giáo viên có trình độ cao đẳng trở lên; có chứng chỉ đào tạo giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số hoặc có hiểu biết về ngôn ngữ, văn hóa dân tộc thiểu số phù hợp với chương trình dự kiến bồi dưỡng;		Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 09/2023/TT-BGDD T	X		Thông tư số 02/2026/T T-BGDD T	Đã bãi bỏ TTHC

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	dân (G03-GD11)		2	b) Chương trình chi tiết và tài liệu bồi dưỡng được xây dựng theo Chương trình khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo và được cơ quan có thẩm quyền ban hành;			X			
			3	c) Cơ sở vật chất, thiết bị, phòng học đáp ứng yêu cầu chương trình bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số;			X			
			4	d) Có đề án tổ chức bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số.			X			
26	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (G03-GD11)	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia (1.000280)	1-6	I. Đối với trường thành lập mới phải có ít nhất 05 năm hoạt động và có ít nhất một khóa học sinh đã hoàn thành Chương trình tiểu học; đối với trường được thành lập do sáp nhập, chia tách phải sau ít nhất 02 năm hoạt động. II. Có kết quả đánh giá ngoài đạt từ Mức 2 trở lên theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định. Cụ thể: Tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học các Mức 1, 2, 3 và 4 cụ thể như sau: ...		Khoản 1 Điều 37; Điều 7-32 Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT; Khoản 2-14 Điều 1 Thông tư số	X			Tiếp tục đề xuất thực thi theo Phương án năm 2025

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
						22/2024/TT-BGDDĐT				
27	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (G03-GD11)	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia (1.000288)	1-6	<p>I. Trường mầm non được công nhận đạt chuẩn quốc gia khi đáp ứng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 34:</p> <p>Đối với trường thành lập mới phải có ít nhất 05 năm hoạt động; đối với trường được thành lập do sáp nhập, chia tách phải sau ít nhất 02 năm hoạt động.</p> <p>II. Có kết quả đánh giá ngoài đạt từ Mức 2 trở lên theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định:</p> <p>Tiêu chuẩn đánh giá trường mầm non các Mức 1, 2, 3 và 4 cụ thể như sau:</p> <p>...</p>		Khoản 1 Điều 37, Điều 7-22 Thông tư số 19/2018/TT-BGDDĐT; Khoản 3-16 Điều 2 Thông tư số 22/2024/TT-BGDDĐT	X			
28	Giáo dục và	Công nhận trường	1-6	I. Trường trung học được công nhận đạt chuẩn quốc gia khi đáp ứng quy định		Khoản 1 Điều	X			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (G03-GD11)	trung học đạt chuẩn Quốc gia (1.000691)		<p>tại điểm a khoản 1 Điều 34: Đối với trường thành lập mới phải có ít nhất 05 năm hoạt động và có ít nhất một khóa học sinh đã hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học; đối với trường được thành lập do sáp nhập, chia tách phải sau ít nhất 02 năm hoạt động.</p> <p>II. Có kết quả đánh giá ngoài đạt từ Mức 2 trở lên theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định:</p> <p>Tiêu chuẩn đánh giá trường trung học các Mức 1, 2, 3 và 4 cụ thể như sau:</p> <p>...</p>		37, Điều 7-22 Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT; Khoản 2-15 Điều 3 Thông tư số 22/2022/TT-BGDĐT				
29	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục	Phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài (1.005143)	1	<p>1. Về Chương trình và tài liệu dạy và học bằng tiếng nước ngoài</p> <p>- Đối với giáo dục phổ thông</p> <p>Chương trình giáo dục phổ thông của Việt Nam có thể được dạy và học một phần hoặc hoàn toàn bằng tiếng nước ngoài, ưu tiên đối với các lĩnh vực toán, khoa học tự nhiên, công nghệ và tin học. Sách giáo khoa, tài liệu</p>		Điều 3, 4, 5, 6, 7, 8 Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg			Nghị định số 222/2025/NĐ-CP	<p>Đã sửa:</p> <p>“a) Đối với giáo dục phổ thông</p> <p>- Cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông của Việt Nam được dạy và học một số môn học,</p>

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	quốc dân (G03-GD11)			sử dụng dạy và học bằng tiếng nước ngoài (bằng tiếng nước ngoài, tiếng Việt hoặc song ngữ) phải được Sở Giáo dục và Đào tạo cho phép sử dụng.						<p><i>hoạt động giáo dục hoặc một số nội dung của một số môn học, hoạt động giáo dục bằng tiếng nước ngoài, ưu tiên đối với các môn học thuộc các lĩnh vực toán học, khoa học tự nhiên, công nghệ và tin học;</i></p> <p><i>- Chương trình, tài liệu giảng dạy bằng tiếng nước ngoài trong các cơ sở giáo dục phổ thông bảo đảm đáp ứng các yêu cầu tương ứng quy định trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục của Chương trình giáo dục phổ thông của Việt Nam và được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 10 và Điều 11 Nghị định số 222/2025/NĐ-CP.</i></p> <p><i>b) Đối với giáo dục thường xuyên</i></p>

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
										<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình giáo dục thường xuyên được dạy và học một phần bằng tiếng nước ngoài; - Giáo trình, tài liệu giảng dạy bằng tiếng nước ngoài do giám đốc cơ sở giáo dục thường xuyên chịu trách nhiệm lựa chọn đối với giáo trình, tài liệu do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc đã phê duyệt hoặc lựa chọn các tài liệu của các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các tổ chức giáo dục trong nước và quốc tế phù hợp nhu cầu của người học và khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục thường xuyên; - Chương trình, tài liệu giảng dạy bằng tiếng nước ngoài của cơ sở giáo dục thường xuyên

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
										<p>dạy chương trình giáo dục phổ thông được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 10 và Điều 11 Nghị định số 222/2025/NĐ-CP;</p> <p>- Chương trình, tài liệu giảng dạy bằng tiếng nước ngoài của cơ sở giáo dục thường xuyên dạy chương trình giáo dục nghề nghiệp và chương trình giáo dục đại học thực hiện theo khoản 3 và khoản 4 Điều 4 Nghị định số 222/2025/NĐ-CP.”</p>
			2	<p>- Đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp</p> <p>+ Những chương trình giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chương trình đào tạo của cơ sở giáo dục nước ngoài đã được kiểm định và công nhận về chất lượng có thể được giảng dạy một phần hoặc toàn bộ bằng tiếng nước ngoài; ưu tiên giảng dạy bằng tiếng nước</p>						Không quy định

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				ngoài đối với các chương trình, môn học thuộc lĩnh vực khoa học cơ bản hoặc một số ngành, nghề và lĩnh vực mà xã hội có nhu cầu, phục vụ hội nhập quốc tế.						
			3	+ Giáo trình, tài liệu giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp sử dụng để dạy và học bằng tiếng nước ngoài do Hiệu trưởng (Thủ trưởng) cơ sở giáo dục phê duyệt trên cơ sở thẩm định của Hội đồng Thẩm định do Hiệu trưởng (Thủ trưởng) thành lập, bảo đảm thực hiện theo đúng quy trình thẩm định giáo trình, tài liệu.						Không quy định
			4	2. Về người dạy, người học - Người dạy chương trình giáo dục, đào tạo bằng tiếng nước ngoài phải đạt trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định đối với chức danh nghề nghiệp đối với nhà giáo các cấp học, trình độ đào tạo tương ứng; đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu như sau: + Giáo viên phổ thông phải có chứng chỉ năng lực ngoại ngữ tối thiểu cao hơn 2 bậc so với yêu cầu năng lực ngoại ngữ đối với học sinh đạt được sau khi học xong cấp học, tính						Đã sửa trong VB mới: “ <i>Người dạy thực hiện việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài:</i> a) <i>Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ Đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định đối với từng cấp học, trình độ đào tạo.</i> ”

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.						<i>b) Về năng lực ngoại ngữ</i> - Giáo viên dạy cấp tiểu học, cấp trung học cơ sở phải có năng lực ngoại ngữ tối thiểu bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương; <i>giáo viên dạy cấp trung học phổ thông phải có năng lực ngoại ngữ tối thiểu bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.</i> - Người dạy tại các cơ sở giáo dục thường xuyên dạy các môn học, nội dung học tập thuộc chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở phải có năng lực ngoại ngữ tối thiểu bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc
			5	+ Người dạy tại các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp phải có năng lực ngoại ngữ tối thiểu bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương. Những người được đào tạo đại học, thạc sỹ, tiến sỹ toàn thời gian ở nước ngoài thì được miễn yêu cầu về năng lực ngoại ngữ quy định như trên.						
			6	- Người học phải đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ theo yêu cầu của chương trình, môn học được dạy bằng tiếng nước ngoài và theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
										<p>dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.</p> <p>- Người dạy tại các cơ sở giáo dục thường xuyên dạy một số môn học, hoạt động giáo dục hoặc một số nội dung của một số môn học, hoạt động giáo dục của chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông phải có năng lực ngoại ngữ tối thiểu bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.</p> <p>- Người dạy tại các cơ sở giáo dục thường xuyên dạy các nội dung học tập thuộc các chương trình giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học phải có năng lực ngoại ngữ tối thiểu bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6</p>

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
										<p>bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương. Người dạy tại các cơ sở giáo dục thường xuyên dạy các nội dung học tập thuộc các chương trình giáo dục thường xuyên khác phải có năng lực ngoại ngữ tối thiểu bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương;</p> <p>c) Người được đào tạo đại học, thạc sĩ, tiến sĩ toàn thời gian ở nước ngoài với ngoại ngữ là ngôn ngữ giảng dạy và có văn bằng tốt nghiệp được công nhận theo quy định hoặc có bằng tốt nghiệp cử nhân ngoại ngữ, sư phạm ngoại ngữ tại Việt Nam được miễn yêu cầu về năng lực ngoại ngữ theo quy định</p>

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
										<i>tại điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị định số 222/2025/NĐ-CP.”</i>
			7	3. Về Cơ sở vật chất, thiết bị Cơ sở giáo dục tổ chức dạy và học bằng tiếng nước ngoài phải bảo đảm đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện, giáo trình, tài liệu, đáp ứng yêu cầu mà chương trình, môn học được tổ chức dạy và học bằng tiếng nước ngoài đề ra (kể cả các chương trình giáo dục, đào tạo của nước ngoài).			X			Đã sửa trong VB mới: “ <i>Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học Các cơ sở giáo dục tổ chức dạy và học bằng tiếng nước ngoài phải có cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng quy định về tiêu chuẩn như đối với việc tổ chức dạy và học bằng tiếng Việt</i> ”
			8	4. Kiểm tra, thi, đánh giá, công nhận tốt nghiệp, cấp văn bằng, chứng chỉ - Đối với giáo dục phổ thông, việc kiểm tra, thi cuối năm học, cuối cấp học của các chương trình, môn học được dạy và học bằng tiếng nước ngoài phải thực hiện bằng tiếng Việt. Người học có thể làm thêm bài kiểm tra, bài thi bằng tiếng nước ngoài để được			X			Không công bố ĐKKD

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				hưởng chế độ khuyến khích trong học tập theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			9	- Đối với giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp, việc kiểm tra, thi, đánh giá, công nhận tốt nghiệp, cấp văn bằng, chứng chỉ đối với tất cả các chương trình được dạy bằng tiếng nước ngoài thực hiện theo quy định của pháp luật Việt Nam nếu cấp văn bằng, chứng chỉ của Việt Nam.			X			Không công bố ĐKKD
			10	5. Kiểm định chất lượng giáo dục - Việc kiểm định chất lượng đối với các chương trình của Việt Nam sử dụng để giảng dạy bằng tiếng nước ngoài được thực hiện theo quy định của pháp luật.			X			Không công bố ĐKKD

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			11	- Việc kiểm định chất lượng giáo dục đối với các chương trình giảng dạy của nước ngoài được thực hiện bởi cơ quan, tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nước ngoài được Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận.			X			Không công bố ĐKKD
			12	6. Học phí, sử dụng và quản lý học phí - Trên cơ sở tính đúng, tính đủ, lấy thu bù chi và có sự đồng thuận của người học, cơ sở giáo dục chủ động xây dựng mức học phí cho từng năm học và khóa học đối với từng chương trình, môn học được dạy và học bằng tiếng nước ngoài để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và thông báo công khai cho người học biết trước khi tuyển sinh: + Mức học phí đối với chương trình giáo dục phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp và trung cấp nghề được dạy và học bằng tiếng nước ngoài tại các cơ sở giáo dục của địa phương do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.			X			Không công bố ĐKKD

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			13	+ Mức học phí đối với các chương trình giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học được dạy và học bằng tiếng nước ngoài phải báo cáo cơ quan chủ quản, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước khi thực hiện.			X			
			14	- Việc sử dụng học phí để bảo đảm các chi phí cho việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài, kể cả việc chi trả thù lao cho giáo viên và các khoản chi từ học phí phải được quy định rõ trong Đề án tổ chức thực hiện chương trình dạy và học bằng tiếng nước ngoài.			X			
			15	- Việc quản lý học phí, công tác kế toán và thống kê, tổng hợp việc thu, chi học phí vào báo cáo quyết toán hàng năm của đơn vị phải được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành, bảo đảm tính công khai và minh bạch. Cơ sở giáo dục phải thực hiện yêu cầu về thanh tra, kiểm tra của cơ quan tài chính và cơ quan quản lý giáo dục có thẩm quyền.			X			
31	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học	0	Không quy định.		Điều 7 Nghị định số 84/202				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	thống giáo dục quốc dân (G03-GD11)	cơ sở tư thực và trường phổ thông tư thực có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thực hoạt động không vì lợi nhuận (1.008725)				0/NĐ-CP				
III. Hoạt động của cơ sở giáo dục đại học										
32	Giáo dục đại học	Thành lập hoặc cho phép thành	1	a) Có dự án thành lập trường đại học phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sự phạm đã được phê duyệt.		Điều 94 Nghị				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	(G03-GD04)	lập trường đại học (1.012976)	2	b) Có văn bản chấp thuận về việc thành lập trường trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi trường đặt trụ sở chính (trừ trường hợp trường trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) và xác nhận về quyền sử dụng đất.		định số 125/2024/NĐ-CP				
			3	c) Có diện tích đất xây dựng trường tại trụ sở chính tối thiểu là 05 ha. Địa điểm xây dựng trường đại học phải bảo đảm về môi trường giáo dục, an toàn cho người học, nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên; không đặt gần cơ sở dịch vụ, cơ sở sản xuất, kho chứa hàng hóa gây ô nhiễm môi trường, độc hại, có nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ và không nằm trong vùng cảnh báo nguy hiểm.						
			4	d) Đối với trường công lập phải có dự án đầu tư xây dựng trường được cơ quan quản lý có thẩm quyền phê duyệt, xác định rõ nguồn vốn để thực hiện theo kế hoạch. Đối với trường tư thục phải có vốn đầu tư với mức tối thiểu là 1000 tỷ đồng (không bao gồm giá trị đất xây dựng trường); vốn đầu tư được xác định bằng tiền mặt và tài sản đã chuẩn bị để đầu tư và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận bằng văn bản; đến thời điểm thẩm định						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				cho phép thành lập trường đại học tư thục, giá trị đầu tư phải thực hiện được trên 500 tỷ đồng.						
33	Giáo dục đại học (G03-GD04)	Thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học trên cơ sở các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo	1	a) Trường hợp thành lập phân hiệu trên cơ sở các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo thuộc cơ sở giáo dục đại học ngoài trụ sở chính của cơ sở giáo dục đại học thì được sử dụng xác nhận quyền sử dụng đất theo hiện trạng do cơ quan có thẩm quyền cấp trước đó.		Khoản 2 Điều 98 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X			Bãi bỏ TTHC. Quy định thống nhất trong 1 thủ tục hành chính thống nhất: “Thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học”. Hiện nay 2 thủ tục hành chính này có cùng thẩm quyền giải quyết (Bộ

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		đang hoạt động hợp pháp do Thủ tướng Chính phủ thành lập hoặc cho phép thành lập (3.000310)	2	b) Trường hợp thành lập phân hiệu trên cơ sở các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo khác thì phải đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này, được sử dụng xác nhận quyền sử dụng đất theo hiện trạng do cơ quan có thẩm quyền cấp trước đó và các trang thiết bị, cơ sở vật chất hiện có.			X			trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo với đối tượng thực hiện, thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện giống nhau. Do đó, không cần thiết tách thành 02 thủ tục hành chính riêng biệt
34	Giáo dục đại học (G03-GD04)	Thành lập hoặc cho phép thành lập mới phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học (1.012977)	1	a) Phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm đã được phê duyệt.		Khoản 1 Điều 98 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				
			2	b) Có văn bản chấp thuận về việc thành lập phân hiệu của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cơ sở giáo dục đại học đặt phân hiệu.						
			3	c) Có diện tích đất xây dựng phân hiệu tối thiểu là 02 ha. Địa điểm xây dựng phân hiệu phải bảo đảm về môi trường giáo dục, an toàn cho người học, nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên; không đặt gần cơ sở dịch vụ, cơ sở sản xuất, kho chứa hàng hóa gây ô nhiễm môi trường, độc hại, có nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ và không nằm trong vùng cảnh báo nguy hiểm.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			4	d) Đối với phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học công lập phải có dự án đầu tư xây dựng phân hiệu được cơ quan quản lý có thẩm quyền phê duyệt, xác định rõ nguồn vốn để thực hiện theo kế hoạch. Đối với phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học tư thục phải có vốn đầu tư với mức tối thiểu là 250 tỷ đồng (không bao gồm giá trị đất xây dựng phân hiệu); vốn đầu tư được xác định bằng tiền mặt và tài sản đã chuẩn bị để đầu tư và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận bằng văn bản; đến thời điểm thẩm định cho phép thành lập phân hiệu trường đại học tư thục, giá trị đầu tư phải thực hiện được trên 150 tỷ đồng.				X		
35	Giáo dục đại học (G03-GD04)	Cho phép trường đại học hoạt động đào tạo (1.005041)	1	a) Có quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập trường đại học của Thủ tướng Chính phủ.		Điều 96 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X			Không cần thiết quy định điều kiện này. Là nội dung do cơ quan NN lưu trữ, có thể tra cứu, không cần cung cấp thông tin hoặc là ĐKKD.
			2	b) Có cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng yêu cầu hoạt động đối với ngành, lĩnh vực dự kiến đào tạo, quy mô dự kiến tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			3	c) Có chương trình đào tạo và giáo trình, tài liệu giảng dạy, học tập đáp ứng yêu cầu hoạt động đối với các ngành, lĩnh vực dự kiến đào tạo, quy mô dự kiến tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			4	d) Có đội ngũ giảng viên cơ hữu và cán bộ quản lý đủ về số lượng và đạt tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của ngành, lĩnh vực dự kiến đào tạo và quy mô dự kiến tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			5	đ) Có đủ nguồn lực tài chính để bảo đảm duy trì và phát triển hoạt động của trường đại học theo đúng cam kết trong đề án thành lập trường.						
			6	e) Có quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường.			X			Không cần thiết là điều kiện kinh doanh. Có thể xây dựng, bổ sung khi hoạt động, không cần là ĐKKD, cơ sở giáo dục có thể xây dựng và công khai trên Cổng thông tin, cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ hậu kiểm.

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
36	Giáo dục đại học (G03-GD04)	Cho phép phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học hoạt động đào tạo (1.012978)	1	a) Có quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập phân hiệu của Thủ tướng Chính phủ hoặc Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.		Khoản 1 Điều 100 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X			Không cần thiết quy định điều kiện này. Là nội dung do cơ quan NN lưu trữ, có thể tra cứu, không cần cung cấp thông tin hoặc là ĐKKD.
			2	b) Có cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng yêu cầu hoạt động đối với ngành, lĩnh vực dự kiến đào tạo, quy mô dự kiến tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			3	c) Có chương trình đào tạo và giáo trình, tài liệu giảng dạy, học tập đáp ứng yêu cầu hoạt động đối với các ngành, lĩnh vực dự kiến đào tạo, quy mô dự kiến tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			4	d) Có đội ngũ giảng viên cơ hữu và cán bộ quản lý đủ về số lượng và đạt tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của ngành, lĩnh vực dự kiến đào tạo và quy mô dự kiến tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			5	đ) Có đủ nguồn lực tài chính để bảo đảm duy trì và phát triển hoạt động của phân hiệu theo đúng cam kết trong đề án thành lập phân hiệu.						
			6	e) Có quy chế tổ chức và hoạt động của phân hiệu, gồm các nội dung chủ yếu sau đây: Vị trí pháp lý; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của phân hiệu; tổ chức bộ máy; hoạt động đào tạo; nhiệm vụ và quyền của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên, người lao động; nhiệm vụ và quyền của người học; các vấn đề khác liên quan đến tổ chức và hoạt động của phân hiệu.			X			Không cần thiết là điều kiện kinh doanh. Có thể xây dựng, và công bố trên cổng thông tin để hậu kiểm
37	Giáo dục đại học (G03-GD04)	Cho phép cơ sở giáo dục đại học, phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học hoạt động trở lại (1.012979)	1	Trong thời hạn bị đình chỉ, nếu nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục.		Điểm c khoản 3 Điều 101 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X			Dự kiến 2026 đề xuất bãi bỏ nhóm TTHC về cho phép hoạt động trở lại. Quy định CSGD tự chủ hoạt động trở lại và gửi BC CQ QLNN để kiểm tra, giám sát

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
38	Giáo dục đại học (G03-GD04)	Mở ngành đào tạo trình độ đại học, trình độ thạc sĩ hoặc trình độ tiến sĩ (1.010900)	1-44	<p>1. Điều kiện chung</p> <p>Cơ sở đào tạo phải đáp ứng điều kiện chung khi mở ngành đào tạo trình độ đại học, trình độ thạc sĩ hoặc trình độ tiến sĩ, bao gồm:</p> <p>a) Về ngành đào tạo và trình độ đào tạo dự kiến mở</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phù hợp với nhu cầu nguồn nhân lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, vùng, cả nước và của lĩnh vực đào tạo bảo đảm hội nhập quốc tế; bảo đảm phù hợp với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực đã được phê duyệt và công bố của các bộ, ngành, địa phương hoặc báo cáo chính thức của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có), phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và chiến lược phát triển của cơ sở đào tạo; - Có trong Danh mục thống kê ngành đào tạo (trừ trường hợp có quy định riêng của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ); việc đề xuất bổ sung ngành mới vào Danh mục thống kê ngành đào tạo thực hiện theo Thông tư quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học. <p>b) Về đội ngũ giảng viên</p>	X	Điều 3, 4, 5, 6 Thông tư số 02/2022/TT-BGDD T; Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 1, Điều 2 Thông tư số 12/2024/TT-BGDD T				<p>Theo Luật GDĐH 2025, có hiệu lực từ 01/7/2026:</p> <p>- “<i>Hiệu trưởng cơ sở đào tạo phê duyệt các chương trình đào tạo trừ những chương trình quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này, tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực được phê duyệt và cấp phép hoạt động.</i>”</p> <p>- “<i>Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc phê duyệt các chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ các ngành đào tạo giáo viên, lĩnh vực sức khỏe trên cơ sở phối hợp với Bộ Y tế, lĩnh vực pháp luật trên cơ sở phối hợp với Bộ Tư pháp.</i>”</p> <p>Theo dự thảo Thông tư mới đang mạng, các điều</p>

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>- Có đội ngũ giảng viên đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng để tổ chức thực hiện chương trình đào tạo (bao gồm giảng viên toàn thời gian và giảng viên thỉnh giảng), đáp ứng yêu cầu đội ngũ giảng viên theo quy định về chuẩn chương trình đào tạo của trình độ đào tạo, lĩnh vực, nhóm ngành và ngành đào tạo, trong đó giảng viên thỉnh giảng (tính theo từng năm học) chỉ đảm nhận tối đa 30% khối lượng giảng dạy ở mỗi thành phần trong chương trình đào tạo; các ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Nghệ thuật (quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 12/2024/TT-BGDĐT), giảng viên thỉnh giảng có thể đảm nhận tối đa 40% khối lượng giảng dạy ở mỗi thành phần trong chương trình đào tạo;</p> <p>- Đối với các ngành đào tạo giáo viên tiếng dân tộc thiểu số Việt Nam, ngành đào tạo Ngôn ngữ, văn học và văn hóa Việt Nam, ngành đào tạo Ngôn ngữ, văn học và văn hóa nước ngoài, ngành đào tạo Thể dục, thể thao (theo quy định tại Danh mục thống kê ngành đào tạo), ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Nghệ thuật thực hiện theo quy định tại điểm a</p>						kiện bảo đảm chất lượng chương trình đào tạo về cơ bản vẫn quy định.

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>khoản 2 Điều 3 Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT và các quy định sau:</p> <p>+ Giảng viên có danh hiệu là Nghệ sĩ Nhân dân hoặc Nghệ nhân Nhân dân hoặc Nhà giáo Nhân dân do Nhà nước trao tặng, đồng thời có bằng thạc sĩ ngành phù hợp với ngành đào tạo dự kiến mở có thể thay cho giảng viên có bằng tiến sĩ và không phải là giảng viên chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện giảng dạy chương trình đào tạo (đối với mở ngành đào tạo trình độ đại học); hoặc đồng thời có bằng tiến sĩ ngành phù hợp với ngành đào tạo dự kiến mở có thể thay cho giảng viên có chức danh phó giáo sư và không phải là giảng viên chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện giảng dạy chương trình đào tạo;</p> <p>+ Riêng ngành đào tạo ngôn ngữ dân tộc thiểu số Việt Nam thuộc nhóm ngành Ngôn ngữ, văn học và văn hóa Việt Nam, giảng viên là người dân tộc thiểu số hoặc người có hiểu biết về ngôn ngữ, văn hóa dân tộc thiểu số phù hợp với ngôn ngữ văn hóa dân tộc thiểu số của ngành đào tạo dự kiến mở, đồng thời có bằng thạc sĩ có thể thay cho giảng viên có bằng tiến sĩ và không phải là giảng viên chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>giảng dạy chương trình đào tạo (đối với mở ngành đào tạo trình độ đại học); hoặc đồng thời có bằng tiến sĩ có thể thay cho giảng viên có chức danh phó giáo sư và không phải là giảng viên chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện giảng dạy chương trình đào tạo.</p> <p>- Đối với các ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Sức khỏe (theo quy định tại Danh mục thống kê ngành đào tạo), giảng viên và người hướng dẫn thực hành các môn học, học phần liên quan đến khám, chữa bệnh phải có giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, đã hoặc đang làm việc trực tiếp tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện là cơ sở thực hành trong đào tạo ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe theo quy định của Chính phủ về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.</p> <p>- Giảng viên chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo và giảng viên chủ trì giảng dạy chương trình đào tạo phải là giảng viên cơ hữu không quá tuổi nghỉ hưu tối đa theo quy định của Chính phủ về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập; hằng năm trực tiếp giảng dạy trọn vẹn một số học phần bắt</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>buộc hoặc hướng dẫn chính luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ trong chương trình đào tạo.</p> <p>c) Về cơ sở vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện, giáo trình đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập, nghiên cứu theo yêu cầu của chương trình đào tạo, đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất theo quy định của chuẩn chương trình đào tạo của lĩnh vực, nhóm ngành, ngành đào tạo và các quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT; - Có đủ phòng học, phòng thí nghiệm, phòng thực hành, cơ sở sản xuất thử nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin, hệ thống quản lý hỗ trợ học tập, quản lý đào tạo cùng các thiết bị cần thiết đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học theo yêu cầu của chương trình đào tạo, phù hợp với quy mô đào tạo ở từng trình độ đào tạo và phải có kế hoạch sử dụng phòng học, phòng thí nghiệm, thực hành với diện tích và các thiết bị cụ thể của từng phòng thí nghiệm, thực hành phù hợp với số lượng sinh viên thực hành, thí nghiệm tại mỗi bàn và mỗi thiết bị trong mỗi phòng thí nghiệm, phòng thực hành, phù hợp 						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>với quy mô đào tạo theo yêu cầu của chương trình đào tạo cho từng năm học của khóa học;</p> <p>- Có hợp đồng hợp tác đào tạo thực hành, thực tập với các cơ sở thực hành, thực tập bên ngoài cơ sở đào tạo phù hợp với kế hoạch giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học cho toàn khóa học; các cơ sở thực hành đối với ngành đào tạo thuộc lĩnh vực sức khỏe phải có hợp đồng nguyên tắc về đào tạo thực hành bảo đảm tuân thủ theo quy định của Chính phủ về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;</p> <p>- Có thư viện truyền thống và thư viện điện tử bảo đảm đủ giáo trình, tài liệu hỗ trợ giảng dạy, học tập, nghiên cứu của giảng viên và người học; có bản quyền truy cập cơ sở dữ liệu trong nước về sách, tạp chí khoa học liên quan đến ngành đào tạo, đáp ứng yêu cầu của ngành và trình độ đào tạo, phù hợp với quy mô đào tạo; từ năm học 2023 - 2024 trở đi, yêu cầu bắt buộc cơ sở đào tạo phải có bản quyền truy cập cơ sở dữ liệu quốc tế về sách, tạp chí khoa học liên quan đến ngành đào tạo, đáp ứng yêu cầu của ngành và trình độ đào tạo, phù hợp với quy mô đào tạo;</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>- Có trang thông tin điện tử đăng tải đầy đủ thông tin yêu cầu phải công khai theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định khác có liên quan của pháp luật.</p> <p>d) Chương trình đào tạo của ngành đề xuất mở được xây dựng, thẩm định và ban hành bảo đảm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng chuẩn chương trình đào tạo của lĩnh vực, nhóm ngành, ngành đào tạo và phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam.</p> <p>đ) Cơ sở đào tạo đã có đơn vị chuyên môn cấp khoa hoặc tương đương để quản lý các hoạt động chuyên môn, giảng viên, người học và các nhiệm vụ quản lý khác đối với ngành đào tạo dự kiến mở.</p> <p>e) Cơ sở đào tạo phải đáp ứng các yêu cầu, điều kiện tối thiểu theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo để sẵn sàng chuyển sang dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng đào tạo theo quy định.</p> <p>g) Hội đồng trường đã có nghị quyết thông qua chủ trương mở ngành đào tạo của cơ sở đào tạo. Trong trường hợp cơ sở đào tạo chưa có hội đồng trường phải có văn bản phê duyệt</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>chủ trương mở ngành đào tạo của cơ quan quản lý trực tiếp cơ sở đào tạo.</p> <p>h) Ngành phù hợp ở trình độ tiến sĩ, thạc sĩ đối với một ngành đào tạo trình độ thấp hơn phải đáp ứng một trong các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cùng tên với ngành đào tạo hoặc đáp ứng quy định trong chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;- Trường hợp chưa có chuẩn chương trình đào tạo của lĩnh vực, nhóm ngành tương ứng: Có căn cứ khoa học và thực tiễn và được Hội đồng khoa học và đào tạo của cơ sở đào tạo xác định là ngành có nền tảng chuyên môn gần nhất đối với ngành đào tạo, được phần lớn người tốt nghiệp ngành đào tạo lựa chọn khi học lên trình độ cao hơn;- Được Bộ Giáo dục và Đào tạo xác nhận dựa trên ý kiến của Hội đồng tư vấn chuyên môn do Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập. <p>i) Ngành phù hợp ở trình độ tiến sĩ đối với một ngành đào tạo cùng trình độ phải đáp ứng một trong các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cùng tên với ngành đào tạo hoặc đáp ứng quy định trong chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>- Trường hợp chưa có chuẩn chương trình đào tạo của lĩnh vực, nhóm ngành tương ứng: Có căn cứ khoa học và thực tiễn và được Hội đồng khoa học và đào tạo của cơ sở đào tạo xác định là ngành có cùng nền tảng chuyên môn và thuộc cùng nhóm ngành với ngành đào tạo;</p> <p>- Được Bộ Giáo dục và Đào tạo xác nhận dựa trên ý kiến của Hội đồng tư vấn chuyên môn do Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập.</p> <p>2. Điều kiện mở ngành đào tạo trình độ đại học</p> <p>Cơ sở đào tạo mở ngành đào tạo trình độ đại học phải đáp ứng các điều kiện chung để mở ngành đào tạo tại mục 1.10.1 và các điều kiện cụ thể sau đây cho toàn bộ khóa học tại thời điểm nộp hồ sơ đề nghị mở ngành đào tạo:</p> <p>a) Có ít nhất 01 tiến sĩ ngành phù hợp là giảng viên cơ hữu, không trùng với giảng viên cơ hữu là điều kiện mở ngành đào tạo trình độ đại học của các ngành khác (trường hợp ngành đào tạo dự kiến mở là ngành ghép bởi các ngành học từ các nhóm ngành khác nhau, hoặc ngành đào tạo mang tính liên ngành được sắp xếp đồng thời vào một số nhóm ngành khác nhau, yêu cầu mỗi ngành</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>được ghép phải có ít nhất 01 tiến sĩ ngành phù hợp là giảng viên cơ hữu), có kinh nghiệm quản lý đào tạo hoặc giảng dạy đại học tối thiểu từ 03 năm trở lên chịu trách nhiệm chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo.</p> <p>b) Có ít nhất 05 tiến sĩ là giảng viên cơ hữu có chuyên môn phù hợp để chủ trì giảng dạy chương trình (tính cả tiến sĩ ngành phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT), trong đó mỗi thành phần của chương trình đào tạo phải có giảng viên với chuyên môn phù hợp chủ trì giảng dạy. Riêng đối với các ngành đào tạo giáo viên tiếng dân tộc thiểu số Việt Nam, ngành đào tạo Ngôn ngữ, văn học và văn hóa Việt Nam, ngành đào tạo Ngôn ngữ, văn học và văn hóa nước ngoài, ngành đào tạo Thể dục, thể thao (theo quy định tại Danh mục thống kê ngành đào tạo), ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Nghệ thuật (quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 12/2024/TT-BGDĐT), phải bảo đảm tối thiểu có 03 tiến sĩ là giảng viên cơ hữu có chuyên môn phù hợp.</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				c) Có đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình đào tạo (quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT) bảo đảm đủ cho 02 năm học đầu của chương trình đào tạo và bảo đảm mỗi học phần của chương trình đào tạo phải có ít nhất 02 giảng viên có chuyên môn phù hợp đảm nhiệm, bảo đảm tỉ lệ sinh viên trên giảng viên theo quy định; có kế hoạch, phương án tuyển dụng, phát triển đội ngũ giảng viên cho các năm học tiếp theo của toàn khóa học để từ năm học thứ 3 chậm nhất trước 01 năm tính đến thời điểm bắt đầu diễn ra năm học mới phải bảo đảm có đầy đủ về số lượng và chất lượng đội ngũ giảng viên để thực hiện chương trình đào tạo cho từng năm học của khóa học. Riêng đối với các ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Sức khỏe, lĩnh vực Pháp luật, lĩnh vực Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên (theo quy định tại Danh mục thống kê ngành đào tạo), phải đáp ứng đầy đủ điều kiện về đội ngũ giảng viên để thực hiện chương trình đào tạo (quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT) cho toàn bộ khóa học tại thời điểm nộp hồ sơ đề nghị mở ngành đào tạo.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>d) Đối với ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Sức khỏe, phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều 4 Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT và bảo đảm các điều kiện cụ thể về giảng viên đối với từng ngành đào tạo theo quy định tại Bảng 1, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 12/2024/TT-BGDĐT. Đối với ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Pháp luật, phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều 4 Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT và có tối thiểu 03 tiến sĩ với ngành học thuộc lĩnh vực Pháp luật.</p> <p>đ) Điều kiện về cơ sở vật chất theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 3 Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT phải bảo đảm đủ cho 02 năm học đầu của chương trình đào tạo, và phải có kế hoạch, phương án đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị cho các năm học tiếp theo của toàn khóa học để từ năm học thứ 3, chậm nhất trước 01 năm tính đến thời điểm bắt đầu diễn ra năm học mới phải bảo đảm có đầy đủ điều kiện về cơ sở vật chất theo yêu cầu của chương trình đào tạo cho từng năm học của khóa học. Riêng đối với các ngành</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>đào tạo thuộc lĩnh vực Sức khỏe, lĩnh vực Pháp luật, lĩnh vực Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên, phải đáp ứng đầy đủ điều kiện về cơ sở vật chất (quy định tại điểm b khoản 3 Điều 3 Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT) cho toàn bộ khóa học tại thời điểm nộp hồ sơ đề nghị mở ngành đào tạo.</p> <p>e) Đối với ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Sức khỏe phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT và phải bảo đảm các điều kiện cụ thể về phòng thí nghiệm, thực hành đối với từng ngành đào tạo theo quy định tại Bảng 2, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 12/2024/TT-BGDĐT. Đối với ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Pháp luật, phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT và bảo đảm có phòng diễn án, trung tâm thực hành (tư vấn) pháp luật.</p> <p>f) Đối với các ngành đào tạo giáo viên tiếng dân tộc thiểu số Việt Nam và các ngành đào tạo ngôn ngữ dân tộc thiểu số Việt Nam chưa đáp ứng các điều kiện theo quy định tại các</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>khoản 1, 2, 3 Điều 4 Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT, cơ sở đào tạo xây dựng Đề án mở ngành đào tạo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét và quyết định trên cơ sở ý kiến của Hội đồng tư vấn chuyên môn do Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập.</p> <p>i) Giảng viên có chuyên môn phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT là giảng viên đáp ứng tiêu chuẩn quy định trong chuẩn chương trình đào tạo và một trong các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ tiến sĩ, thạc sĩ ngành phù hợp theo quy định tại khoản 8 Điều 4 Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 12/2024/TT-BGDĐT; - Có trình độ tiến sĩ, thạc sĩ thuộc ngành được Hội đồng khoa học và đào tạo của cơ sở đào tạo xác định phù hợp để chủ trì giảng dạy ít nhất 02 học phần cốt lõi trong một thành phần của chương trình đào tạo, đồng thời đã có ít nhất 02 năm kinh nghiệm trực tiếp giảng dạy trọn vẹn các học phần đó. <p>3. Điều kiện mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>Cơ sở đào tạo mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ phải đáp ứng các điều kiện chung để mở ngành tại mục 1 và các điều kiện sau đây cho toàn bộ khóa học tại thời điểm nộp hồ sơ đề nghị mở ngành đào tạo:</p> <p>a) Có ít nhất 05 tiến sĩ ngành phù hợp là giảng viên cơ hữu (các ngành đào tạo giáo viên tiếng dân tộc thiểu số Việt Nam, ngành đào tạo Ngôn ngữ, văn học và văn hóa Việt Nam, ngành đào tạo Ngôn ngữ, văn học và văn hóa nước ngoài, ngành đào tạo Thể dục, thể thao, ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Nghệ thuật, phải có ít nhất 03 tiến sĩ ngành phù hợp là giảng viên cơ hữu), trong đó có một giáo sư hoặc phó giáo sư có kinh nghiệm quản lý đào tạo hoặc giảng dạy đại học tối thiểu từ 03 năm trở lên (không trùng với giảng viên cơ hữu là điều kiện mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ của các ngành khác), chịu trách nhiệm chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo.</p> <p>b) Bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ giảng viên để thực hiện chương trình đào tạo, trong đó có giảng viên cơ hữu với chuyên môn phù hợp chủ trì giảng dạy đối</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>với từng môn học, học phần trong chương trình đào tạo.</p> <p>c) Bảo đảm về số lượng và tiêu chuẩn của người hướng dẫn luận văn theo quy định tại quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>d) Có kinh nghiệm trong tổ chức đào tạo, nghiên cứu khoa học liên quan tới ngành đào tạo, đáp ứng một trong các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo trình độ thạc sĩ là ngành phù hợp đối với một ngành đã đào tạo và cấp bằng ở trình độ đại học; - Trong 05 năm gần nhất, số giảng viên quy định tại khoản 1 Điều 5 đã có ít nhất 02 năm kinh nghiệm trực tiếp giảng dạy trên 50% số học phần trong chương trình đào tạo; đồng thời đã công bố tổng số ít nhất 20 bài báo, báo cáo khoa học trên các tạp chí khoa học được Hội đồng giáo sư nhà nước tính điểm cho ngành đào tạo, với vai trò là tác giả đứng đầu hoặc tác giả liên hệ. <p>4. Điều kiện mở ngành đào tạo trình độ tiến sĩ</p> <p>Cơ sở đào tạo mở ngành đào tạo trình độ tiến sĩ phải đáp ứng các điều kiện chung để mở ngành theo quy định tại Mục 1 và các điều</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>kiện sau đây cho toàn bộ khóa học tại thời điểm nộp hồ sơ đề nghị mở ngành đào tạo:</p> <p>a) Có ít nhất 01 giáo sư hoặc 02 phó giáo sư và 03 tiến sĩ ngành phù hợp là giảng viên cơ hữu (các ngành đào tạo giáo viên tiếng dân tộc thiểu số Việt Nam, ngành đào tạo Ngôn ngữ, văn học và văn hóa Việt Nam, ngành đào tạo Ngôn ngữ, văn học và văn hóa nước ngoài, ngành đào tạo Thể dục, thể thao, ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Nghệ thuật, phải có ít nhất 01 giáo sư hoặc 01 phó giáo sư và 02 tiến sĩ ngành phù hợp là giảng viên cơ hữu), trong đó có một giáo sư hoặc phó giáo sư có kinh nghiệm quản lý đào tạo hoặc giảng dạy đại học tối thiểu từ 03 năm trở lên (không trùng với giảng viên cơ hữu là điều kiện mở ngành đào tạo trình độ tiến sĩ của các ngành khác), chịu trách nhiệm chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo.</p> <p>b) Bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ giảng viên để thực hiện chương trình đào tạo, giảng viên tham gia giảng dạy phải bảo đảm tiêu chuẩn của giảng viên giảng dạy trình độ tiến sĩ theo quy định tại quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo để giảng</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>dạy các nội dung trong chương trình đào tạo, trong đó phải có giảng viên cơ hữu với chuyên môn phù hợp chủ trì giảng dạy đối với từng môn học, học phần trong chương trình đào tạo.</p> <p>c) Bảo đảm về số lượng và tiêu chuẩn của người hướng dẫn nghiên cứu sinh theo quy định tại quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>d) Có kinh nghiệm trong tổ chức đào tạo, nghiên cứu khoa học liên quan tới ngành đào tạo, đáp ứng một trong các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo trình độ tiến sĩ là ngành phù hợp đối với một ngành đã đào tạo và cấp bằng ở trình độ thạc sĩ; - Trong 05 năm gần nhất, số giảng viên quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT đã tham gia hướng dẫn 05 luận án tiến sĩ thuộc ngành đào tạo được bảo vệ thành công (tại một cơ sở đào tạo khác); đồng thời đã công bố tổng số ít nhất 50 bài báo, báo cáo khoa học trên các tạp chí khoa học được Hội đồng giáo sư nhà nước tính điểm cho ngành đào tạo, với vai trò là tác giả đứng đầu hoặc tác giả liên hệ. 						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				đ) Đạt các tiêu chí của Chuẩn cơ sở giáo dục đại học áp dụng cho cơ sở đào tạo tiến sĩ bao gồm: - Tiêu chí 2.3 về tỉ lệ giảng viên toàn thời gian có trình độ tiến sĩ; - Tiêu chí 6.1 về tỉ trọng thu từ các hoạt động khoa học và công nghệ (trừ các cơ sở đào tạo thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an); - Tiêu chí 6.2 về số lượng công bố khoa học và công nghệ tính bình quân trên một giảng viên toàn thời gian.						
39	Giáo dục đại học (G03-GD04)	Đổi tên cơ sở giáo dục đại học (1.001975)	0	Không quy định		Điều 2 Nghị định số 99/2019/NĐ-CP				
40	Giáo dục đại học (G03-GD04)	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục đại học (1.012980)	1	a) Phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học.		Điều 24 Luật Giáo dục đại học; khoản		X	Luật GDĐH 2025 không quy định	
			2	b) Đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.				X		

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			3	c) Bảo đảm quyền lợi của giảng viên, viên chức, người lao động và người học.		1 Điều 102 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP		X	các điều kiện này	
			4	d) Góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục đại học.				X		
41	Giáo dục đại học (G03-GD04)	Giải thể cơ sở giáo dục đại học và phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học thuộc thẩm quyền thành lập hoặc cho phép thành lập của Thủ tướng Chính phủ (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành	0	Không quy định		Điểm d khoản 1 Điều 103 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP		X		<p>Bãi bỏ thủ tục hành chính Thành lập hoặc cho phép thành lập mới phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học (1.012977)</p> <p>Quy định thống nhất một thủ tục hành chính: “Giải thể cơ sở giáo dục đại học và phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học”. Đồng thời tích hợp đầy đủ các trường hợp phát sinh (bao gồm thành lập mới và thành lập trên cơ sở tổ chức hiện có) vào trong nội dung của thủ tục sau khi gộp.</p>

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		lập cơ sở giáo dục đại học, phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học) (1.012981)								
42	Giáo dục đại học (G03-GD04)	Giải thể phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học) (1.012982)	0	Không quy định		Điểm d khoản 1 Điều 103 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				
43	Giáo dục đại học	Chuyển đổi loại hình trường đại học dân lập	0	Không quy định		Thông tư số 45/2014/TT-	X		Thông tư số 27/2025/T	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	(G03-GD04)	sang loại hình trường đại học tự thực (1.001968)				BGDĐT			T-BGDĐT	
44	Giáo dục đại học (G03-GD04)	Chuyển đổi cơ sở giáo dục đại học tự thực sang cơ sở giáo dục đại học tự thực hoạt động không vì lợi nhuận (1.001982)	0	Không quy định		Điều 3 Nghị định số 99/2019/NĐ-CP			Nghị định số 91/2026/NĐ-CP	
45	Giáo dục đại học (G03-GD04)	Chuyển trường đại học thành đại học (1.008648)	1	1. Về pháp lý và chủ thể sở hữu a) Đối với cơ sở giáo dục đại học công lập phải được cơ quan quản lý trực tiếp chấp thuận; b) Đối với cơ sở giáo dục đại học tự thực phải đạt được sự đồng thuận của các nhà đầu tư đại diện ít nhất 75% tổng vốn góp.		Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 99/2019/NĐ-CP				Điều kiện tăng lên so với 03 điều kiện quy định tại Nghị định số 125/2024/NĐ-CP.

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			2	2. Về đội ngũ giảng viên a) Tỷ lệ giảng viên quốc tế, bao gồm cả giảng viên là người Việt Nam ở nước ngoài và người có quốc tịch nước ngoài, tham gia giảng dạy chương trình đào tạo chính quy các trình độ của giáo dục đại học, được xác định trong khoảng thời gian 12 tháng đến ngày 31 tháng 12 hàng năm, đạt tối thiểu 5,0% tổng số giảng viên cơ hữu của cơ sở giáo dục đại học; b) Đội ngũ giảng viên cơ hữu trình độ tiến sĩ đạt tối thiểu 60%.						
			3	3. Về tổ chức, quy mô, cơ cấu đào tạo a) Có ít nhất 03 trường thuộc cơ cấu tổ chức, đáp ứng các tiêu chí quy định tại Điều 5 Nghị định này; b) Có ít nhất 25 ngành đào tạo ở mỗi trình độ của giáo dục đại học đang hoạt động theo quy định hiện hành; c) Quy mô đào tạo chính quy đạt từ 15.000 người học trở lên; d) Tỷ lệ người học sau đại học trên tổng quy mô đào tạo chính quy đạt tối thiểu 20%;						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				đ) Tỷ lệ người học quốc tế theo học chương trình đào tạo chính quy cấp văn bằng đạt tối thiểu 3,0%.						
				4. Về nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo a) Tỷ lệ sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo bình quân của một giảng viên cơ hữu ít nhất trong một năm là 01 bài báo khoa học thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus hoặc sách xuất bản hoặc bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích; b) Tỷ trọng thu từ hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đạt tối thiểu 20% tổng nguồn thu sự nghiệp của cơ sở giáo dục đại học; Tỷ trọng thu từ các hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là tổng thu hoạt động trong năm của cơ sở giáo dục đại học từ các hoạt động thường xuyên (bao gồm cả ngân sách nhà nước, nhà đầu tư hỗ trợ) và thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên,						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				không bao gồm kinh phí đầu tư do Nhà nước hoặc nhà đầu tư cấp.						
				5. Về tài chính a) Có nguồn thu hợp pháp ổn định để bảo đảm tự chủ chi thường xuyên theo quy định đối với cơ sở giáo dục đại học công lập; b) Thực hiện công khai, minh bạch tài chính; báo cáo tài chính hằng năm được lập, kiểm toán đúng chế độ. 6. Các điều kiện về đội ngũ giảng viên tại khoản 2, tổ chức, quy mô và cơ cấu đào tạo tại khoản 3, nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo tại khoản 4 Điều này phải được duy trì liên tục ít nhất 03 năm tính đến ngày 31 tháng 12 của năm liền kề trước năm nộp hồ sơ.						
46	Giáo dục đại học (G03-GD04)	Liên kết các trường đại học thành đại học (1.008650)	1	a) Có ít nhất 3 trường đại học cùng loại hình công lập hoặc cùng loại hình tư thực liên kết thành đại học hoặc có ít nhất 3 trường đại học là trường đại học tư thực và trường đại học tư thực hoạt động không vì lợi nhuận liên kết		Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 99/201	X		Nghị định số 91/2026/NĐ-CP	Đã bãi bỏ

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				thành đại học tư thực hoạt động không vì lợi nhuận.		9/NĐ-CP				
			2	b) Có dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động của đại học do các trường đại học liên kết với nhau xây dựng, trong đó xác định mục tiêu, sứ mạng chung; các quy định về tổ chức, tài chính, tài sản; các nội dung khác (nếu có).			X			
			3	c) Có ý kiến chấp thuận của cơ quan quản lý trực tiếp trường đại học công lập hoặc có sự đồng thuận của các nhà đầu tư đại diện ít nhất 75% tổng số vốn góp tại mỗi trường đại học tư thực, trường đại học tư thực hoạt động không vì lợi nhuận.			X			
47	Giáo dục đại học (G03-GD04)	Công nhận đại học vùng, đại học quốc gia (3.000295)	1	a) Đại học và các trường đại học thành viên (nếu có) đạt tất cả các tiêu chuẩn, tiêu chí của Chuẩn cơ sở giáo dục đại học đối với cơ sở đào tạo tiến sĩ và được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		Điều 104 Nghị định số 125/20				NĐ 91 quy định: “Cơ sở giáo dục đại học được công nhận là đại học vùng hoặc đại học quốc gia khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			2	b) Đang đào tạo tới trình độ tiến sĩ các ngành thuộc đủ các lĩnh vực: Khoa học tự nhiên, Toán và thống kê, Kỹ thuật, Máy tính và công nghệ thông tin, Khoa học xã hội và hành vi, Nhân văn, Kinh doanh và quản lý.		24/NĐ-CP				<p>1. Được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án phát triển thành đại học vùng hoặc đại học quốc gia, phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm, quy hoạch vùng; đề án xác định sự cần thiết, mục tiêu, chỉ tiêu phát triển, nhiệm vụ, giải pháp, nguồn lực và lộ trình thực hiện.</p> <p>2. Có ít nhất 05 đơn vị là trường đại học thành viên đáp ứng Chuẩn cơ sở giáo dục đại học đối với cơ sở giáo dục đại học có đào tạo trình độ tiến sĩ hoặc trường thuộc đáp ứng các điều kiện đối với trường thuộc cơ sở giáo dục đại học quy định tại Điều 5 Nghị định này và phải được duy trì liên tục trong thời</p>
			3	c) Có đề án phát triển thành đại học vùng, đại học quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và triển khai thực hiện phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm, quy hoạch vùng. Nội dung đề án cần nêu rõ: sự cần thiết phát triển thành đại học vùng, đại học quốc gia; mục tiêu phát triển thành đại học vùng, đại học quốc gia; các chỉ tiêu cần đạt để đại học có đủ năng lực thực hiện vai trò, sứ mệnh của đại học vùng, đại học quốc gia; các nhiệm vụ, giải pháp, nguồn lực và lộ trình thực hiện đề án để đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
										<p><i>gian ít nhất ba năm tính đến ngày 31 tháng 12 của năm liền kề trước năm nộp hồ sơ công nhận.</i></p> <p><i>3. Về lĩnh vực đào tạo</i></p> <p><i>a) Cơ sở giáo dục đại học đề nghị công nhận đại học quốc gia phải tổ chức đào tạo ở tất cả các trình độ của giáo dục đại học đối với các lĩnh vực khoa học tự nhiên, toán và thống kê, kỹ thuật, máy tính và công nghệ thông tin, khoa học xã hội và hành vi, nhân văn, kinh doanh và quản lý, sức khỏe;</i></p> <p><i>b) Cơ sở giáo dục đại học đề nghị công nhận đại học vùng phải tổ chức đào tạo ở tất cả các trình độ của giáo dục đại học nhiều ngành thuộc các lĩnh vực khác nhau</i></p>

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
										<p><i>phù hợp với chiến lược phát triển nguồn nhân lực của vùng hoặc liên kết vùng.</i></p> <p><i>4. Đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 4 Nghị định này.”</i></p>
IV. Hoạt động của cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài, văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam, phân hiệu cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài										
48	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài, phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài	1	<p>1. Năng lực của nhà đầu tư</p> <p>a) Dự án đầu tư thành lập cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài phải có tổng số vốn đầu tư tối thiểu là 1.000 tỷ đồng (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là chủ đầu tư dự án thực hiện việc chứng minh khả năng tài chính theo quy định của Luật đầu tư. Đến thời điểm thẩm định cho phép thành lập trường đại học, giá trị đầu tư phải thực hiện được trên 500 tỷ đồng.</p>		Khoản 4 Điều 35, khoản 4, 5 Điều 36, khoản 4 Điều 38 Nghị				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		tại Việt Nam (2.000307)	2	b) Đối với các cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài không xây dựng cơ sở vật chất mới mà chỉ thuê lại hoặc do bên Việt Nam góp vốn bằng cơ sở vật chất sẵn có để triển khai hoạt động thì mức đầu tư ít nhất phải đạt 70% mức quy định đối với dự án đầu tư thành lập cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài. Đến thời điểm thẩm định cho phép hoạt động giáo dục, giá trị đầu tư phải thực hiện được trên 50% tổng số vốn đầu tư và nhà đầu tư phải cam kết đầu tư đủ số vốn trong thời hạn 5 năm kể từ ngày có quyết định cho phép hoạt động.		định số 86/2018/NĐ-CP; Điểm b khoản 16, Điểm b, c khoản 18, điểm d khoản 19,				
			3	c) Dự án đầu tư xin thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài tại Việt Nam phải có vốn đầu tư tối thiểu là 500 tỷ đồng (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Đến thời điểm thẩm định cho phép thành lập phân hiệu trường đại học, giá trị đầu tư phải thực hiện được trên 250 tỷ đồng;		khoản 20, điểm b khoản 21 Điều 1 Nghị định số 124/20				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			4	d) Cơ sở giáo dục đại học nước ngoài đầu tư thành lập phân hiệu tại Việt Nam phải được thành lập và hoạt động hợp pháp ở nước ngoài, thuộc nhóm 500 cơ sở giáo dục đại học được xếp thứ hạng cao nhất trong các bảng xếp hạng cơ sở giáo dục đại học có uy tín trên thế giới của một trong ba năm gần nhất.		24/NĐ-CP		x		
			5	2. Cơ sở vật chất, thiết bị: 2.1. Đối với cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam: a) Diện tích đất xây dựng cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài không thấp hơn mức quy định về diện đất xây dựng cơ sở giáo dục đại học do nhà đầu tư trong nước đầu tư và bảo đảm hoạt động; diện tích đất xây dựng phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài không thấp hơn mức quy định về diện đất xây dựng phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học do nhà đầu tư trong nước đầu tư và bảo đảm hoạt động;	X					Nghiên cứu, áp dụng theo quy chuẩn? tiêu chuẩn cơ sở vật chất?

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			6	b) Diện tích xây nhà bình quân ít nhất là 09 m2/sinh viên, trong đó diện tích học tập ít nhất là 06 m2/sinh viên, diện tích nhà ở và sinh hoạt của sinh viên ít nhất là 03 m2/sinh viên;	X					
			7	c) Có đủ số giảng đường, phòng học, phòng chức năng phù hợp và đáp ứng yêu cầu đào tạo theo ngành và phương thức tổ chức đào tạo;	X					
			8	d) Có đủ phòng làm việc, khu hành chính và ban giám hiệu bảo đảm đáp ứng được cơ cấu tổ chức phòng, ban, khoa, bộ môn chuyên môn, bảo đảm diện tích ít nhất là 08 m2/người;	X					
			9	đ) Có hội trường, thư viện, cơ sở thí nghiệm, thực tập, thực hành và các cơ sở vật chất khác đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo và hoạt động khoa học - công nghệ;	X					
			10	e) Có nhà ăn, các công trình xây dựng phục vụ hoạt động giải trí, thể thao, văn hóa và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ sinh hoạt cho cán bộ, giảng viên và sinh viên;	X					
			11	g) Có khu công trình kỹ thuật, nhà để xe ô tô, xe máy, xe đạp.	X					

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			12	2.2. Thuê cơ sở vật chất: Cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài được phép thuê cơ sở vật chất ổn định theo chu kỳ thời gian ít nhất 05 năm và phải bảo đảm cơ sở vật chất đáp ứng quy định đối với cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài.	X					
			13	3. Chương trình giáo dục: 3.1. Chương trình giáo dục nước ngoài được thực hiện tại Việt Nam phải bảo đảm các yêu cầu sau: a) Được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về giáo dục của nước sở tại công nhận hoặc kiểm định chương trình giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng theo tiêu chuẩn nước sở tại; được giảng dạy trực tiếp ít nhất 05 năm ở nước sở tại tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký hoạt động; được cơ sở, tổ chức giáo dục nước ngoài sở hữu chương trình giáo dục chấp thuận cho phép sử dụng tại Việt Nam;	X					
			14	b) Không có nội dung gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia, lợi ích cộng đồng; không truyền bá tôn giáo, xuyên tạc lịch sử; không ảnh hưởng xấu đến văn hoá, đạo đức, thuần phong mỹ tục Việt Nam;						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			15	c) Bảo đảm liên thông giữa các cấp học và trình độ đào tạo và tính liên thông khi học sinh chuyển sang học tập tại cơ sở giáo dục công lập theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;						
			16	d) Chương trình giáo dục nước ngoài giảng dạy cho học sinh người Việt Nam phải bảo đảm mục tiêu giáo dục phù hợp với mục tiêu giáo dục của Việt Nam và đáp ứng quy định tại điểm a, điểm b và điểm c khoản này.						
			17	3.2. Cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài được tổ chức giảng dạy: a) Chương trình giáo dục của Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam;						
			18	b) Chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ của nước ngoài trong khuôn khổ các liên kết đào tạo với nước ngoài.						
			19	3.3 Phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài chỉ được tổ chức giảng dạy chương trình đào tạo để cấp văn bằng, chứng chỉ của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài đầu tư thành lập phân hiệu.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			20	3.4. Thực hiện môn học, nội dung giáo dục, đào tạo bắt buộc đối với người học là công dân Việt Nam học tập trong các cơ sở giáo dục cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			21	4. Đội ngũ nhà giáo: 4.1 Đối với cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam: a) Giảng viên ít nhất phải có trình độ thạc sĩ trở lên trong đó tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ không ít hơn 50% tổng số giảng viên, trừ những ngành đào tạo đặc thù do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định;	X					
			22	b) Tỷ lệ sinh viên/giảng viên tối đa là 10 sinh viên/giảng viên đối với các ngành đào tạo năng khiếu, 15 sinh viên/giảng viên đối với các ngành đào tạo khoa học kỹ thuật và công nghệ, 25 sinh viên/giảng viên đối với các ngành đào tạo khoa học xã hội, nhân văn và kinh tế - quản trị kinh doanh;	X					
			23	c) Cơ sở giáo dục phải có đủ số lượng giảng viên cơ hữu để đảm nhận ít nhất 60% khối lượng chương trình của mỗi ngành đào tạo;						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			24	d) Giảng viên là người nước ngoài giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài phải có kinh nghiệm giảng dạy đại học trong cùng lĩnh vực giảng dạy trừ trường hợp quy định tại điểm đ khoản này;						
			25	đ) Giảng viên là người bản ngữ nước ngoài dạy kỹ năng ngoại ngữ tại cơ sở giáo dục đại học phải có bằng đại học trở lên và có chứng chỉ giảng dạy ngoại ngữ phù hợp.						
			26	4.2. Đối với phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài tại Việt Nam: a) Giảng viên phải có trình độ theo quy định của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài đầu tư thành lập phân hiệu nhưng không được thấp hơn chuẩn quy định của Việt Nam;						
			27	b) Tỷ lệ sinh viên/giảng viên, số lượng giảng viên theo quy định của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài đầu tư thành lập phân hiệu.	X					

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
49	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Cho phép thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (2.000478)	1	1. Năng lực tài chính a) Dự án đầu tư xin thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam phải có vốn đầu tư tối thiểu là 250 tỷ đồng (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Đến thời điểm thẩm định cho phép thành lập phân hiệu trường đại học, giá trị đầu tư phải thực hiện được trên 150 tỷ đồng.		Khoản 5 Điều 35, khoản 4, 5 Điều 36, Nghị định số 86/2018/NĐ-CP;		x		
			2	b) Đối với phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài không xây dựng cơ sở vật chất mới mà chỉ thuê lại hoặc do bên Việt Nam góp vốn bằng cơ sở vật chất sẵn có để triển khai hoạt động thì mức đầu tư ít nhất phải đạt 70% mức quy định đối với dự án đầu tư xin thành lập phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. Đến thời điểm thẩm định cho phép hoạt động giáo dục, giá trị đầu tư phải thực hiện được trên 50% tổng số vốn đầu tư và nhà đầu tư phải cam kết đầu tư đủ số vốn trong thời hạn 5 năm kể từ ngày có quyết định cho phép hoạt động.		Điểm c khoản 18, điểm d khoản 19, khoản 20, Điều 1 Nghị định số 124/20		x		

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			3	2. Cơ sở vật chất, thiết bị: 2.1. Đối với phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam: a) Diện tích đất xây dựng cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài không thấp hơn mức quy định về diện đất xây dựng cơ sở giáo dục đại học do nhà đầu tư trong nước đầu tư và bảo đảm hoạt động; diện tích đất xây dựng phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài, phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài tại Việt Nam không thấp hơn mức quy định về diện đất xây dựng phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học do nhà đầu tư trong nước đầu tư và bảo đảm hoạt động;	X	24/NĐ-CP		x		
			4	b) Diện tích xây nhà bình quân ít nhất là 09 m2/sinh viên, trong đó diện tích học tập ít nhất là 06 m2/sinh viên, diện tích nhà ở và sinh hoạt của sinh viên ít nhất là 03 m2/sinh viên;	X					
			5	c) Có đủ số giảng đường, phòng học, phòng chức năng phù hợp và đáp ứng yêu cầu đào tạo theo ngành và phương thức tổ chức đào tạo;	X					

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			6	d) Có đủ phòng làm việc, khu hành chính và ban giám hiệu bảo đảm đáp ứng được cơ cấu tổ chức phòng, ban, khoa, bộ môn chuyên môn, bảo đảm diện tích ít nhất là 08 m2/người;	X					
			7	đ) Có hội trường, thư viện, cơ sở thí nghiệm, thực tập, thực hành và các cơ sở vật chất khác đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo và hoạt động khoa học - công nghệ;	X					
			8	e) Có nhà ăn, các công trình xây dựng phục vụ hoạt động giải trí, thể thao, văn hóa và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ sinh hoạt cho cán bộ, giảng viên và sinh viên;						
			9	g) Có khu công trình kỹ thuật, nhà để xe ô tô, xe máy, xe đạp.						
			10	2.2. Thuê cơ sở vật chất: Phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam được phép thuê cơ sở vật chất ổn định theo chu kỳ thời gian ít nhất 05 năm và phải bảo đảm cơ sở vật chất đáp ứng quy định đối với phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	X					

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			11	3. Chương trình giáo dục: 3.1. Chương trình giáo dục nước ngoài được thực hiện tại Việt Nam phải bảo đảm các yêu cầu sau: a) Được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về giáo dục của nước sở tại công nhận hoặc kiểm định chương trình giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng theo tiêu chuẩn nước sở tại; được giảng dạy trực tiếp ít nhất 05 năm ở nước sở tại tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký hoạt động; được cơ sở, tổ chức giáo dục nước ngoài sở hữu chương trình giáo dục chấp thuận cho phép sử dụng tại Việt Nam;				X		
			12	b) Không có nội dung gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia, lợi ích cộng đồng; không truyền bá tôn giáo, xuyên tạc lịch sử; không ảnh hưởng xấu đến văn hoá, đạo đức, thuần phong mỹ tục Việt Nam;				X		
			13	c) Bảo đảm liên thông giữa các cấp học và trình độ đào tạo và tính liên thông khi học sinh chuyển sang học tập tại cơ sở giáo dục công lập theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;				X		

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			14	d) Chương trình giáo dục nước ngoài giảng dạy cho học sinh người Việt Nam phải bảo đảm mục tiêu giáo dục phù hợp với mục tiêu giáo dục của Việt Nam và đáp ứng quy định tại điểm a, điểm b và điểm c khoản này				x		
			15	3.2. Phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài, được tổ chức giảng dạy: a) Chương trình giáo dục của Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam;						
			16	b) Chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ của nước ngoài trong khuôn khổ các liên kết đào tạo với nước ngoài.						
			17	3.3. Thực hiện môn học, nội dung giáo dục, đào tạo bắt buộc đối với người học là công dân Việt Nam học tập trong các phân hiệu của cơ sở giáo dục cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	X					
50	Giáo dục, đào tạo với	Cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ	1	1. Có Quyết định thành lập cơ sở giáo dục đại học hoặc phân hiệu cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài.		Điều 45 Nghị định số		x		Không cần thiết quy định điều kiện này. Là nội dung do cơ quan NN lưu trữ, có thể tra cứu,

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	nước ngoài (G03-GD02)	sở giáo dục đại học, phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài, phân hiệu cơ sở giáo dục đại học nước ngoài tại Việt Nam (2.000486)				86/2018/NĐ-CP; Nghị định số 124/2024/NĐ-CP				không cần cung cấp thông tin hoặc là ĐKKD.
			2	2. Có quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học, phân hiệu cơ sở giáo dục đại học phù hợp với quy định của pháp luật.				x		Không cần thiết là điều kiện kinh doanh. Có thể xây dựng, bổ sung khi hoạt động, không cần là điều kiện tại bước thành lập.
			3	3. Đáp ứng các điều kiện về vốn đầu tư, cơ sở vật chất, thiết bị, chương trình giáo dục, đội ngũ nhà giáo quy định tại các Điều 35, 36, 37, 38 của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại NĐ 124/2024/NĐ-CP).	X					
51	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với cơ sở giáo dục đại học và phân hiệu của cơ sở giáo dục	1	Cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài, phân hiệu cơ sở giáo dục đại học nước ngoài được cho phép hoạt động trở lại khi khắc phục được vi phạm dẫn đến bị đình chỉ hoạt động giáo dục.		Khoản 4 Điều 50 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP	X			Dự kiến 2026 đề xuất bãi bỏ nhóm TTHC về cho phép hoạt động trở lại. Quy định CSGD tự chủ hoạt động trở lại và gửi BC CQ QLNN để kiểm tra, giám sát

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		đại học có vốn đầu tư nước ngoài, phân hiệu cơ sở giáo dục đại học nước ngoài tại Việt Nam (2.000681)								
52	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục đại học, phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài, phân hiệu	0	Không quy định		Điều 49 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		cơ sở giáo dục đại học nước ngoài tại Việt Nam (2.000471)								
53	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Giải thể cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (2.000466)	0	Không quy định.		Điểm b khoản 30 Điều 1 Nghị định số 124/2024/NĐ-CP				
54	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại	1	1. Năng lực tài chính: a) Dự án đầu tư thành lập cơ sở giáo dục mầm non phải có suất đầu tư ít nhất là 30 triệu đồng/trẻ (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Tổng số vốn đầu tư ít nhất được tính toán căn cứ thời điểm có quy mô dự kiến cao nhất. Kế hoạch vốn đầu tư phải phù hợp với quy mô dự kiến của từng giai đoạn.		Khoản 1 Điều 35, khoản 2, 3 Điều 36, khoản 2, 3 Điều				
			2	b) Dự án đầu tư thành lập cơ sở giáo dục phổ thông phải có suất đầu tư ít nhất là 50 triệu			X			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		Việt Nam (1.000939)		đồng/học sinh (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Tổng số vốn đầu tư ít nhất được tính toán căn cứ thời điểm có quy mô dự kiến cao nhất, nhưng không thấp hơn 50 tỷ đồng. Đến thời điểm thẩm định cho phép hoạt động giáo dục, giá trị đầu tư phải thực hiện được trên 50% tổng số vốn đầu tư và nhà đầu tư phải cam kết đầu tư đủ số vốn trong thời hạn 05 năm kể từ ngày có quyết định cho phép hoạt động.		38 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; Điểm a, c khoản 18, điểm b, c khoản 19, điểm a khoản 20 Điều 1 Nghị định số 124/2024/NĐ-CP				
			3	Đối với các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài không xây dựng cơ sở vật chất mới mà chỉ thuê lại hoặc do bên Việt Nam góp vốn bằng cơ sở vật chất sẵn có để triển khai hoạt động thì mức đầu tư ít nhất phải đạt 70% các mức quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5a Điều này. Đến thời điểm thẩm định cho phép hoạt động giáo dục, giá trị đầu tư phải thực hiện được trên 50% tổng số vốn đầu tư và nhà đầu tư phải cam kết đầu tư đủ số vốn trong thời hạn 5 năm kể từ ngày có quyết định cho phép hoạt động.			X			
			4	2. Cơ sở vật chất, thiết bị: 2.1. Đối với cơ sở giáo dục mầm non: a) Trường tập trung tại một địa điểm, có môi trường tốt. Diện tích mặt bằng xây dựng			x			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				trường được xác định trên cơ sở số nhóm lớp, số trẻ với bình quân ít nhất 08 m2/trẻ đối với khu vực thành phố, thị xã và 12 m2/trẻ đối với khu vực nông thôn;						
			5	b) Bảo đảm ánh sáng, bàn ghế, thiết bị, đồ dùng giảng dạy theo yêu cầu của chương trình giáo dục;			X	x		
			6	c) Bảo đảm về diện tích, trang thiết bị của văn phòng nhà trường, phòng ban giám hiệu, phòng hành chính quản trị, phòng y tế, phòng bảo vệ, phòng dành cho nhân viên, đồ dùng phục vụ cho việc quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo yêu cầu của chương trình giáo dục;			X	x		
			7	d) Có hệ thống nước sạch, hệ thống thoát nước, phòng vệ sinh, có thiết bị vệ sinh bảo đảm an toàn, sạch sẽ, đáp ứng mọi sinh hoạt của trường;			X	x		
			8	đ) Có nhà bếp được tổ chức theo quy trình hoạt động một chiều với các thiết bị, đồ dùng bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm nếu trường tổ chức nấu ăn cho trẻ;			X	x		
			9	e) Có sân chơi, tường bao quanh khu vực trường, có cổng trường với biển trường ghi rõ tên trường theo quy định tại Điều 29 Nghị			X	x		

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				định số 86/2018/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 124/2024/NĐ-CP);						
			10	g) Trong khu vực trường có cây xanh. Toàn bộ các thiết kế xây dựng và trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi của trường phải bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ.			X	x		
			11	2.2. Đối với cơ sở giáo dục phổ thông: a) Trường tập trung tại một địa điểm, có môi trường tốt. Diện tích mặt bằng xây dựng trường được xác định trên cơ sở số lớp, số học sinh và đặc điểm vùng miền, với mức bình quân ít nhất là 06 m2/học sinh đối với khu vực thành phố, thị xã và 10 m2/học sinh đối với khu vực nông thôn;						
			12	b) Có diện tích dùng cho học tập, giảng dạy bảo đảm mức bình quân ít nhất là 2,5 m2/học sinh;				x		
			13	c) Có văn phòng nhà trường, ban giám hiệu, phòng giáo viên, phòng họp;			X	x		
			14	d) Có phòng học bộ môn (đối với trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông), thư viện, bàn ghế, thiết bị, đồ dùng giảng dạy, bảo đảm các tiêu chuẩn theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;			X	x		

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			15	đ) Có phòng tập thể dục đa năng, phòng giáo dục nghệ thuật, phòng tin học, phòng hỗ trợ giáo dục học sinh tàn tật, khuyết tật học hòa nhập, phòng y tế học đường. Có nhà ăn, phòng nghỉ trưa nếu tổ chức học bán trú;			X	x		
			16	e) Có hệ thống nước sạch, nhà vệ sinh phù hợp với quy mô của cơ sở giáo dục, bảo đảm các điều kiện về tiêu chuẩn theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;			X	x		
			17	g) Có sân chơi, bãi tập, khu để xe với diện tích ít nhất bằng 30% tổng diện tích mặt bằng của trường. Có tường bao quanh khu vực trường, có cổng trường với biển trường ghi rõ tên trường theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 124/2024/NĐ-CP).			X	x		
			18	3. Chương trình giáo dục: 3.1. Chương trình giáo dục nước ngoài được thực hiện tại Việt Nam phải bảo đảm các yêu cầu sau: a) Được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về giáo dục của nước sở tại công nhận hoặc kiểm định chương trình giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng theo tiêu chuẩn nước sở tại; được giảng dạy trực tiếp ít nhất 05 năm ở			x			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				nước sở tại tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký hoạt động; được cơ sở, tổ chức giáo dục nước ngoài sở hữu chương trình giáo dục chấp thuận cho phép sử dụng tại Việt Nam;						
			19	b) Không có nội dung gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia, lợi ích cộng đồng; không truyền bá tôn giáo, xuyên tạc lịch sử; không ảnh hưởng xấu đến văn hoá, đạo đức, thuần phong mỹ tục Việt Nam;			X			
			20	c) Bảo đảm liên thông giữa các cấp học và trình độ đào tạo và tính liên thông khi học sinh chuyển sang học tập tại cơ sở giáo dục công lập theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;			X			
			21	d) Chương trình giáo dục nước ngoài giảng dạy cho học sinh người Việt Nam phải bảo đảm mục tiêu giáo dục phù hợp với mục tiêu giáo dục của Việt Nam và đáp ứng quy định tại điểm a, điểm b và điểm c khoản này.			X			
			22	3.2. Cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài được tổ chức giảng dạy: a) Chương trình giáo dục của Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam;			X			
			23	b) Chương trình giáo dục mầm non, chương trình giáo dục phổ thông của nước ngoài đối			X			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				với các cơ sở giáo dục quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 28 Nghị định 86/2018/NĐ-CP;						
			24	3.3. Thực hiện môn học, nội dung giáo dục, đào tạo bắt buộc đối với người học là công dân Việt Nam học tập trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.			x			
			25	4. Đội ngũ nhà giáo: 4.1. Đối với cơ sở giáo dục mầm non: a) Giáo viên ít nhất phải có trình độ cao đẳng sư phạm mầm non hoặc tương đương;			x			
			26	b) Số trẻ em tối đa trong 01 nhóm hoặc lớp được quy định như sau: Đối với trẻ em ở độ tuổi nhà trẻ: - Trẻ em 03 - 12 tháng tuổi: 15 trẻ em/nhóm; - Trẻ em 13 - 24 tháng tuổi: 20 trẻ em/nhóm; - Trẻ em 25 - 36 tháng tuổi: 25 trẻ em/nhóm. Đối với trẻ em ở độ tuổi mẫu giáo: - Trẻ em 03 - 04 tuổi: 25 trẻ em/lớp; - Trẻ em 04 - 05 tuổi: 30 trẻ em/lớp; - Trẻ em 05 - 06 tuổi: 35 trẻ em/lớp.			x			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			27	c) Số lượng giáo viên trong 01 nhóm hoặc lớp được quy định như sau: - Đối với trẻ em ở độ tuổi nhà trẻ: 05 trẻ em/giáo viên; - Đối với trẻ em ở độ tuổi mẫu giáo: 10 - 12 trẻ em/giáo viên.						
			28	4.2. Đối với cơ sở giáo dục phổ thông: a) Giáo viên ít nhất phải có trình độ đại học sư phạm hoặc tương đương;						
			29	b) Số lượng giáo viên ít nhất phải bảo đảm tỷ lệ: 1,5 giáo viên/lớp đối với trường tiểu học, 1,95 giáo viên/lớp đối với trường trung học cơ sở và 2,25 giáo viên/lớp đối với trường trung học phổ thông;			X			
			30	c) Số lượng học sinh/lớp không vượt quá 30 học sinh/lớp đối với trường tiểu học, 35 học sinh/lớp đối với trường trung học cơ sở và trung học phổ thông.						
55	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư	0	Không quy định.		Điểm b khoản 30 Điều 1 Nghị định số 124/20				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	(G03-GD02)	nước ngoài tại Việt Nam (1.000716)				24/NĐ-CP				
56	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên	1	1. Năng lực tài chính: a) Dự án đầu tư thành lập cơ sở giáo dục mầm non phải có suất đầu tư ít nhất là 30 triệu đồng/trẻ (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Tổng số vốn đầu tư ít nhất được tính toán căn cứ thời điểm có quy mô dự kiến cao nhất. Kế hoạch vốn đầu tư phải phù hợp với quy mô dự kiến của từng giai đoạn.		Khoản 1 Điều 35, khoản 2, 3 Điều 36, khoản 2, 3 Điều 38				
			2	b) Dự án đầu tư thành lập cơ sở giáo dục phổ thông phải có suất đầu tư ít nhất là 50 triệu đồng/học sinh (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Tổng số vốn đầu tư ít nhất được tính toán căn cứ thời điểm có quy mô dự kiến cao nhất, nhưng không thấp hơn 50 tỷ đồng. Đến thời điểm thẩm định cho phép hoạt động giáo dục, giá trị đầu tư phải thực hiện được trên 50% tổng số vốn đầu tư và nhà đầu tư phải cam kết đầu tư đủ số vốn trong thời hạn 05 năm kể từ ngày có quyết định cho phép hoạt động.		Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; Điểm a, c khoản 18,		X	Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		chính phủ (2.000545)	3	Đối với các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài không xây dựng cơ sở vật chất mới mà chỉ thuê lại hoặc do bên Việt Nam góp vốn bằng cơ sở vật chất sẵn có để triển khai hoạt động thì mức đầu tư ít nhất phải đạt 70% các mức quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5a Điều này. Đến thời điểm thẩm định cho phép hoạt động giáo dục, giá trị đầu tư phải thực hiện được trên 50% tổng số vốn đầu tư và nhà đầu tư phải cam kết đầu tư đủ số vốn trong thời hạn 5 năm kể từ ngày có quyết định cho phép hoạt động.		điểm b, c khoản 19, điểm a khoản 20 Điều 1 Nghị định số 124/2024/NĐ-CP				
			4	2. Cơ sở vật chất, thiết bị: 2.1. Đối với cơ sở giáo dục mầm non: a) Trường tập trung tại một địa điểm, có môi trường tốt. Diện tích mặt bằng xây dựng trường được xác định trên cơ sở số nhóm lớp, số trẻ với bình quân ít nhất 08 m ² /trẻ đối với khu vực thành phố, thị xã và 12 m ² /trẻ đối với khu vực nông thôn;						
			5	b) Bảo đảm ánh sáng, bàn ghế, thiết bị, đồ dùng giảng dạy theo yêu cầu của chương trình giáo dục;	X				Phụ lục I.3 Nghị quyết số	Đã sửa thành: “Có cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			6	c) Bảo đảm về diện tích, trang thiết bị của văn phòng nhà trường, phòng ban giám hiệu, phòng hành chính quản trị, phòng y tế, phòng bảo vệ, phòng dành cho nhân viên, đồ dùng phục vụ cho việc quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo yêu cầu của chương trình giáo dục;	X		X		66.16/2026/NQ-CP	tiêu chuẩn cơ sở vật chất đối tối thiểu với cơ sở giáo dục mầm non để tổ chức học tập, giảng dạy theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo”
			7	d) Có hệ thống nước sạch, hệ thống thoát nước, phòng vệ sinh, có thiết bị vệ sinh bảo đảm an toàn, sạch sẽ, đáp ứng mọi sinh hoạt của trường;	X		X			
			8	đ) Có nhà bếp được tổ chức theo quy trình hoạt động một chiều với các thiết bị, đồ dùng bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm nếu trường tổ chức nấu ăn cho trẻ;	X		X			
			9	e) Có sân chơi, tường bao quanh khu vực trường, có cổng trường với biển trường ghi rõ tên trường theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 124/2024/NĐ-CP);	X		X			
			10	g) Trong khu vực trường có cây xanh. Toàn bộ các thiết kế xây dựng và trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi của trường phải bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ.	X		X			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			11	2.2. Đối với cơ sở giáo dục phổ thông: a) Trường tập trung tại một địa điểm, có môi trường tốt. Diện tích mặt bằng xây dựng trường được xác định trên cơ sở số lớp, số học sinh và đặc điểm vùng miền, với mức bình quân ít nhất là 06 m2/học sinh đối với khu vực thành phố, thị xã và 10 m2/học sinh đối với khu vực nông thôn;						
			12	b) Có diện tích dùng cho học tập, giảng dạy bảo đảm mức bình quân ít nhất là 2,5 m2/học sinh;	X				Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/202 6/NQ-CP	Đã sửa thành: “Có cơ sở vật chất thiết bị, đồ dùng đáp ứng tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu với cơ sở giáo dục phổ thông để tổ chức học tập, giảng dạy theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.”
			13	c) Có văn phòng nhà trường, ban giám hiệu, phòng giáo viên, phòng họp;	X		X			
			14	d) Có phòng học bộ môn (đối với trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông), thư viện, bàn ghế, thiết bị, đồ dùng giảng dạy, bảo đảm các tiêu chuẩn theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;	X		X			
			15	đ) Có phòng tập thể dục đa năng, phòng giáo dục nghệ thuật, phòng tin học, phòng hỗ trợ giáo dục học sinh tàn tật, khuyết tật học hòa nhập, phòng y tế học đường. Có nhà ăn, phòng nghỉ trưa nếu tổ chức học bán trú;	X		X			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			16	e) Có hệ thống nước sạch, nhà vệ sinh phù hợp với quy mô của cơ sở giáo dục, bảo đảm các điều kiện về tiêu chuẩn theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;	X		X			
			17	g) Có sân chơi, bãi tập, khu để xe với diện tích ít nhất bằng 30% tổng diện tích mặt bằng của trường. Có tường bao quanh khu vực trường, có cổng trường với biển trường ghi rõ tên trường theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 124/2024/NĐ-CP).	X		X			
			18	3. Chương trình giáo dục: 3.1. Chương trình giáo dục nước ngoài được thực hiện tại Việt Nam phải bảo đảm các yêu cầu sau: a) Được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về giáo dục của nước sở tại công nhận hoặc kiểm định chương trình giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng theo tiêu chuẩn nước sở tại; được giảng dạy trực tiếp ít nhất 05 năm ở nước sở tại tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký hoạt động; được cơ sở, tổ chức giáo dục nước ngoài sở hữu chương trình giáo dục chấp thuận cho phép sử dụng tại Việt Nam;						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			19	b) Không có nội dung gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia, lợi ích cộng đồng; không truyền bá tôn giáo, xuyên tạc lịch sử; không ảnh hưởng xấu đến văn hoá, đạo đức, thuần phong mỹ tục Việt Nam;						
			20	c) Bảo đảm liên thông giữa các cấp học và trình độ đào tạo và tính liên thông khi học sinh chuyển sang học tập tại cơ sở giáo dục công lập theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;						
			21	d) Chương trình giáo dục nước ngoài giảng dạy cho học sinh người Việt Nam phải bảo đảm mục tiêu giáo dục phù hợp với mục tiêu giáo dục của Việt Nam và đáp ứng quy định tại điểm a, điểm b và điểm c khoản này.						
			22	3.2. Cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài được tổ chức giảng dạy: a) Chương trình giáo dục của Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam;						
			23	b) Chương trình giáo dục mầm non, chương trình giáo dục phổ thông của nước ngoài đối với các cơ sở giáo dục quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 28 Nghị định 86/2018/NĐ-CP;						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐG H
							CG	ĐG		
			24	3.3. Thực hiện môn học, nội dung giáo dục, đào tạo bắt buộc đối với người học là công dân Việt Nam học tập trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.			x			
			25	4. Đội ngũ nhà giáo: 4.1. Đối với cơ sở giáo dục mầm non: a) Giáo viên ít nhất phải có trình độ cao đẳng sư phạm mầm non hoặc tương đương;					Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	Đã sửa thành: “1. Đối với cơ sở giáo dục mầm non: Có đội ngũ giáo viên và tổ chức nhóm, lớp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
			26	b) Số trẻ em tối đa trong 01 nhóm hoặc lớp được quy định như sau: Đối với trẻ em ở độ tuổi nhà trẻ: - Trẻ em 03 - 12 tháng tuổi: 15 trẻ em/nhóm; - Trẻ em 13 - 24 tháng tuổi: 20 trẻ em/nhóm; - Trẻ em 25 - 36 tháng tuổi: 25 trẻ em/nhóm. Đối với trẻ em ở độ tuổi mẫu giáo: - Trẻ em 03 - 04 tuổi: 25 trẻ em/lớp; - Trẻ em 04 - 05 tuổi: 30 trẻ em/lớp; - Trẻ em 05 - 06 tuổi: 35 trẻ em/lớp.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	2. Đối với cơ sở giáo dục phổ thông: Giáo viên phải đáp ứng ít nhất trình độ đào tạo và tỷ lệ giáo viên/ lớp theo quy định của pháp luật Việt Nam đối với mỗi cấp học tương ứng.”

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			27	c) Số lượng giáo viên trong 01 nhóm hoặc lớp được quy định như sau: - Đối với trẻ em ở độ tuổi nhà trẻ: 05 trẻ em/giáo viên; - Đối với trẻ em ở độ tuổi mẫu giáo: 10 - 12 trẻ em/giáo viên.			X			
			28	4.2. Đối với cơ sở giáo dục phổ thông: a) Giáo viên ít nhất phải có trình độ đại học sư phạm hoặc tương đương;						
			29	b) Số lượng giáo viên ít nhất phải bảo đảm tỷ lệ: 1,5 giáo viên/lớp đối với trường tiểu học, 1,95 giáo viên/lớp đối với trường trung học cơ sở và 2,25 giáo viên/lớp đối với trường trung học phổ thông;			x			
			30	c) Số lượng học sinh/lớp không vượt quá 30 học sinh/lớp đối với trường tiểu học, 35 học sinh/lớp đối với trường trung học cơ sở và trung học phổ thông.			X			
57	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông do cơ	0	Không quy định.		Điểm b khoản 30 Điều 1 Nghị định số				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	(G03-GD02)	quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ thành lập, phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (2.000462)				124/2024/NĐ-CP				
58	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng	0	Không quy định		Điều 49 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (1.000718)								
59	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông	1	1. Có Quyết định thành lập cơ sở giáo dục mầm non/cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài; hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài.		Điều 45 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP;	x	x		Đề nghị bỏ, chuyển sang sử dụng dữ liệu tra cứu thay cho điều kiện
			2	2. Có quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non/cơ sở giáo dục phổ thông phù hợp với quy định của pháp luật.		Nghị định số 124/2024/NĐ-CP	X	x		Đề nghị bỏ, chuyển sang hậu kiểm

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (1.006446)	3	3. Đáp ứng các điều kiện về vốn đầu tư, cơ sở vật chất, thiết bị, chương trình giáo dục, đội ngũ nhà giáo quy định tại các Điều 35, 36, 37, 38 của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 124/2024/NĐ-CP).				X		Đã sửa thành: “Có vốn đầu tư, cơ sở vật chất, thiết bị, chương trình giáo dục, đội ngũ nhà giáo đáp ứng quy định tại các Điều 35, 36, 37 và 38 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.”
60	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (1.001495)	1	Cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài được cho phép hoạt động trở lại khi khắc phục được vi phạm dẫn đến bị đình chỉ hoạt động giáo dục.		Khoản 4 Điều 50 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP	X			Dự kiến 2026 đề xuất bãi bỏ nhóm TTHC về cho phép hoạt động trở lại. Quy định CSGD tự chủ hoạt động trở lại và gửi BC CQ QLNN để kiểm tra, giám sát

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
61	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Chấm dứt hoạt động cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (1.001493)	0	Không quy định		Điểm b khoản 30 Điều 1 Nghị định số 124/2024/NĐ-CP				
62	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt	0	Không quy định.		Điều 6 Nghị định số 84/2020/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		động không vì lợi nhuận (1.008722)								
63	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non tư thực do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo dục mầm non tư thực hoạt động không vì lợi nhuận (1.008720)	0	Không quy định.		Điều 6 Nghị định số 84/2020/NĐ-CP				
64	Giáo dục,	Chuyển đổi cơ sở giáo	0	Không quy định.		Điều 7 Nghị				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	dục phổ thông tư thực do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo dục phổ thông tư thực hoạt động không vì lợi nhuận (1.008721)				định số 84/2020/NĐ-CP				
65	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài	Chuyển đổi trường trung học phổ thông tư thực, trường phổ thông tư	0	Không quy định.		Điều 7 Nghị định số 84/2020/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	(G03-GD02)	thực có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông do nhà đầu tư trong nước đầu tư; cơ sở giáo dục phổ thông tư thực do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang trường phổ thông tư thực hoạt động không vì lợi nhuận (1.008723)								

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
66	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Thành lập văn phòng đại diện của cơ sở giáo dục nước ngoài tại Việt Nam (2.000451)	1	1. Có tư cách pháp nhân.		Điều 53 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP				
			2	2. Có thời gian hoạt động ít nhất 05 năm tại nước sở tại đã được kiểm định chất lượng giáo dục hoặc đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận về chất lượng giáo dục.						
			3	3. Có điều lệ, tôn chỉ, mục đích hoạt động rõ ràng.			X			Đã đề xuất, nhưng chưa thực thi
			4	4. Có quy chế tổ chức, hoạt động của văn phòng đại diện dự kiến thành lập tại Việt Nam phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.			X			Đã đề xuất, nhưng chưa thực thi
			5	5. Có địa điểm đặt trụ sở văn phòng đại diện hợp pháp và bảo đảm trật tự, an toàn vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật.			X			Đã đề xuất, nhưng chưa thực thi
67	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại	0	Không quy định.		Điều 59 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP			Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	Đã bãi bỏ

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	(G03-GD02)	Việt Nam (1.001492)								
68	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn Quyết định cho phép thành lập Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam (2.000680)	0	Không quy định.		Điều 60 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP				
69	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của tổ chức, cơ sở giáo dục nước ngoài	0	Không quy định		Điều 61 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		thành lập văn phòng đại diện (1.001501)								
70	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Cho phép thành lập trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài; trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận (1.005293)	1	a) Trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài; trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận được cho phép thành lập khi đáp ứng đủ điều kiện sau: - Phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp Việt Nam;		Khoản 1, 2, điểm c khoản 4, khoản 5 Điều 9, Điều 10, khoản 1 Điều 37 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; khoản 2 Điều 2 Nghị định số 24/202				
			2	- Đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với các trường hợp nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của pháp luật đầu tư);						
			3	- Có địa điểm xây dựng cơ sở vật chất bảo đảm diện tích đất sử dụng tối thiểu là 20.000 m ² đối với khu vực đô thị hoặc 40.000 m ² đối với khu vực ngoài đô thị. Trường hợp địa điểm xây dựng cơ sở vật chất của trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài; trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận vừa có diện tích đất sử dụng tại khu vực đô thị vừa có diện tích đất sử dụng tại khu vực ngoài đô thị thì thực hiện quy đổi diện tích đất theo tỷ lệ tương ứng						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				giữa đất khu vực đô thị với đất khu vực ngoài đô thị là 1:2;		2/NĐ-CP; khoản 3 Điều 18 Luật Giáo dục nghề nghiệp				
			4	- Vốn đầu tư thành lập được đầu tư bằng nguồn vốn hợp pháp, không bao gồm giá trị về đất đai tối thiểu là 100 tỷ đồng.						
			5	- Chương trình đào tạo: + Chương trình đào tạo dự kiến phải đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại khoản 1 Điều 34 của Luật Giáo dục nghề nghiệp; không có nội dung gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia, lợi ích cộng đồng; không truyền bá tôn giáo, xuyên tạc lịch sử; không ảnh hưởng xấu đến văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục Việt Nam;						
			6	+ Trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài; trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận được tổ chức giảng dạy chương trình đào tạo của Việt Nam; chương trình đào tạo của nước ngoài trong khuôn khổ các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài theo quy định;						
			7	+ Các môn học bắt buộc đối với người học là công dân Việt Nam theo học các chương trình đào tạo của nước ngoài trong các trường						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.						
			8	b) Ngoài các điều kiện nêu trên, khi thành lập trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài; trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận cho người khuyết tật phải bảo đảm các điều kiện sau: - Có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, giáo trình, phương pháp và thời gian đào tạo phù hợp với người khuyết tật. Các công trình xây dựng phục vụ cho người khuyết tật học tập phải bảo đảm các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật theo quy định của pháp luật về xây dựng;						
			9	- Có đội ngũ nhà giáo có chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng giảng dạy cho người khuyết tật.						
			10	c) Ngoài các điều kiện nêu tại điểm a ở trên, trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận được cho phép thành lập khi đáp ứng các điều kiện sau: - Chênh lệch giữa thu và chi từ hoạt động đào tạo nghề nghiệp, nghiên cứu khoa học hàng năm của trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận là tài sản						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				sở hữu chung hợp nhất không phân chia, dùng để đầu tư phát triển cơ sở vật chất; phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý; hoạt động nghiên cứu khoa học; cấp học bổng cho người học và sử dụng cho các mục tiêu phục vụ lợi ích cộng đồng khác;						
			11	- Có cam kết hoạt động không vì lợi nhuận với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Cam kết được công bố công khai để xã hội biết và giám sát;			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/202 6/NQ-CP	
			12	- Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu nguồn vốn đầu tư không nhận lợi tức, hoặc nhận lợi tức nhưng không vượt quá lãi suất trái phiếu Chính phủ quy định trong cùng thời kỳ.						
71	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Cho phép thành lập phân hiệu của trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài (1.000177)	1	a) Có địa điểm xây dựng cơ sở vật chất và vốn đầu tư cho phép thành lập phân hiệu của trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài tối thiểu bằng 25% diện tích đất sử dụng tối thiểu và vốn đầu tư cho phép thành lập trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 9 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 24/2022/NĐ-CP).		Khoản 3 Điều 2 Nghị định số 24/202 2/NĐ-CP (sửa đổi, bổ	x			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			2	b) Địa điểm phân hiệu đặt ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác với nơi đặt trụ sở chính của trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài.		sung Điều 11 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP)	x			
72	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Chia, tách, sáp nhập trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài (1.000174)	1	Việc chia, tách, sáp nhập trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài phải đảm bảo các nguyên tắc sau: a) Phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.		Điều 17 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP				
			2	b) Bảo đảm quyền lợi của người học, giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động.			X	x		

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			3	c) Trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài mới được hình thành sau quá trình chia, tách, sáp nhập phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 9 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 24/2022/NĐ-CP).						
73	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Đổi tên trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài (1.000367)	0	Không quy định.		Khoản 8 Điều 2 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung Điều 20 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP)				
74	Giáo dục	Giải thể trường cao	0	Không quy định.		Điều 18				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	ngành nghiệp (G07-LĐ06)	đăng có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài (2.000170)				Nghị định số 15/2019/NĐ-CP				
75	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục	1	a) Trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được cho phép thành lập khi đáp ứng đủ điều kiện sau: - Phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp Việt Nam;		Khoản 1, 2, điểm c khoản 4,				
			2	- Đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với các trường hợp nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của pháp luật đầu tư);		khoản 5 Điều 9, Điều 10, khoản 1 Điều 37				
			3	- Có địa điểm xây dựng cơ sở vật chất bảo đảm diện tích đất sử dụng tối thiểu đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp là 1.000 m ² ; trường trung cấp là 10.000 m ² đối với khu		Nghị định số				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận (1.000160)		vực đô thị hoặc 20.000 m2 đối với khu vực ngoài đô thị. Trường hợp địa điểm xây dựng cơ sở vật chất của trường trung cấp vừa có diện tích đất sử dụng tại khu vực đô thị vừa có diện tích đất sử dụng tại khu vực ngoài đô thị thì thực hiện quy đổi diện tích đất theo tỷ lệ tương ứng giữa đất khu vực đô thị với đất khu vực ngoài đô thị là 1:2;		15/2019/NĐ-CP; khoản 2 Điều 2 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP; khoản 3 Điều 18 Luật Giáo dục nghề nghiệp				
			4	- Vốn đầu tư thành lập được đầu tư bằng nguồn vốn hợp pháp, không bao gồm giá trị về đất đai tối thiểu 05 tỷ đồng đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp; tối thiểu 50 tỷ đồng đối với trường trung cấp.						
			5	- Chương trình đào tạo: + Chương trình đào tạo dự kiến phải đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại khoản 1 Điều 34 của Luật Giáo dục nghề nghiệp; không có nội dung gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia, lợi ích cộng đồng; không truyền bá tôn giáo, xuyên tạc lịch sử; không ảnh hưởng xấu đến văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục Việt Nam;						
			6	+ Trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				lợi nhuận được tổ chức giảng dạy chương trình đào tạo của Việt Nam; chương trình đào tạo của nước ngoài trong khuôn khổ các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài theo quy định;						
			7	+ Các môn học bắt buộc đối với người học là công dân Việt Nam theo học các chương trình đào tạo của nước ngoài trong các trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận thực hiện theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.						
			8	b) Ngoài các điều kiện nêu trên, khi thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận cho người khuyết tật phải bảo đảm các điều kiện sau: - Có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, giáo trình, phương pháp và thời gian đào tạo phù hợp với người khuyết tật. Các công trình xây dựng phục vụ cho người khuyết tật học tập phải bảo đảm các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				thuật theo quy định của pháp luật về xây dựng;						
			9	- Có đội ngũ nhà giáo có chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng giảng dạy cho người khuyết tật.						
			10	c) Ngoài các điều kiện nêu tại điểm a ở trên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận được cho phép thành lập khi đáp ứng các điều kiện sau: - Chênh lệch giữa thu và chi từ hoạt động đào tạo nghề nghiệp, nghiên cứu khoa học hàng năm của cơ sở giáo dục nghề nghiệp là tài sản sở hữu chung hợp nhất không phân chia, dùng để đầu tư phát triển cơ sở vật chất; phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý; hoạt động nghiên cứu khoa học; cấp học bổng cho người học và sử dụng cho các mục tiêu phục vụ lợi ích cộng đồng khác;						
			11	- Có cam kết hoạt động không vì lợi nhuận với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đặt trụ sở chính. Cam kết được công bố công khai để xã hội biết và giám sát;						
			12	- Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu nguồn vốn đầu tư không nhận lợi tức hoặc nhận lợi tức						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				nhưng không vượt quá lãi suất trái phiếu Chính phủ quy định trong cùng thời kỳ.						
76	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (1.000154)	1	a) Có địa điểm xây dựng cơ sở vật chất và vốn đầu tư cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài tối thiểu bằng 25% diện tích đất sử dụng tối thiểu và vốn đầu tư cho phép thành lập trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 9 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 24/2022/NĐ-CP).		Khoản 3 Điều 2 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung Điều 11	x			
			2	b) Địa điểm phân hiệu đặt ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác với nơi đặt trụ sở chính của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài.		Nghị định số 15/2019/NĐ-CP)	x			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
77	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (1.000138)	1	Việc chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài phải đảm bảo các nguyên tắc sau: a) Phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.		Điều 17 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP				
			2	b) Bảo đảm quyền lợi của người học, giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động.						
			3	c) Trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài mới được hình thành sau quá trình chia, tách, sáp nhập phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 9 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 24/2022/NĐ-CP).						
78	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư	0	Không quy định		Khoản 8 Điều 2 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP (sửa				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		nước ngoài (1.000530				đổi, bổ sung Điều 20 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP)				
79	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước	0	Không quy định		Điều 18 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		ngoài (1.000553)								
80	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam (2.000130)	1	Tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài được cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam khi có đủ các điều kiện sau đây: a) Có tư cách pháp nhân;		Điều 29 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; khoản 3 Điều 49 Luật Giáo dục nghề nghiệp				
			2	b) Có tôn chỉ, mục đích hoạt động;						
			3	c) Đã có thời gian hoạt động giáo dục nghề nghiệp ít nhất là 05 năm ở nước sở tại;						
			4	d) Có quy chế tổ chức, hoạt động của văn phòng đại diện dự kiến thành lập tại Việt Nam phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
81	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn và cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam (1.000159)	1	<p>a) Tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài phải đăng ký sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thay đổi tên gọi, địa điểm đặt trụ sở của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài trong phạm vi quốc gia mà tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài được thành lập; - Thay đổi tên gọi, địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện tại Việt Nam; - Hết thời hạn hoạt động quy định trong giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam. 		Khoản 1, 2, 3, Điều 33 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			2	b) Tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài phải đề nghị cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: - Thay đổi chức năng, phạm vi hoạt động của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài; - Thay đổi trụ sở của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài từ quốc gia này sang quốc gia khác; - Bị mất hoặc rách nát giấy phép thành lập văn phòng đại diện.						
			3	c) Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày có sự thay đổi hoặc bị mất, rách nát giấy phép thành lập văn phòng đại diện hoặc 30 ngày trước khi giấy phép thành lập văn phòng đại diện hết hiệu lực, tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài phải gửi hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung, gia hạn hoặc đề nghị cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam đến Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.						
V. Hoạt động của cơ sở giáo dục thường xuyên										

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
82	Giáo dục thường xuyên (G03-GD08)	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng (1.012969)	1	a) Có địa điểm, phòng học, phòng làm việc, thiết bị đáp ứng yêu cầu của các hoạt động giáo dục tại trung tâm.		Điều 37 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				
			2	b) Có chương trình giáo dục, kế hoạch học tập, tài liệu học tập phù hợp với các hoạt động giáo dục tại trung tâm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.2026/NQ-CP	
			3	c) Có cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu của các hoạt động giáo dục tại trung tâm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
83	Giáo dục thường xuyên (G03-GD08)	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại (1.012970)	1	Trong thời hạn bị đình chỉ, nếu nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục.		Điểm c khoản 3 Điều 39 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X			Dự kiến 2026 đề xuất bãi bỏ nhóm TTHC về cho phép hoạt động trở lại. Quy định CSGD tự chủ hoạt động trở lại và gửi BC CQ QLNN để kiểm tra, giám sát
84	Giáo dục thường xuyên	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập	1	a) Bảo đảm quyền, lợi ích của nhà giáo và người học.		Khoản 1 Điều 40, Điều 37	X		Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.2026/NQ-CP	
			2	b) Góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.			x			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	(G03-GD08)	cộng đồng (3.000307)	3	c) Trung tâm mới được hình thành sau quá trình sáp nhập, chia, tách phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 37 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP: - Có địa điểm, phòng học, phòng làm việc, thiết bị đáp ứng yêu cầu của các hoạt động giáo dục tại trung tâm;		Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				
			4	- Có chương trình giáo dục, kế hoạch học tập, tài liệu học tập phù hợp với các hoạt động giáo dục tại trung tâm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;						
			5	- Có cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu của các hoạt động giáo dục tại trung tâm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
85	Giáo dục thường xuyên (G03-GD08)	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm) (3.000308)	0	Không quy định.		Điều 41 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
86	Giáo dục thường xuyên (G03-GD08)	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên (3.000311)	1	1. Điều kiện thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên: a) Có địa điểm, cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu của các chương trình giáo dục thường xuyên thực hiện tại trung tâm.		Điều 32 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				
			2	b) Có chương trình, tài liệu giảng dạy và học tập đáp ứng yêu cầu của các chương trình giáo dục thường xuyên thực hiện tại trung tâm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.2026/NQ-CP	
			3	c) Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động đủ về số lượng và đạt tiêu chuẩn bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			4	d) Có dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.2026/NQ-CP	
			5	2. Đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, ngoài việc đáp ứng			X			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				các điều kiện tại mục 1.10.1 thì phải đáp ứng các điều kiện tương ứng để tổ chức thực hiện chương trình đào tạo nghề trình độ sơ cấp theo quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp.						
87	Giáo dục thường xuyên (G03-GD08)	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại (3.000312)	1	Trong thời hạn bị đình chỉ, nếu nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục.		Điểm c khoản 3 Điều 34 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X			Dự kiến 2026 đề xuất bãi bỏ nhóm TTHC về cho phép hoạt động trở lại. Quy định CSGD tự chủ hoạt động trở lại và gửi BC CQ QLNN để kiểm tra, giám sát
88	Giáo dục thường xuyên	Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường	1	a) Bảo đảm quyền, lợi ích của nhà giáo và người học.		Khoản 1 Điều 35, Điều 32	X		Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.2026/NQ-CP	
			2	b) Góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.			x			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
(G03-GD08)	xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên (3.000313)		3	c) Trung tâm được hình thành sau khi sáp nhập, chia, tách phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 32 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP: - Có địa điểm, cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu của các chương trình giáo dục thường xuyên thực hiện tại trung tâm;		Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				
			4	- Có chương trình, tài liệu giảng dạy và học tập đáp ứng yêu cầu của các chương trình giáo dục thường xuyên thực hiện tại trung tâm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;						
			5	- Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động đủ về số lượng và đạt tiêu chuẩn bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;						
			6	- Có dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm.			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.2026/NQ-CP	
			7	Đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, ngoài việc đáp ứng						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				các điều kiện trên thì phải đáp ứng các điều kiện tương ứng để tổ chức thực hiện chương trình đào tạo nghề trình độ sơ cấp theo quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp.						
89	Giáo dục thường xuyên (G03-GD08)	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm) (3.000314)	0	Không quy định.		Điều 36 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
90	Giáo dục thường xuyên (G03-GD08)	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (3.000315)	1	a) Có địa điểm, cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu của các chương trình giáo dục thường xuyên thực hiện tại trung tâm.		Điều 43 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				
			2	b) Có chương trình giáo dục, tài liệu giảng dạy và học tập đáp ứng yêu cầu của các chương trình giáo dục thường xuyên thực hiện tại trung tâm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			3	c) Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động đủ về số lượng và đạt tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu của từng chương trình giáo dục thường xuyên thực hiện tại trung tâm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			4	d) Có dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.202 6/NQ-CP	
91	Giáo dục thường	Cho phép trung tâm khác thực	1	Trong thời hạn bị đình chỉ, nếu nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục.		Điểm c khoản 3 Điều	X			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	xuyên (G03-GD08)	hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại (3.000316)				45 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				
92	Giáo dục thường xuyên (G03-GD08)	Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (3.000317)	1	a) Bảo đảm quyền, lợi ích của nhà giáo và người học.		Khoản 1 Điều 46, Điều 43 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X		Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.2026/NQ-CP	
			2	b) Góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.			x			
			3	c) Trung tâm được hình thành sau khi sáp nhập, chia, tách phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 43 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP: - Có địa điểm, cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu của các chương trình giáo dục thường xuyên thực hiện tại trung tâm;						
			4	- Có chương trình giáo dục, tài liệu giảng dạy và học tập đáp ứng yêu cầu của các chương trình giáo dục thường xuyên thực hiện tại						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				trung tâm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;						
			5	- Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động đủ về số lượng và đạt tiêu chuẩn bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;						
			6	- Có dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm.			X	x	Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.202 6/NQ-CP	
93	Giáo dục thường xuyên (G03-GD08)	Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung	0	Không quy định.		Điều 47 Nghị định số 125/20 24/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		tâm) (1.012988)								
94	Giáo dục thường xuyên (G03-GD08)	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (1.012957)	1	a) Việc thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập, cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thục phải phù hợp với quy hoạch hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt đối với người khuyết tật và hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.		Điều 48 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				
			2	b) Có cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị và dịch vụ hỗ trợ phù hợp với đặc điểm người khuyết tật, gồm: - Trụ sở, phòng làm việc của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên;					Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.2026/NQ-CP	Sửa thành: “Có cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị và dịch vụ hỗ trợ phù hợp với đặc điểm người khuyết tật theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gồm: trụ sở, phòng làm việc của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phòng học, phòng chức năng tương ứng để thực hiện các hoạt động của trung tâm; khu nhà ở cho học sinh đối với trung tâm có người khuyết tật nội trú; phương tiện,
			3	- Phòng học, phòng chức năng tương ứng để thực hiện các hoạt động của trung tâm;			X			
			4	- Khu nhà ở cho học sinh đối với trung tâm có người khuyết tật nội trú;			X			
			5	- Phương tiện, thiết bị, công cụ sử dụng để đánh giá, can thiệp, dạy học, hướng nghiệp, dạy nghề;			X			
			6	- Tài liệu chuyên môn, tài liệu hỗ trợ bảo đảm thực hiện các hoạt động của trung tâm.			X			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
										thiết bị, công cụ sử dụng để đánh giá, can thiệp, dạy học, hướng nghiệp, dạy nghề; tài liệu chuyên môn, tài liệu hỗ trợ bảo đảm thực hiện các hoạt động của trung tâm”
			7	c) Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có trình độ chuyên môn phù hợp với các phương thức giáo dục người khuyết tật.						
			8	d) Nội dung chương trình giáo dục và tài liệu bồi dưỡng, tư vấn phù hợp với các phương thức giáo dục người khuyết tật.						
			9	đ) Có dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm.			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.202 6/NQ-CP	
			10	e) Trường hợp trung tâm tổ chức dạy học cho học sinh khuyết tật: - Có chương trình giáo dục và tài liệu dạy học phù hợp đối với học sinh khuyết tật theo quy định;						
			11	- Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ số lượng, có phẩm chất, năng lực và						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				trình độ đào tạo đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ giảng dạy cho học sinh khuyết tật.						
95	Giáo dục thường xuyên (G03-GD08)	Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục trở lại (3.000318)	1	Trong thời hạn bị đình chỉ, nếu nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục.		Điểm c khoản 3 Điều 50 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X			Dự kiến 2026 đề xuất bãi bỏ nhóm TTHC về cho phép hoạt động trở lại. Quy định CSGD tự chủ hoạt động trở lại và gửi BC CQ QLNN để kiểm tra, giám sát
96	Giáo dục thường xuyên (G03-GD08)	Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (3.000319)	1	a) Bảo đảm quyền, lợi ích của nhà giáo và người học.		Khoản 1 Điều 51, Điều 48 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X	x	Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.2026/NQ-CP	
			2	b) Góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.			X	x		
			3	c) Trung tâm được hình thành sau khi sáp nhập, chia, tách phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 48 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP: - Việc thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thục phải phù hợp với quy hoạch hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				đối với người khuyết tật và hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.						
			4	- Có cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị và dịch vụ hỗ trợ phù hợp với đặc điểm người khuyết tật, gồm: + Trụ sở, phòng làm việc của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên;					Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.202 6/NQ-CP	Sửa thành: “Có cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị và dịch vụ hỗ trợ phù hợp với đặc điểm người khuyết tật theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gồm: trụ sở, phòng làm việc của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phòng học, phòng chức năng tương ứng để thực hiện các hoạt động của trung tâm; khu nhà ở cho học sinh đối với trung tâm có người khuyết tật nội trú; phương tiện, thiết bị, công cụ sử dụng để đánh giá, can thiệp, dạy học, hướng nghiệp, dạy nghề; tài liệu chuyên môn, tài liệu hỗ trợ bảo
			5	+ Phòng học, phòng chức năng tương ứng để thực hiện các hoạt động của trung tâm;			X			
			6	+ Khu nhà ở cho học sinh đối với trung tâm có người khuyết tật nội trú;			X			
			7	+ Phương tiện, thiết bị, công cụ sử dụng để đánh giá, can thiệp, dạy học, hướng nghiệp, dạy nghề;			X			
			8	+ Tài liệu chuyên môn, tài liệu hỗ trợ bảo đảm thực hiện các hoạt động của trung tâm.			X			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
										đảm thực hiện các hoạt động của trung tâm”
			9	- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có trình độ chuyên môn phù hợp với các phương thức giáo dục người khuyết tật.						
			10	- Nội dung chương trình giáo dục và tài liệu bồi dưỡng, tư vấn phù hợp với các phương thức giáo dục người khuyết tật.						
			11	- Có dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm.			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.202 6/NQ-CP	
			12	- Trường hợp trung tâm tổ chức dạy học cho học sinh khuyết tật: + Có chương trình giáo dục và tài liệu dạy học phù hợp đối với học sinh khuyết tật theo quy định;						
			13	+ Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ số lượng, có phẩm chất, năng lực và trình độ đào tạo đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ giảng dạy cho học sinh khuyết tật.						
97	Giáo dục thường	Giải thể trung tâm hỗ trợ phát	0	Không quy định.		Điều 52 Nghị				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	xuyên (G03-GD08)	triển giáo dục hòa nhập (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm) (3.000320)				định số 125/2024/NĐ-CP				
98	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (G03-GD11)	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên (1.000729)	1-4	<p>Việc xếp hạng trung tâm giáo dục thường xuyên căn cứ theo các nhóm tiêu chí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy mô người học; - Cơ cấu tổ chức và đội ngũ cán bộ, giáo viên; - Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; - Chất lượng giáo dục, đào tạo và hiệu quả hoạt động. <p>Tiêu chí cụ thể và bảng tính điểm được quy định như sau:</p> <p>TIÊU CHÍ VÀ BẢNG ĐIỂM XẾP HẠNG TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN CẤP TỈNH</p> <p>Mục</p> <p>Tên tiêu chí</p> <p>Điểm tối đa</p>		Mục 1 Phần II và Phụ lục kèm theo Thông tư số 48/2008/TT-BGDĐT			Thông tư số 27/2025/T T-BGDĐT	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				A. Nhóm tiêu chí I: Quy mô học viên (HV) theo học các chương trình giáo dục thường xuyên 40 điểm 1. Quy mô HV của các chương trình liên kết đào tạo lấy văn bằng tốt nghiệp đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp: Tối thiểu có 200 HV được tính 01 điểm; tiếp theo, cứ thêm 50 HV được cộng thêm 01 điểm. 10 điểm 2. Quy mô HV Bổ túc trung học phổ thông: Tối thiểu có 200 HV được tính 01 điểm; tiếp theo, cứ thêm 100 HV được cộng thêm 01 điểm. 5 điểm 3. Quy mô HV học các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, chuyển giao khoa học kỹ thuật, dạy nghề ngắn hạn, bồi dưỡng văn hoá: Tối thiểu có 300 lượt HV được tính 01 điểm; tiếp theo, cứ thêm 100 lượt HV được cộng thêm 01 điểm. 15 điểm						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>4. Quy mô HV học ngoại ngữ, tin học, công nghệ thông tin truyền thông, tiếng dân tộc thiểu số:</p> <p>Tối thiểu có 100 HV được tính 01 điểm; tiếp theo, cứ thêm 50 HV được cộng thêm 01 điểm.</p> <p>10 điểm</p> <p>B. Nhóm tiêu chí II: Cơ cấu tổ chức và đội ngũ cán bộ, giáo viên</p> <p>20 điểm</p> <p>1. Cơ cấu tổ chức bộ máy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban giám đốc chỉ có 1 người được tính 01 điểm. Ban giám đốc có 2 người trở lên được tính 02 điểm. - Tối thiểu có 2 phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương được tính 01 điểm. Có từ 3 phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương trở lên được tính 02 điểm. <p>4 điểm</p> <p>2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số cán bộ, giáo viên cơ hữu và hợp đồng dài hạn: (06 điểm) <p>Tối thiểu có 15 người được tính 01 điểm; tiếp theo, cứ thêm 2 người được cộng thêm 01 điểm.</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>12 điểm</p> <p>- Cơ cấu đội ngũ giáo viên: (03 điểm)</p> <p>Có giáo viên của 4-6 môn học bắt buộc của Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông: 01 điểm. Có giáo viên của 7 môn học bắt buộc: 02 điểm. Có giáo viên ngoại ngữ, tin học, công nghệ thông tin được cộng thêm 01 điểm.</p> <p>- Trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, giáo viên: (03 điểm) Tối thiểu có 80% cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ từ đại học trở lên được tính 01 điểm; tiếp theo, cứ thêm 5% thì được cộng thêm 0,5 điểm.</p> <p>3. Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>- Dưới 40% cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ ngoại ngữ A trở lên: 0 điểm.</p> <p>- Có từ 40%-69% cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ ngoại ngữ A trở lên được tính 01 điểm.</p> <p>- Có từ 70% trở lên cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ ngoại ngữ A trở lên được tính 02 điểm.</p> <p>2 điểm</p> <p>4. Trình độ tin học:</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>- Dưới 50% cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ tin học A trở lên: 0 điểm.</p> <p>- Có từ 50%-79% cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ tin học A trở lên được tính 01 điểm.</p> <p>- Có từ 80% trở lên cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ tin học A trở lên được tính 02 điểm.</p> <p>2 điểm</p> <p>C. Nhóm tiêu chí III: Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học</p> <p>25 điểm</p> <p>1. Diện tích đất sử dụng:</p> <p>Có tối thiểu 1500 m2 được tính 01 điểm; tiếp theo, cứ thêm 500 m2 được cộng thêm 01 điểm.</p> <p>7 điểm</p> <p>2. Phòng học:</p> <p>- Tối thiểu có 7 phòng học kiên cố được tính 01 điểm; tiếp theo, cứ thêm 1 phòng học kiên cố được cộng thêm 01 điểm.</p> <p>- Trường hợp không có phòng học kiên cố thì cách tính điểm như sau:</p> <p>Tối thiểu có 10 phòng học không kiên cố được tính 01 điểm; tiếp theo, cứ thêm 1</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>phòng ọc không kiên cố được tính 01 điểm; tối đa không quá 04 điểm.</p> <p>10 điểm</p> <p>3. Nhà điều hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có phòng họp Hội đồng: 01 điểm. - Có phòng làm việc của Giám đốc, Phó Giám đốc: 01 điểm. - Có phòng làm việc của kế toán, thủ quỹ, văn thư: 01 điểm. <p>3 điểm</p> <p>4. Phòng thí nghiệm và thiết bị dạy học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có phòng thí nghiệm hoặc phòng học tin học: 01 điểm. - Có thiết bị dạy học của các lớp 10, 11, 12: 01 điểm. - Có thiết bị dạy nghề phổ thông, nghề ngắn hạn: 01 điểm <p>3 điểm</p> <p>5. Phòng thư viện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có phòng thư viện với diện tích tối thiểu 50 m² : 01 điểm. - Có 1000 đầu sách các loại trở lên: 01 điểm. <p>2 điểm</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				D. Nhóm tiêu chí IV: Chất lượng giáo dục đào tạo và hiệu quả hoạt động 15 điểm 1. Chất lượng giáo dục, đào tạo: Được địa phương đánh giá: - Tốt: 10 điểm. - Khá: 07 điểm. - Trung bình: 05 điểm. - Yếu: 0 điểm. 10 điểm 2. Đa dạng hoá nội dung chương trình giáo dục và hình thức học, đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của mọi tầng lớp nhân dân trong địa bàn, góp phần đào tạo nguồn nhân lực phục vụ kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương. Được địa phương đánh giá: - Tốt: 05 điểm. - Khá: 04 điểm. - Trung bình: 02 điểm. - Yếu: 0 điểm. 5 điểm TIÊU CHÍ VÀ BẢNG ĐIỂM XẾP HẠNG						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN CẤP HUYỆN Mục Tên tiêu chí Điểm tối đa A. Nhóm tiêu chí I: Quy mô học viên (HV) theo học các chương trình giáo dục thường xuyên 40 điểm 1. Quy mô HV của các chương trình liên kết đào tạo lấy bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp: Cứ 50 HV được tính 01 điểm. 5 điểm 2. Quy mô của các lớp Bỏ túc trung học cơ sở, Bỏ túc trung học phổ thông: Tối thiểu có 300 HV được tính 01 điểm; tiếp theo, cứ thêm 100 HV được cộng thêm 01 điểm.						
VI. Hoạt động của trường chuyên biệt										
99	Các cơ sở giáo dục khác	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường	1	a) Có đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường phù hợp với quy hoạch tỉnh và các quy hoạch có liên quan của địa phương nơi trường đặt trụ sở.		Điều 70 Nghị định số				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	(BGD-GD15)	trung học phổ thông chuyên (1.012958)	2	b) Đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình và nội dung giáo dục; đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, địa điểm dự kiến xây dựng trường, tổ chức bộ máy, nguồn lực và tài chính; phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển trường nhằm đạt được mục tiêu, nhiệm vụ của trường chuyên.		125/2024/NĐ-CP	x		Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.2026/NQ-CP	
100	Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục (1.005008)	1	1. Trường trung học phổ thông chuyên được cho phép hoạt động giáo dục khi đáp ứng các điều kiện hoạt động như đối với trường trung học phổ thông quy định tại Điều 27 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP: a) Có đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng các tiêu chuẩn về địa điểm, quy mô, diện tích và cơ sở vật chất tối thiểu đối với trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		Điều 72, Điều 27 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				Sửa thành: “Có đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng các tiêu chuẩn về địa điểm, quy mô, diện tích và cơ sở vật chất đối với trường trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó, khu vực nội thành của các đô thị loại đặc biệt, diện tích sàn xây dựng được tính tương đương diện tích đất, nhưng không thấp hơn diện tích bình quân tối thiểu cho mỗi học sinh.”
			2	Đối với khu vực nội thành của các đô thị loại đặc biệt, có thể thay thế diện tích khu đất xây dựng trường bằng diện tích sàn xây dựng và bảo đảm diện tích sàn xây dựng không thấp hơn diện tích đất bình quân tối thiểu cho một học sinh theo quy định.			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.2026/NQ-CP	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			3	b) Có chương trình giáo dục, tài liệu giảng dạy và học tập đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			4	c) Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động đủ về số lượng và đạt tiêu chuẩn để tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			5	d) Có đủ nguồn lực tài chính theo quy định để bảo đảm duy trì và phát triển hoạt động giáo dục: - Đối với trường trung học tư thực, mức đầu tư ít nhất là 50 triệu đồng/học sinh (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Tổng số vốn đầu tư ít nhất được tính toán căn cứ thời điểm có quy mô dự kiến cao nhất, nhưng không thấp hơn 50 tỷ đồng. Kế hoạch vốn đầu tư phải phù hợp với quy mô dự kiến của từng giai đoạn.						
			6	Đối với trường hợp trường trung học tư thực không xây dựng cơ sở vật chất mới mà chỉ thuê lại hoặc sử dụng cơ sở vật chất sẵn có để triển khai hoạt động giáo dục thì mức đầu			X			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				tư ít nhất phải đạt 70% mức đầu tư quy định tại điểm a khoản 4 Điều 27 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP.						
			7	- Đối với trường trung học công lập, nguồn lực tài chính do cơ quan quản lý có thẩm quyền chịu trách nhiệm bảo đảm nhằm đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông theo quy định.			X			
			8	đ) Có quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường.			X	x	Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.202 6/NQ-CP	
			9	2. Ngoài ra, trường trung học phổ thông chuyên được cho phép hoạt động giáo dục khi đáp ứng các điều kiện sau đây: a) Có chương trình giáo dục và tài liệu giảng dạy, học tập theo quy định đối với trường chuyên.						
			10	b) Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng các tiêu chuẩn, nhiệm vụ theo quy định đối với trường chuyên.						
10 1	Các cơ sở giáo dục	Cho phép trường trung học	1	Trong thời hạn bị đình chỉ, nếu nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục.		Khoản 3 Điều 74,	X			Dự kiến 2026 đề xuất bãi bỏ nhóm TTHC về cho phép hoạt động trở

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	khác (BGD-GD15)	phổ thông chuyên hoạt động trở lại (1.004988)				điểm c khoản 3 Điều 29 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				lại. Quy định CSGD tự chủ hoạt động trở lại và gửi BC CQ QLNN để kiểm tra, giám sát
10 2	Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông chuyên (1.004999)	1	a) Phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy định của Luật Quy hoạch.		Khoản 1 Điều 51 Luật Giáo dục; khoản 3 Điều 74, khoản 1 Điều 30 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X		Luật GD không quy định điều kiện cứ, Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.2026/NQ-CP	
			2	b) Đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.			X			
			3	c) Bảo đảm quyền, lợi ích của nhà giáo và người học.			X			
			4	d) Góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.			X			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
103	Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên (1.004991)		Không quy định.		Khoản 3 Điều 74, khoản 1 Điều 31 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				
104	Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường dành cho người khuyết tật (3.000301)	1	a) Trường dành cho người khuyết tật được thành lập ở cấp học mầm non và phổ thông khi có đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường phù hợp với quy hoạch hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt đối với người khuyết tật và hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.		Điều 80 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				Sửa thành: “Trường dành cho người khuyết tật được thành lập ở cấp học mầm non và phổ thông khi có đề án phù hợp với quy hoạch hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt và trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, được lập theo Mẫu số 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền
			2	b) Đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình và nội dung giáo dục; đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, địa điểm dự kiến xây dựng trường; tổ chức bộ máy; nguồn lực và tài chính; phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.2026/NQ-CP	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
										địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.”
105	Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục (3.000302)	1	Trường dành cho người khuyết tật được cho phép hoạt động giáo dục khi đáp ứng các điều kiện hoạt động giáo dục tương ứng với từng cấp học theo quy định tại Điều 5, Điều 17, Điều 27 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP và các điều kiện cụ thể sau đây: 1. Điều kiện hoạt động giáo dục đối với trường mầm non a) Có đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng các tiêu chuẩn về địa điểm, quy mô, diện tích và cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		Điều 82, Điều 5, Điều 17, Điều 27 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				Sửa thành: “Điều kiện cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục đối với giáo dục mầm non: a) Có đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng các tiêu chuẩn tối thiểu về địa điểm, quy mô, diện tích và cơ sở vật chất đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó,
			2	Đối với khu vực nội thành của các đô thị loại đặc biệt, có thể thay thế diện tích khu đất xây dựng trường bằng diện tích sàn xây dựng và phải bảo đảm diện tích sàn xây dựng không thấp hơn diện tích đất bình quân tối thiểu cho một trẻ em theo quy định.			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.2026/NQ-CP	khu vực nội thành của các đô thị loại đặc biệt, diện tích sàn xây dựng được tính tương đương diện tích đất, nhưng không thấp hơn diện tích bình quân tối thiểu cho mỗi trẻ.”

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			3	b) Có chương trình giáo dục, tài liệu, học liệu đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			4	c) Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động bảo đảm về số lượng, đạt tiêu chuẩn để tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			5	d) Có đủ nguồn lực tài chính để bảo đảm duy trì và phát triển hoạt động giáo dục: - Đối với trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ tư thục, mức đầu tư ít nhất là 30 triệu đồng/trẻ (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Tổng số vốn đầu tư ít nhất được tính toán căn cứ thời điểm có quy mô dự kiến cao nhất. Kế hoạch vốn đầu tư phải phù hợp với quy mô dự kiến của từng giai đoạn.						
			6	Đối với trường hợp trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ tư thục không xây dựng cơ sở vật chất mới mà chỉ thuê lại hoặc sử dụng cơ sở vật chất sẵn có để triển khai hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em thì						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				mức đầu tư ít nhất phải đạt 70% mức đầu tư quy định tại điểm a khoản này.						
			7	- Đối với trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập, dân lập, nguồn lực tài chính do cơ quan quản lý có thẩm quyền hoặc cộng đồng dân cư ở cơ sở chịu trách nhiệm bảo đảm nhằm đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non theo quy định.						
			8	đ) Có quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường.			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.202 6/NQ-CP	
			9	2. Điều kiện hoạt động giáo dục đối với trường tiểu học a) Có đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng các tiêu chuẩn về địa điểm, quy mô, diện tích và cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			10	Đối với khu vực nội thành của các đô thị loại đặc biệt, có thể thay thế diện tích khu đất xây dựng trường bằng diện tích sàn xây dựng và bảo đảm diện tích sàn xây dựng không thấp			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.202 6/NQ-CP	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				hơn diện tích đất bình quân tối thiểu cho một học sinh theo quy định.						
			11	b) Có chương trình giáo dục, tài liệu giảng dạy và học tập đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			12	c) Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động đủ về số lượng và đạt tiêu chuẩn để tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			13	d) Có đủ nguồn lực tài chính để bảo đảm duy trì và phát triển hoạt động giáo dục: - Đối với trường tiểu học tư thục, mức đầu tư ít nhất là 50 triệu đồng/học sinh (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Tổng số vốn đầu tư ít nhất được tính toán căn cứ thời điểm có quy mô dự kiến cao nhất, nhưng không thấp hơn 50 tỷ đồng. Kế hoạch vốn đầu tư phải phù hợp với quy mô dự kiến của từng giai đoạn.						
			14	Đối với trường hợp trường tiểu học tư thục không xây dựng cơ sở vật chất mới mà chỉ thuê lại hoặc sử dụng cơ sở vật chất sẵn có						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				để triển khai hoạt động giáo dục thì mức đầu tư ít nhất phải đạt 70% mức đầu tư quy định tại điểm a khoản này;						
			15	- Đối với trường tiểu học công lập, nguồn lực tài chính do cơ quan quản lý có thẩm quyền chịu trách nhiệm bảo đảm nhằm đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục tiểu học.						
			16	đ) Có quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường.			X	x	Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.202 6/NQ-CP	
			17	3. Điều kiện hoạt động giáo dục đối với trường trung học a) Có đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng các tiêu chuẩn về địa điểm, quy mô, diện tích và cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			18	Đối với khu vực nội thành của các đô thị loại đặc biệt, có thể thay thế diện tích khu đất xây dựng trường bằng diện tích sàn xây dựng và bảo đảm diện tích sàn xây dựng không thấp hơn diện tích đất bình quân tối thiểu cho một học sinh theo quy định.			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.202 6/NQ-CP	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			19	b) Có chương trình giáo dục, tài liệu giảng dạy và học tập đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			20	c) Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động đủ về số lượng và đạt tiêu chuẩn để tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			21	d) Có đủ nguồn lực tài chính để bảo đảm duy trì và phát triển hoạt động giáo dục: - Đối với trường trung học tư thực, mức đầu tư ít nhất là 50 triệu đồng/học sinh (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Tổng số vốn đầu tư ít nhất được tính toán căn cứ thời điểm có quy mô dự kiến cao nhất, nhưng không thấp hơn 50 tỷ đồng. Kế hoạch vốn đầu tư phải phù hợp với quy mô dự kiến của từng giai đoạn.						
			22	Đối với trường hợp trường trung học tư thực không xây dựng cơ sở vật chất mới mà chỉ thuê lại hoặc sử dụng cơ sở vật chất sẵn có để triển khai hoạt động giáo dục thì mức đầu						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				tư ít nhất phải đạt 70% mức đầu tư quy định tại điểm a khoản này;						
			23	- Đối với trường trung học công lập, nguồn lực tài chính do cơ quan quản lý có thẩm quyền chịu trách nhiệm bảo đảm nhằm đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông theo quy định.						
			24	đ) Có quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường.					Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.202 6/NQ-CP	
			25	4. Các điều kiện cụ thể khác: a) Có chương trình giáo dục và tài liệu giảng dạy, học tập theo quy định đối với trường dành cho người khuyết tật, phù hợp với phương thức giáo dục người khuyết tật.						
			26	b) Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ số lượng, có phẩm chất, năng lực và trình độ đào tạo đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của trường dành cho người khuyết tật, phù hợp với phương thức giáo dục học sinh khuyết tật.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			27	c) Có cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị và dịch vụ hỗ trợ phù hợp với đặc điểm người khuyết tật, gồm: - Phòng học phù hợp với đặc điểm của người khuyết tật, phòng chức năng tương ứng để thực hiện các hoạt động của trường;					Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.202 6/NQ-CP	“Có cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị và dịch vụ hỗ trợ phù hợp với đặc điểm người khuyết tật theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gồm: phòng học phù hợp với đặc điểm của người khuyết tật, phòng chức năng tương ứng để thực hiện các hoạt động của trường; khu nhà ở cho học sinh đối với trường có người khuyết tật nội trú; phương tiện, thiết bị, công cụ sử dụng để đánh giá, can thiệp, dạy học, hướng nghiệp, dạy nghề; tài liệu chuyên môn, tài liệu hỗ trợ bảo đảm thực hiện các hoạt động của trường”
			28	- Khu nhà ở cho học sinh đối với trường có người khuyết tật nội trú;			X			
			29	- Phương tiện, thiết bị, công cụ sử dụng để đánh giá, can thiệp, dạy học, hướng nghiệp, dạy nghề;			X			
			30	- Tài liệu chuyên môn, tài liệu hỗ trợ bảo đảm thực hiện các hoạt động của trường.			X			
10 6	Các cơ sở giáo dục khác	Cho phép trường dành cho người khuyết tật	1	Trong thời hạn bị đình chỉ, nếu nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục.		Điểm c khoản 1 Điều 84 Nghị	X			Dự kiến 2026 đề xuất bãi bỏ nhóm TTHC về cho phép hoạt động trở lại. Quy định CSGD tự chủ hoạt động trở lại và

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	(BGD-GD15)	hoạt động giáo dục trở lại (3.000303)				định số 125/2024/NĐ-CP				gửi BC CQ QLNN để kiểm tra, giám sát
107	Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	Sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật (3.000304)	1	a) Phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy định của Luật Quy hoạch.		Điểm a khoản 2 Điều 84			Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16.2026/NQ-CP	
			2	b) Đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.		Nghị định số 125/2024/NĐ-CP;		x		
			3	c) Bảo đảm quyền, lợi ích của nhà giáo và người học.		Khoản 1 Điều 51 của Luật Giáo dục		x		
			4	d) Góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.				x		
108	Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	Giải thể trường dành cho người khuyết tật (Theo đề nghị của tổ	0	Không quy định		Khoản 3 Điều 84 Nghị định số 125/20				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		chức, cá nhân thành lập trường) (3.000305)				24/NĐ-CP				
10 9	Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (1.012959)	1	a) Có đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao phù hợp với quy hoạch tỉnh và các quy hoạch có liên quan của địa phương nơi trường đặt trụ sở.		Điều 75 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				
			2	b) Đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình và nội dung giáo dục; đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, địa điểm dự kiến xây dựng trường, tổ chức bộ máy, nguồn lực và tài chính; phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển trường nhằm đạt được mục tiêu, nhiệm vụ của trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao.		24/NĐ-CP	X	X		

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
110	Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục (3.000297)	1	Trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao được cho phép hoạt động giáo dục khi đáp ứng các điều kiện hoạt động giáo dục tương ứng với từng cấp học theo quy định tại Điều 17, Điều 27 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP và các điều kiện sau đây: 1. Điều kiện hoạt động giáo dục đối với trường tiểu học: a) Có đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng các tiêu chuẩn về địa điểm, quy mô, diện tích và cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		Điều 77, Điều 17, Điều 27 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				
			2	Đối với khu vực nội thành của các đô thị loại đặc biệt, có thể thay thế diện tích khu đất xây dựng trường bằng diện tích sàn xây dựng và bảo đảm diện tích sàn xây dựng không thấp hơn diện tích đất bình quân tối thiểu cho một học sinh theo quy định.			X	X		
			3	b) Có chương trình giáo dục, tài liệu giảng dạy và học tập đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			4	c) Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động đủ về số lượng và đạt						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				tiêu chuẩn để tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			5	d) Có đủ nguồn lực tài chính để bảo đảm duy trì và phát triển hoạt động giáo dục: - Đối với trường tiểu học tư thực, mức đầu tư ít nhất là 50 triệu đồng/học sinh (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Tổng số vốn đầu tư ít nhất được tính toán căn cứ thời điểm có quy mô dự kiến cao nhất, nhưng không thấp hơn 50 tỷ đồng. Kế hoạch vốn đầu tư phải phù hợp với quy mô dự kiến của từng giai đoạn.				x		
			6	Đối với trường hợp trường tiểu học tư thực không xây dựng cơ sở vật chất mới mà chỉ thuê lại hoặc sử dụng cơ sở vật chất sẵn có để triển khai hoạt động giáo dục thì mức đầu tư ít nhất phải đạt 70% mức đầu tư quy định tại điểm a khoản này;			X	x		
			7	- Đối với trường tiểu học công lập, nguồn lực tài chính do cơ quan quản lý có thẩm quyền chịu trách nhiệm bảo đảm nhằm đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục tiểu học.			X	x		

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			8	đ) Có quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường.			X	x		
			9	2. Điều kiện hoạt động giáo dục đối với trường trung học: a) Có đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng các tiêu chuẩn về địa điểm, quy mô, diện tích và cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			10	Đối với khu vực nội thành của các đô thị loại đặc biệt, có thể thay thế diện tích khu đất xây dựng trường bằng diện tích sàn xây dựng và bảo đảm diện tích sàn xây dựng không thấp hơn diện tích đất bình quân tối thiểu cho một học sinh theo quy định.			X	X		
			11	b) Có chương trình giáo dục, tài liệu giảng dạy và học tập đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			12	c) Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động đủ về số lượng và đạt tiêu chuẩn để tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			13	d) Có đủ nguồn lực tài chính để bảo đảm duy trì và phát triển hoạt động giáo dục: - Đối với trường trung học tư thực, mức đầu tư ít nhất là 50 triệu đồng/học sinh (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Tổng số vốn đầu tư ít nhất được tính toán căn cứ thời điểm có quy mô dự kiến cao nhất, nhưng không thấp hơn 50 tỷ đồng. Kế hoạch vốn đầu tư phải phù hợp với quy mô dự kiến của từng giai đoạn.				x		
			14	Đối với trường hợp trường trung học tư thực không xây dựng cơ sở vật chất mới mà chỉ thuê lại hoặc sử dụng cơ sở vật chất sẵn có để triển khai hoạt động giáo dục thì mức đầu tư ít nhất phải đạt 70% mức đầu tư quy định tại điểm a khoản này;				x		
			15	- Đối với trường trung học công lập, nguồn lực tài chính do cơ quan quản lý có thẩm quyền chịu trách nhiệm bảo đảm nhằm đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông theo quy định.				x		
			16	đ) Có quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường.			X	x		
			17	3. Các điều kiện khác:						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				a) Có đội ngũ giáo viên, huấn luyện viên đủ trình độ để huấn luyện các môn nghệ thuật, thể dục, thể thao: - Huấn luyện viên của trường năng khiếu thể dục, thể thao phải có trình độ đại học chuyên ngành huấn luyện thể thao hoặc giáo dục thể chất trở lên, có chứng chỉ huấn luyện viên do cơ quan có thẩm quyền cấp, đủ điều kiện, tiêu chuẩn để giảng dạy, huấn luyện theo chuyên môn của từng môn thể thao;						
			18	- Giáo viên huấn luyện môn nghệ thuật của trường năng khiếu nghệ thuật phải có trình độ đại học phù hợp với chuyên môn giảng dạy.						
			19	b) Có đội ngũ y bác sĩ hoặc cử nhân y sinh học thể dục, thể thao đủ trình độ để điều trị chấn thương, phục hồi sức khỏe cho học sinh.						
			20	c) Có đủ cơ sở vật chất, thiết bị phù hợp để tập luyện, thi đấu các môn năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao cho học sinh; có chỗ ở nội trú cho học sinh; có bếp ăn, nhà ăn; có phòng y tế đủ tiêu chuẩn cho việc điều trị, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.						
11 1	Các cơ sở giáo	Cho phép trường	1	Trong thời hạn bị đình chỉ, nếu nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục.		Điểm c khoản	X			Dự kiến 2026 đề xuất bãi bỏ nhóm TTHC về

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	dục khác (BGD-GD15)	năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục trở lại (3.000298)				1 Điều 79 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				cho phép hoạt động trở lại. Quy định CSGD tự chủ hoạt động trở lại và gửi BC CQ QLNN để kiểm tra, giám sát
11 2	Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	Sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (3.000299)	1	a) Phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy định của Luật Quy hoạch.		Điểm c khoản 2 Điều 79 Nghị định 125/2024/NĐ-CP; khoản 1 Điều 51 Luật Giáo dục				
			2	b) Đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.			X	x		
			3	c) Bảo đảm quyền, lợi ích của nhà giáo và người học.			X	x		
			4	d) Góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.			X	x		
11 3	Các cơ sở giáo dục khác	Giải thể trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể		Không quy định.		Khoản 3 Điều 79 Nghị định số				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	(BGD-GD15)	thao (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (3.000300)				125/2024/NĐ-CP				
114	Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	Thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp -	1	Lớp dành cho người khuyết tật được thành lập hoặc cho phép thành lập trong trường trung học phổ thông tư thục, trung tâm giáo dục thường xuyên tư thục, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thục thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông và phải đáp ứng các điều kiện sau đây: a) Có chương trình giáo dục và tài liệu giảng dạy, học tập phù hợp với phương thức giáo dục đối với người khuyết tật.		Khoản 1 Điều 85 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				
			2	b) Có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ số lượng, phẩm chất, năng lực và trình độ đào tạo đáp ứng hoạt động giáo dục học sinh khuyết tật.						
			3	c) Có cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị dạy học và hỗ trợ đáp ứng các quy định tại khoản 3 Điều 82 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP: Có cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị và						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông (3.000306)		dịch vụ hỗ trợ phù hợp với đặc điểm người khuyết tật, gồm: - Phòng học phù hợp với đặc điểm của người khuyết tật, phòng chức năng tương ứng để thực hiện các hoạt động của trường;						
			4	- Khu nhà ở cho học sinh đối với trường có người khuyết tật nội trú;			X			
			5	- Phương tiện, thiết bị, công cụ sử dụng để đánh giá, can thiệp, dạy học, hướng nghiệp, dạy nghề;			X			
			6	- Tài liệu chuyên môn, tài liệu hỗ trợ bảo đảm thực hiện các hoạt động của trường.						
11 5	Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và	1	Lớp dành cho người khuyết tật được thành lập hoặc cho phép thành lập trong trường trung học phổ thông tự thực, trung tâm giáo dục thường xuyên tự thực, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tự thực thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông và phải đáp ứng các điều kiện sau đây: a) Có chương trình giáo dục và tài liệu giảng dạy, học tập phù hợp với phương thức giáo dục đối với người khuyết tật.		Khoản 1 Điều 85 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở (3.000309)	2	b) Có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ số lượng, phẩm chất, năng lực và trình độ đào tạo đáp ứng hoạt động giáo dục học sinh khuyết tật.						
			3	c) Có cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị dạy học và hỗ trợ đáp ứng các quy định tại khoản 3 Điều 82 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP: Có cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị và dịch vụ hỗ trợ phù hợp với đặc điểm người khuyết tật, gồm: - Phòng học phù hợp với đặc điểm của người khuyết tật, phòng chức năng tương ứng để thực hiện các hoạt động của trường;						
			4	- Khu nhà ở cho học sinh đối với trường có người khuyết tật nội trú;			X			
			5	- Phương tiện, thiết bị, công cụ sử dụng để đánh giá, can thiệp, dạy học, hướng nghiệp, dạy nghề;			X			
			6	- Tài liệu chuyên môn, tài liệu hỗ trợ bảo đảm thực hiện các hoạt động của trường.						
11 6	Các cơ sở giáo dục khác	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống	1	a. Cơ sở vật chất: - Có phòng học, phòng chức năng có đủ ánh sáng, đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh trường học theo quy định.		Điều 4, 5, 6 Thông tư số				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
(BGD-GD15)		và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa (1.000181)	2	- Thiết bị dạy học phải bảo đảm an toàn, phù hợp với nội dung dạy học, hoạt động và tâm lý lứa tuổi người học.		04/2014/TT-BGDĐT				
			3	b. Giáo viên, báo cáo viên, huấn luyện viên: - Có đủ điều kiện về sức khoẻ.						
			4	- Có phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.						
			5	- Có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm; am hiểu các lĩnh vực kỹ năng sống hoặc hoạt động giáo dục có liên quan.						
			6	c. Giáo trình, tài liệu Có đủ giáo trình, tài liệu do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc phê duyệt. Nếu giáo trình, tài liệu tự lựa chọn hoặc tự xây dựng thì phải được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động hoặc cơ quan xác nhận đăng ký hoạt động theo quy định tại Điều 7, Điều 8 của Quy định này chấp thuận; đảm bảo yêu cầu, có nội dung phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam, không trái với các quy định của pháp luật.			X			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
11 7	Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa (1.001000)	1	a. Cơ sở vật chất: - Có phòng học, phòng chức năng có đủ ánh sáng, đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh trường học theo quy định.		Điều 4, 5, 6 Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT				
			2	- Thiết bị dạy học phải bảo đảm an toàn, phù hợp với nội dung dạy học, hoạt động và tâm lý lứa tuổi người học.						
			3	b. Giáo viên, báo cáo viên, huấn luyện viên: - Có đủ điều kiện về sức khỏe.						
			4	- Có phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.						
			5	- Có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm; am hiểu các lĩnh vực kỹ năng sống hoặc hoạt động giáo dục có liên quan.						
			6	c. Giáo trình, tài liệu Có đủ giáo trình, tài liệu do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc phê duyệt. Nếu giáo trình, tài liệu tự lựa chọn hoặc tự xây dựng thì phải được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động hoặc cơ quan xác nhận đăng ký hoạt động theo quy định tại Điều 7, Điều 8 của Quy định này chấp thuận; đảm bảo yêu cầu, có nội dung phù hợp với thuần phong			X			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				mỹ tục Việt Nam, không trái với các quy định của pháp luật.						
VII. Hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài										
12 2	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Phê duyệt liên kết giáo dục (1.001499)	1	1. Đội ngũ nhà giáo: - Giáo viên Việt Nam giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp phải đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo của cấp học theo quy định của pháp luật Việt Nam;	X	Điều 7 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; khoản 5 Điều 1 Nghị định số 124/2024/NĐ-CP; Điều 3, Điều 4 Thông tư số			Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	Đã sửa thành: “Đội ngũ nhà giáo: Có đội ngũ giáo viên đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo của cấp học, trình độ ngoại ngữ theo quy định của pháp luật Việt Nam đối với mỗi cấp học tương ứng; giáo viên nước ngoài giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp phải có trình độ đại học phù hợp với chuyên môn giảng dạy và chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm hoặc tương đương.”
			2	- Giáo viên nước ngoài giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp phải có trình độ đại học phù hợp với chuyên môn giảng dạy và chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm hoặc tương đương;			X			
			3	- Giáo viên giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp bằng ngoại ngữ phải có trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu chương trình tích hợp và không thấp hơn Bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.			X			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			4	2. Cơ sở vật chất: Quy mô lớp học và cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục tích hợp và không làm ảnh hưởng đến hoạt động giảng dạy chung của cơ sở giáo dục phía Việt Nam tham gia liên kết giáo dục	X	04/2020/TT-BGDĐT				
			5	3. Chương trình giáo dục: - Chương trình giáo dục của nước ngoài đưa vào tích hợp phải là chương trình đã được kiểm định chất lượng giáo dục ở nước sở tại hoặc được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về giáo dục của nước sở tại công nhận về chất lượng giáo dục;	X					
			6	- Chương trình giáo dục tích hợp phải bảo đảm mục tiêu của chương trình giáo dục của Việt Nam và đáp ứng các yêu cầu bảo đảm chất lượng của chương trình giáo dục nước ngoài; không bắt buộc người học phải học lại cùng một nội dung kiến thức, bảo đảm tính ổn định đến hết cấp học và liên thông giữa các cấp học vì quyền lợi của học sinh, bảo đảm tính tự nguyện tham gia và không gây quá tải cho học sinh;	X					
			7	- Chương trình giáo dục tích hợp phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.	X					

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
12 3	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục (1.001497)	1	Điều kiện gia hạn: a) Các bên liên kết thực hiện đúng quy định trong quyết định phê duyệt liên kết;		Khoản 2 Điều 12	x			
			2	b) Không vi phạm pháp luật Việt Nam và pháp luật nước ngoài.		Nghị định số 86/2018/NĐ-CP	x			
12 4	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết (1.001496)		Không quy định.		Khoản 3 Điều 13 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP				
12 5	Giáo dục, đào tạo với nước	Phê duyệt liên kết đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến	1	1. Đội ngũ nhà giáo 1.1. Trình độ giảng viên: a) Đối với liên kết đào tạo trình độ đại học thì giảng viên ít nhất phải có bằng thạc sĩ phù hợp với nhóm ngành giảng dạy;		Điều 16, 17, 18, 19 Nghị định số				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	ngoài (G03-GD02)	sĩ (2.000562)	2	b) Đối với liên kết đào tạo trình độ thạc sĩ thì giảng viên giảng dạy các môn học, chuyên đề và hướng dẫn luận văn thạc sĩ phải có bằng tiến sĩ phù hợp với nhóm ngành giảng dạy; giảng viên hướng dẫn thực hành, thực tập ít nhất phải có bằng thạc sĩ phù hợp với chuyên môn tham gia hướng dẫn thực hành, thực tập;		86/2018/NĐ-CP; khoản 8, điểm b khoản 9 Điều 1 Nghị định số 124/2024/NĐ-CP				
			3	c) Đối với liên kết đào tạo trình độ tiến sĩ thì giảng viên phải có bằng tiến sĩ thuộc nhóm ngành phù hợp với học phần sẽ đảm nhiệm trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ. Đối với người hướng dẫn nghiên cứu sinh phải đảm bảo quy định tối thiểu như quy định đối với người hướng dẫn nghiên cứu sinh của các chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ của Việt Nam.						
			4	1.2. Giảng viên giảng dạy các chương trình liên kết đào tạo phải có kinh nghiệm giảng dạy đại học trong cùng lĩnh vực giảng dạy trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 19 Nghị định.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			5	1.3. Giảng viên giảng dạy bằng ngoại ngữ trong chương trình liên kết đào tạo phải có trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu của chương trình, nhưng không thấp hơn trình độ Bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.						
			6	1.4. Giảng viên là người bản ngữ nước ngoài dạy kỹ năng ngoại ngữ phải có bằng đại học trở lên và chứng chỉ giảng dạy ngoại ngữ phù hợp.						
			7	1.5. Đối với học phần giảng dạy trực tuyến, ngoài giảng viên giữ vai trò giảng dạy chính còn có giảng viên giữ vai trò trợ giảng hỗ trợ chuyên môn và người hỗ trợ kỹ thuật. Cơ sở đào tạo Việt Nam và cơ sở giáo dục đại học nước ngoài phải thống nhất xây dựng quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ của mỗi vị trí nêu trên.						
			8	1.6. Giảng viên và người hỗ trợ thực hiện các học phần giảng dạy trực tuyến phải đáp ứng các quy định tại Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				chức đào tạo qua mạng và quy định của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài.						
			9	2. Cơ sở vật chất, thiết bị a) Cơ sở vật chất, thiết bị sử dụng trong liên kết đào tạo phải phù hợp với yêu cầu của ngành đào tạo, không làm ảnh hưởng tới hoạt động đào tạo chung của cơ sở giáo dục Việt Nam và bao gồm: Phòng học, phòng làm việc giảng viên, phòng máy tính, phòng thực hành, phòng thí nghiệm, thư viện và các trang thiết bị cần thiết khác. Diện tích trung bình dùng trong giảng dạy, học tập đối với hình thức liên kết đào tạo trực tiếp ít nhất là 05 m2/sinh viên.	X					Nghiên cứu thay thế bằng quy chuẩn, tiêu chuẩn?
			10	b) Cơ sở giáo dục thực hiện liên kết đào tạo phải cung cấp đầy đủ giáo trình, tài liệu học tập phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu của người học.						
			11	c) Việc tổ chức đào tạo tại Việt Nam phải được thực hiện tại trụ sở chính và phân hiệu của cơ sở giáo dục Việt Nam được thành lập và hoạt động hợp pháp.						
			12	3. Chương trình đào tạo						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				3.1. Chương trình đào tạo của nước ngoài được thực hiện tại Việt Nam phải bảo đảm các yêu cầu sau: a) Là chương trình đào tạo của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền của nước đó cho phép đào tạo và cấp bằng hoặc có giấy chứng nhận kiểm định chất lượng còn hiệu lực do tổ chức kiểm định chất lượng hợp pháp cấp;						
			13	b) Không có nội dung gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia, lợi ích cộng đồng; không truyền bá tôn giáo, xuyên tạc lịch sử; không ảnh hưởng xấu đến văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục Việt Nam;						
			14	3.2. Liên kết đào tạo được thực hiện theo chương trình của nước ngoài hoặc chương trình do hai bên cùng xây dựng; chương trình đào tạo được thực hiện toàn bộ tại Việt Nam hoặc một phần tại Việt Nam và một phần tại nước ngoài; cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài; cấp văn bằng, chứng chỉ của Việt Nam và của nước ngoài.						
			15	3.3. Chuẩn đầu ra của các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài không được thấp						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				hơn chuẩn đầu ra quy định bởi các văn bản pháp luật của Việt Nam.						
			16	4. Phạm vi, quy mô tuyển sinh và ngôn ngữ giảng dạy trong liên kết đào tạo 4.1. Phạm vi liên kết đào tạo Cơ sở giáo dục đại học quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 của Nghị định này chỉ được liên kết đào tạo trong phạm vi ngành và trình độ đào tạo đã được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cho phép thực hiện.						
			17	Cơ sở giáo dục đại học quy định tại điểm b khoản 1 Điều 15 của Nghị định này chỉ được liên kết đào tạo trong phạm vi ngành và trình độ đào tạo được phép thực hiện và được cơ quan có thẩm quyền Việt Nam công nhận.						
			18	4.2. Quy mô đào tạo của liên kết được xác định căn cứ vào các điều kiện đảm bảo chất lượng về Cơ sở vật chất, thiết bị, phòng thí nghiệm, thư viện, đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý. Các điều kiện này không được trùng với các điều kiện đã được sử dụng để tính toán chỉ tiêu tuyển sinh của cơ sở giáo dục. Trường hợp có chung các điều kiện bảo đảm chất lượng thì quy mô đào tạo của các chương trình liên kết đào tạo phải được tính	X					

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				trong tổng quy mô tuyển sinh hàng năm của cơ sở giáo dục. Cơ sở giáo dục đại học Việt Nam và cơ sở giáo dục nước ngoài đề xuất quy mô đào tạo trong hồ sơ đề nghị phê duyệt liên kết đào tạo, trình các cấp có thẩm quyền quy định tại Điều 22 của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP (đã sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 124/2024/NĐ-CP).						
			19	4.3. Liên kết đào tạo cấp văn bằng của nước ngoài phải giảng dạy bằng ngoại ngữ, không giảng dạy bằng tiếng Việt hoặc thông qua phiên dịch. Liên kết đào tạo cấp văn bằng của Việt Nam có thể giảng dạy bằng tiếng Việt hoặc thông qua phiên dịch.						
12 6	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ (1.001127)	1	Điều kiện gia hạn hoặc điều chỉnh liên kết đào tạo: a) Các bên liên kết đào tạo thực hiện đúng quy định trong quyết định phê duyệt liên kết đào tạo;		Khoản 3 Điều 25 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP				
			2	b) Không có hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam và pháp luật nước ngoài;						
			3	c) Chương trình liên kết đào tạo tiếp tục đáp ứng các điều kiện về kiểm định chất lượng giáo dục.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
12 7	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ theo đề nghị của các bên liên kết (2.000683)	0	Không quy định.		Điều 26 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP				
12 8	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài (2.000729)	1	1. Cơ sở vật chất, thiết bị, địa điểm, đội ngũ coi thi, giám sát và phục vụ: a) Địa điểm, cơ sở vật chất, thiết bị và đội ngũ phục vụ liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài phải bảo đảm an toàn, chất lượng cho công tác tổ chức thi;						
			2	b) Đội ngũ coi thi, giám sát, phục vụ phải được bồi dưỡng, tập huấn công tác bảo đảm chống gian lận trong việc tổ chức thi;						
			3	c) Có phương án, thiết bị bảo đảm phòng, chống gian lận trong toàn bộ quá trình tổ chức thi.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			4	2. Về chức năng của cơ sở tổ chức thi a) Cơ quan, tổ chức, cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ được thành lập và hoạt động hợp pháp ở nước ngoài;						
			5	b) Cơ sở tổ chức thi của Việt Nam cung cấp thông tin về các yếu tố bảo đảm chất lượng về chức năng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng hoặc kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của đơn vị.						
			6	3. Về giá trị và phạm vi sử dụng của chứng chỉ ngoại ngữ nước ngoài: Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài phải được công nhận hợp pháp ở nước sở tại và có giá trị sử dụng phổ biến trên thế giới.						
			7	Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài hợp pháp và có giá trị sử dụng phổ biến trên thế giới khi được cơ quan có thẩm quyền của nước sử dụng ngôn ngữ được thi cấp chứng chỉ là ngôn ngữ chính thức công nhận hoặc để xét duyệt hồ sơ nhập cư, nhập quốc tịch, cấp thị thực nhập cảnh cho công dân các nước có nhu cầu định cư, làm việc, nghiên cứu, học tập tại thời điểm phê duyệt liên kết tổ chức thi.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
129	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài (2.000691)	1	Điều kiện gia hạn hoặc điều chỉnh liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ ngoại ngữ của nước ngoài. a) Các bên liên kết thực hiện đúng quy định trong văn bản cho phép liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài;		Khoản 4 Điều 25 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP	X			Bãi bỏ và thực hiện theo thủ tục cấp phép hoạt động
			2	b) Không bị phát hiện vi phạm, gian lận trong tổ chức thi, cấp chứng chỉ ngoại ngữ của nước ngoài.			X			
130	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài (G03-GD02)	Chấm dứt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài (2.000688)	0	Không quy định.		Điều 26 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP				
131	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với	1-16	a) Ngành, nghề và trình độ đào tạo Trường cao đẳng thực hiện liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục, đào tạo nước ngoài theo các hình thức liên kết đào tạo theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số		Khoản 10 Điều 2 Nghị định số 24/202				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		nước ngoài đối với trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học (1.000179)		<p>24/2022/NĐ-CP) được liên kết đào tạo các trình độ giáo dục nghề nghiệp thuộc các lĩnh vực theo quy định của nước ngoài và các ngành, nghề của Việt Nam, trừ ngành, nghề thuộc lĩnh vực chính trị, an ninh, quốc phòng, tôn giáo.</p> <p>b) Đối tượng tuyển sinh vào học các chương trình liên kết đào tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp văn bằng, chứng chỉ của Việt Nam thì đối tượng tuyển sinh thực hiện theo quy định của pháp luật Việt Nam; - Trường hợp cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài thì đối tượng tuyển sinh thực hiện theo quy định của pháp luật nước ngoài; - Trường hợp đồng cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài và của Việt Nam thì đối tượng tuyển sinh thực hiện theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 22 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 24/2022/NĐ-CP). <p>c) Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo; pháp luật của nước cấp văn bằng, chứng chỉ và tương ứng với quy mô đào tạo; 		2/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>- Có phòng học; phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm đáp ứng yêu cầu theo chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng. Diện tích phòng học lý thuyết và phòng, xưởng thực hành bảo đảm theo quy định về cơ sở vật chất do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành;</p> <p>Trường hợp Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chưa ban hành quy định về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo của ngành, nghề đăng ký liên kết đào tạo với nước ngoài thì phải bảo đảm đáp ứng theo quy định của chương trình đào tạo;</p> <p>- Đối với liên kết đào tạo thực hiện một phần ở nước ngoài: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo thực hiện theo quy định của pháp luật nước ngoài.</p> <p>d) Chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo</p> <p>- Trường cao đẳng thực hiện liên kết đào tạo với nước ngoài bảo đảm có đủ chương trình, giáo trình, tài liệu học tập, học liệu đào tạo phục vụ cho việc học tập của người học theo yêu cầu của từng chương trình liên kết đào tạo;</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>- Chương trình đào tạo không có nội dung gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia, lợi ích cộng đồng; không truyền bá tôn giáo, xuyên tạc lịch sử; không ảnh hưởng xấu đến văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục của Việt Nam.</p> <p>đ) Đội ngũ nhà giáo</p> <p>- Có đội ngũ nhà giáo đạt tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ, đủ về số lượng, đáp ứng cơ cấu chuyên môn theo yêu cầu của chương trình đào tạo và quy định pháp luật của nước cấp văn bằng, chứng chỉ;</p> <p>- Nhà giáo giảng dạy bằng ngoại ngữ trong chương trình liên kết đào tạo phải có trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu của chương trình do các bên liên kết thỏa thuận. Nhà giáo là người nước ngoài giảng dạy ngoại ngữ tại trường cao đẳng phải có bằng cử nhân trở lên và có chứng chỉ giảng dạy ngoại ngữ phù hợp;</p> <p>- Nhà giáo là người nước ngoài giảng dạy các chương trình liên kết đào tạo phải đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.</p> <p>e) Ngôn ngữ giảng dạy và học tập</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>- Ngôn ngữ sử dụng để giảng dạy, học tập các môn chuyên ngành trong chương trình liên kết đào tạo để cấp văn bằng, chứng chỉ của Việt Nam hoặc nước ngoài là tiếng Việt, tiếng nước ngoài hoặc thông qua phiên dịch;</p> <p>- Căn cứ nhu cầu của người học, các bên liên kết có thể tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ giúp người học đạt trình độ ngoại ngữ để đủ điều kiện học chương trình liên kết đào tạo do hai bên quy định;</p> <p>g) Cơ sở giáo dục, đào tạo nước ngoài có giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp do cơ quan kiểm định nước ngoài cấp hoặc được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.</p>						
13 2	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường cao đẳng (1.010926)	0	Không quy định.		Điều 26 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; điểm đ, e khoản				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
						14 Điều 2 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP				
133	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục	1-16	<p>a) Ngành, nghề và trình độ đào tạo</p> <p>Trường cao đẳng thực hiện liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục, đào tạo nước ngoài theo các hình thức liên kết đào tạo theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 24/2022/NĐ-CP) được liên kết đào tạo các trình độ giáo dục nghề nghiệp thuộc các lĩnh vực theo quy định của nước ngoài và các ngành, nghề của Việt Nam, trừ ngành, nghề thuộc lĩnh vực chính trị, an ninh, quốc phòng, tôn giáo.</p> <p>b) Đối tượng tuyển sinh vào học các chương trình liên kết đào tạo</p> <p>- Trường hợp cấp văn bằng, chứng chỉ của Việt Nam thì đối tượng tuyển sinh thực hiện theo quy định của pháp luật Việt Nam;</p>		Khoản 10 Điều 2 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		thường xuyên và doanh nghiệp (1.000167)		<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài thì đối tượng tuyển sinh thực hiện theo quy định của pháp luật nước ngoài; - Trường hợp đồng cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài và của Việt Nam thì đối tượng tuyển sinh thực hiện theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 22 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 24/2022/NĐ-CP). <p>c) Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo; pháp luật của nước cấp văn bằng, chứng chỉ và tương ứng với quy mô đào tạo; - Có phòng học; phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm đáp ứng yêu cầu theo chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng. Diện tích phòng học lý thuyết và phòng, xưởng thực hành bảo đảm theo quy định về cơ sở vật chất do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành; <p>Trường hợp Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chưa ban hành quy định về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo của</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>ngành, nghề đăng ký liên kết đào tạo với nước ngoài thì phải bảo đảm đáp ứng theo quy định của chương trình đào tạo;</p> <p>- Đối với liên kết đào tạo thực hiện một phần ở nước ngoài: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo thực hiện theo quy định của pháp luật nước ngoài.</p> <p>d) Chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo</p> <p>- Trường cao đẳng thực hiện liên kết đào tạo với nước ngoài bảo đảm có đủ chương trình, giáo trình, tài liệu học tập, học liệu đào tạo phục vụ cho việc học tập của người học theo yêu cầu của từng chương trình liên kết đào tạo;</p> <p>- Chương trình đào tạo không có nội dung gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia, lợi ích cộng đồng; không truyền bá tôn giáo, xuyên tạc lịch sử; không ảnh hưởng xấu đến văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục của Việt Nam.</p> <p>đ) Đội ngũ nhà giáo</p> <p>- Có đội ngũ nhà giáo đạt tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ, đủ về số lượng, đáp ứng cơ cấu chuyên môn theo yêu cầu của</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>chương trình đào tạo và quy định pháp luật của nước cấp văn bằng, chứng chỉ;</p> <p>- Nhà giáo giảng dạy bằng ngoại ngữ trong chương trình liên kết đào tạo phải có trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu của chương trình do các bên liên kết thỏa thuận. Nhà giáo là người nước ngoài giảng dạy ngoại ngữ tại trường cao đẳng phải có bằng cử nhân trở lên và có chứng chỉ giảng dạy ngoại ngữ phù hợp;</p> <p>- Nhà giáo là người nước ngoài giảng dạy các chương trình liên kết đào tạo phải đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.</p> <p>e) Ngôn ngữ giảng dạy và học tập</p> <p>- Ngôn ngữ sử dụng để giảng dạy, học tập các môn chuyên ngành trong chương trình liên kết đào tạo để cấp văn bằng, chứng chỉ của Việt Nam hoặc nước ngoài là tiếng Việt, tiếng nước ngoài hoặc thông qua phiên dịch;</p> <p>- Căn cứ nhu cầu của người học, các bên liên kết có thể tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ giúp người học đạt trình độ ngoại ngữ để đủ điều kiện học chương trình liên kết đào tạo do hai bên quy định;</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				g) Cơ sở giáo dục, đào tạo nước ngoài có giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp do cơ quan kiểm định nước ngoài cấp hoặc được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.						
13 4	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên và doanh	0	Không quy định.		Điều 26 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; điểm đ, e khoản 14 Điều 2 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		ngành (1.010928)								
VIII. Kiểm định chất lượng giáo dục										
135	Kiểm định chất lượng giáo dục (G03-GD16)	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên (1.000259)	1-24	<p>Trung tâm giáo dục thường xuyên đã được đánh giá và đạt các tiêu chuẩn chất lượng theo quy định ban hành kèm theo Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên:</p> <p>Tiêu chuẩn 1: Công tác quản lý</p> <p>1. Xây dựng chiến lược phát triển trung tâm.</p> <p>a) Chiến lược phát triển xác định được mục tiêu tổng thể, mục tiêu cụ thể và giải pháp thực hiện;</p> <p>...</p> <p>2. Thực hiện công tác điều tra nhu cầu học tập của xã hội để xây dựng kế hoạch hoạt động.</p> <p>...</p> <p>3. Thực hiện công tác quản lý chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>...</p>		Khoản 3 Điều 31, Điều 15-19 Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT	X		Luật GD; Thông tư số 27/2025/T-T-BGDĐT	Đã bãi bỏ TTHC

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>4. Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, học viên theo quy định của pháp luật, theo Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm.</p> <p>...</p> <p>5. Thực hiện quản lý tài chính, tài sản theo các quy định của Nhà nước.</p> <p>...</p> <p>6. Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của chính quyền địa phương và của cơ quan quản lý giáo dục các cấp; thực hiện các phong trào thi đua.</p> <p>...</p> <p>7. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho học viên và cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; phòng chống bạo lực, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, các tệ nạn xã hội.</p> <p>...</p> <p>Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học viên</p> <p>1. Cán bộ quản lý</p> <p>...</p> <p>2. Giáo viên</p> <p>...</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				3. Nhân viên ... 4. Học viên ... 5. Cán bộ, giáo viên, nhân viên được đảm bảo quyền lợi theo quy định của pháp luật. ... Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị 1. Cơ sở vật chất tối thiểu đáp ứng nhiệm vụ của trung tâm. 2. Phòng học đảm bảo yêu cầu theo quy định. 3. Các công trình phục vụ sinh hoạt. 4. Khai thác, tận dụng cơ sở vật chất sẵn có của địa phương để mở rộng hoạt động giáo dục của trung tâm. ... Tiêu chuẩn 4: Công tác xã hội hoá giáo dục 1. Chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để thực hiện nhiệm vụ chính trị. ...						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>2. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, cá nhân ở địa phương để xây dựng và phát triển trung tâm.</p> <p>...</p> <p>3. Thực hiện hiệu quả việc liên kết với các ban ngành, tổ chức đoàn thể, doanh nghiệp.</p> <p>...</p> <p>Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục</p> <p>1. Thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên để lấy văn bằng, chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.</p> <p>...</p> <p>2. Xây dựng và thực hiện các chương trình bồi dưỡng ngắn hạn.</p> <p>...</p> <p>3. Tổ chức có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ giáo dục.</p> <p>...</p> <p>4. Đảm bảo các yêu cầu khi liên kết với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học để thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên lấy văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân.</p> <p>...</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>5. Kết quả giáo dục và hiệu quả giáo dục.</p> <p>...</p> <p>Trung tâm giáo dục thường xuyên được đánh giá và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục với 3 cấp độ:</p> <p>a) Cấp độ 1: Trung tâm giáo dục thường xuyên có từ 60% đến dưới 70% tiêu chí đạt yêu cầu;</p> <p>b) Cấp độ 2: Trung tâm giáo dục thường xuyên có từ 70% đến dưới 85% tiêu chí đạt yêu cầu;</p> <p>c) Cấp độ 3: Trung tâm giáo dục thường xuyên có ít nhất 85% tiêu chí đạt yêu cầu.</p>						
13 6	Kiểm định chất lượng giáo dục (G03-GD16)	Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục (1.000711)	1-6	<p>I. Điều kiện công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục:</p> <p>a) Đối với trường thành lập mới phải có ít nhất 05 năm hoạt động và có ít nhất một khóa học sinh đã hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học; đối với trường được thành lập do sáp nhập, chia tách phải sau ít nhất 02 năm hoạt động;</p> <p>b) Có kết quả đánh giá ngoài đạt từ Mức 1 trở lên theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này.</p> <p>II. Cấp độ công nhận:</p>		Điều 34, Điều 7-22 Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT; Khoản 2-15	X		Luật GD	Đã bãi bỏ TTHC

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				a) Cấp độ 1: Trường được đánh giá đạt Mức 1 theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này; b) Cấp độ 2: Trường được đánh giá đạt Mức 2 theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này; c) Cấp độ 3: Trường được đánh giá đạt Mức 3 theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này; d) Cấp độ 4: Trường được đánh giá đạt Mức 4 theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này. Tiêu chuẩn đánh giá trường trung học các Mức 1, 2, 3 và 4 cụ thể như sau: ...		Điều 3 Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT				
13 7	Kiểm định chất lượng giáo dục (G03-GD16)	Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục (1.000713)	1-6	I. Điều kiện công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục: a) Đối với trường thành lập mới phải có ít nhất 05 năm hoạt động và có ít nhất một khóa học sinh đã hoàn thành Chương trình tiểu học; đối với trường được thành lập do sáp nhập, chia tách phải sau ít nhất 02 năm hoạt động;		Điều 34; Điều 7-32 Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT;	X		Luật GD	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				b) Có kết quả đánh giá ngoài đánh giá đạt từ Mức 1 trở lên theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này. II. Cấp độ công nhận: a) Cấp độ 1: Trường được đánh giá đạt Mức 1 theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này; b) Cấp độ 2: Trường được đánh giá đạt Mức 2 theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này; c) Cấp độ 3: Trường được đánh giá đạt Mức 3 theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này; d) Cấp độ 4: Trường được đánh giá đạt Mức 4 theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này. Tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học các Mức 1, 2, 3 và 4 cụ thể như sau: ...		Khoản 2-14 Điều 1 Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT				
138	Kiểm định chất lượng giáo	Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm	1-6	I. Điều kiện công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục: a) Đối với trường thành lập mới phải có ít nhất 05 năm hoạt động; đối với trường được		Điều 34, Điều 7-22 Thông	X		Luật GD	Đã bãi bỏ TTHC

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	dục (G03-GD16)	định chất lượng giáo dục (1.000715)		<p>thành lập do sáp nhập, chia tách phải sau ít nhất 02 năm hoạt động;</p> <p>b) Có kết quả đánh giá ngoài đạt từ Mức 1 trở lên theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này.</p> <p>II. Cấp độ công nhận:</p> <p>a) Cấp độ 1: Đạt Mức 1 theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này;</p> <p>b) Cấp độ 2: Đạt Mức 2 theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này;</p> <p>c) Cấp độ 3: Đạt Mức 3 theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này;</p> <p>d) Cấp độ 4: Đạt Mức 4 theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này.</p> <p>Tiêu chuẩn đánh giá trường mầm non các Mức 1, 2, 3 và 4 cụ thể như sau:</p> <p>...</p>		tư số 19/2018/TT-BGDĐT; Khoản 3-16 Điều 2 Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT				
139	Kiểm định chất lượng giáo dục	Cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học (2.000786)	1-8	<p>Điều kiện công nhận cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục:</p> <p>I. Đã có ít nhất một khóa người học tốt nghiệp.</p> <p>II. Đã được đánh giá ngoài và có văn bản đề nghị tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) xem xét công nhận đạt tiêu</p>		Điều 46, Điều 4-28 Thông tư số 12/201			Thông tư số 20/2026/T T-BGDĐT	Cục QLCL đề xuất bãi bỏ do không phải TTHC, mà hoạt động cung cấp dịch vụ, mang quan hệ dân sự của tổ chức kiểm định chất

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	(G03-GD16)			<p>chuẩn chất lượng giáo dục. (Đối với các CSGD cần được bảo mật thông tin theo quy định của Nhà nước, thì CSGD có văn bản đề nghị gửi kết quả đánh giá ngoài cho cơ quan quản lý trực tiếp và đồng thời đề nghị xem xét công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.)</p> <p>III. Sau khi được thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục, CSGD có điểm trung bình của các tiêu chuẩn trong từng mục dưới đây đều đạt từ mức 3,5 điểm trở lên và không tiêu chuẩn nào có điểm trung bình dưới 2,0 điểm. Cụ thể:</p> <p>...</p>		7/TT-BGDĐT				lượng giáo dục với cơ sở giáo dục đại học.
14 0	Kiểm định chất lượng giáo dục (G03-GD16)	Cấp lại thẻ Kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục (1.001951)	0	Không quy định.		Điều 15 Thông tư số 14/2022/TT-BGDĐT				
14 1	Kiểm định chất	Cấp thẻ Kiểm định viên kiểm	1	Người có từ 05 năm (60 tháng) trở lên là giảng viên hoặc làm công tác quản lý giáo dục đại học, cao đẳng sư phạm;		Khoản 1 Điều 11				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	lượng giáo dục (G03-GD16)	định chất lượng giáo dục (1.001955)	2	am hiểu chính sách, pháp luật về giáo dục đại học, cao đẳng sư phạm;		Thông tư số 14/2022/TT-BGDĐT				
			3	đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo được đăng ký tham dự sát hạch kiểm định viên.						
14 2	Kiểm định chất lượng giáo dục (G03-GD16)	Thành lập hoặc cho phép thành lập tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục (1.012984)	1	1. Việc thành lập tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục công lập hoặc cho phép thành lập tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục tư thực phải đáp ứng các điều kiện sau đây: a) Có đề án thành lập hoặc cho phép thành lập tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục.		Điều 106 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X			Đề xuất bãi bỏ TTHC: Các thủ tục hành chính về thành lập, đổi tên và giải thể tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục thực chất là các thủ tục liên quan đến tư cách pháp nhân, đã được điều chỉnh bởi quy định của pháp luật về doanh nghiệp và các quy định về đơn vị sự nghiệp công lập, hiện nay, các tổ chức, cá nhân không phát sinh nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính.
			2	b) Có phương án cơ sở vật chất, tài chính, nhân sự cho hoạt động của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục.			X			
			3	c) Đối với tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục công lập phải tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.			X			
			4	2. Việc thành lập tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục công lập hoặc cho phép thành lập tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục tư			X			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				thực thực hiện kiểm định trong lĩnh vực giáo dục đại học phải đáp ứng các điều kiện sau đây: a) Đáp ứng điều kiện thành lập hoặc cho phép thành lập tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục quy định tại khoản 1 Điều 106 Nghị định số 124/2024/NĐ-CP.						Việc tiếp tục duy trì các thủ tục này trong lĩnh vực giáo dục dẫn đến chồng chéo trong quản lý và không gắn trực tiếp với mục tiêu bảo đảm chất lượng kiểm định. Do đó, đề xuất bãi bỏ các thủ tục nêu trên và Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ quản lý thông qua việc cấp phép hoạt động kiểm định và hậu kiểm.
			5	b) Có phương án tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính bảo đảm tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục độc lập với cơ quan quản lý nhà nước và cơ sở giáo dục đại học như sau: - Tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục có tư cách pháp nhân; tự chủ, tự quyết định về tổ chức bộ máy và nhân sự, hoạt động chuyên môn theo quy chế tổ chức và hoạt động; không có nhân sự kiêm nhiệm hoặc biệt phái từ cơ quan quản lý nhà nước hoặc cơ sở giáo dục đại học;			X			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			6	- Tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục tự bảo đảm kinh phí hoạt động và tự quyết định các khoản thu chi theo quy chế tài chính và quy định của pháp luật; không nhận kinh phí hỗ trợ từ cơ quan quản lý có thẩm quyền, cơ sở giáo dục đại học hoặc nhà đầu tư của cơ sở giáo dục đại học. 3. Việc thành lập tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng thực hiện theo quy định riêng của Chính phủ.			X			
14 3	Kiểm định chất lượng giáo dục (G03-GD16)	Cho phép hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục (1.005020)	1	a) Có trụ sở hoạt động ổn định; có phòng làm việc đủ cho các kiểm định viên với diện tích tối thiểu là 08 m2/người; có đủ trang thiết bị phục vụ hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục.		Điều 108 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				
			2	b) Có nguồn lực tài chính để bảo đảm duy trì và phát triển hoạt động của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục trong thời gian ít nhất 02 năm kể từ ngày được cho phép hoạt động kiểm định.						
			3	c) Có ít nhất 10 kiểm định viên cơ hữu làm việc toàn thời gian theo hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc tối thiểu từ 12 tháng trở lên cho tổ chức kiểm định và có kinh						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐG H
							CG	ĐG		
				nghiệm tham gia hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục trong thời gian từ 05 năm trở lên.						
14 4	Kiểm định chất lượng giáo dục (G03-GD16)	Cho phép hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục trở lại (1.005016)	1	Trong thời hạn bị đình chỉ, nếu các nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục.		Điểm c khoản 3 Điều 110 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X			Dự kiến 2026 đề xuất bãi bỏ nhóm TTHC về cho phép hoạt động trở lại. Quy định CSGD tự chủ hoạt động trở lại và gửi BC CQ QLNN để kiểm tra, giám sát
14 5	Kiểm định chất lượng giáo dục (G03-GD16)	Điều chỉnh, bổ sung đối tượng, phạm vi hoạt động của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục (1.010024)	0	Không quy định.		Khoản 5 Điều 109 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				Bãi bỏ TTHC (lý do như thủ tục thành lập ở trên)
14 6	Kiểm định chất lượng	Giải thể tổ chức kiểm định chất lượng giáo	0	Không quy định.		Điều 111 Nghị định số				Bãi bỏ TTHC (lý do như thủ tục thành lập ở trên)

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	giáo dục (G03-GD16)	dục (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục) (2.001964)				125/2024/NĐ-CP				
147	Kiểm định chất lượng giáo dục (G03-GD16)	Gia hạn hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục (1.012985)	0	Không quy định.		Khoản 4 Điều 109 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				Bãi bỏ TTHC (Khi hết thời hạn hoạt động, nếu có nhu cầu tiếp tục thì thực hiện thủ tục phê duyệt hoạt động liên kết đào tạo như đối với trường hợp cấp phép hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục.)
148	Kiểm định chất lượng giáo dục	Công nhận tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nước ngoài hoạt động	1	a) Được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định của nước sở tại.		Điều 112 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				
			2	b) Được cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại hoặc một hiệp hội quốc tế hợp pháp trong lĩnh vực kiểm định chất lượng giáo dục công nhận hoặc cấp phép hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục hợp pháp.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	(G03-GD16)	tại Việt Nam (1.012986)	3	c) Có bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục được cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại hoặc một hiệp hội quốc tế hợp pháp trong lĩnh vực kiểm định chất lượng giáo dục công nhận.						
			4	d) Có thời gian hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục ít nhất 05 năm ở nước sở tại; đã thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục đối với chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học hoặc đối với cơ sở giáo dục đại học.						
			5	đ) Có điều lệ, mục đích, phạm vi hoạt động rõ ràng.						
			6	e) Số lượng kiểm định viên làm việc cho tổ chức ít nhất 10 kiểm định viên, trong đó có ít nhất 05 kiểm định viên là thành viên của hiệp hội quốc tế hợp pháp trong lĩnh vực kiểm định chất lượng giáo dục.						
14 9	Kiểm định chất lượng giáo dục	Điều chỉnh, bổ sung đối tượng, phạm vi hoạt động của tổ chức kiểm định	0	Không quy định		Khoản 5 Điều 113 Nghị định số 125/20				Bãi bỏ TTHC. Việc bổ sung, điều chỉnh đối tượng, phạm vi hoạt động của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục là sự thay đổi về điều kiện và phạm vi hoạt

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	(G03-GD16)	chất lượng giáo dục nước ngoài hoạt động tại Việt Nam (1.012987)				24/NĐ-CP				động giáo dục. Do đó, thực hiện theo cùng quy trình với thủ tục “Công nhận tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nước ngoài hoạt động tại Việt Nam” thay vì quy định thành một thủ tục hành chính độc lập.
150	Kiểm định chất lượng giáo dục (G03-GD16)	Đổi tên tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục (1.001948)	0	Không quy định		Điều 9 Thông tư số 61/2012/TT-BGDĐT				Bãi bỏ TTHC. (lý do như với bãi bỏ thủ tục thành lập).
IX. Kinh doanh dịch vụ tư vấn du học										
151	Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học (1.005061)	1	a) Có trụ sở hoạt động ổn định, cơ sở vật chất, trang thiết bị để tổ chức hoạt động tư vấn du học; tài liệu giới thiệu, tư vấn thông tin về chính sách giáo dục của các quốc gia và vùng lãnh thổ; tài liệu tư vấn thông tin về trường học, khóa học, ngành nghề và trình độ đào tạo.		Điều 116 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				Bãi bỏ TTHC Luật Đầu tư 2025 không quy định ngành nghề kinh doanh dịch vụ tư vấn du học là ngành

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			2	b) Có đội ngũ nhân viên trực tiếp tư vấn du học đáp ứng các yêu cầu sau: - Có trình độ đại học trở lên; có năng lực sử dụng ít nhất một ngoại ngữ từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và tương đương;						nghề kinh doanh có điều kiện.
			3	- Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn du học theo quy định.						
15 2	Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại (2.001987)	1	Trong thời hạn bị đình chỉ, nếu nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục.		Điểm c khoản 3 Điều 118 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X			
15 3	Các cơ sở giáo dục khác (BGD-GD15)	Điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn	0	Không quy định		Khoản 4 Điều 117 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		du học (1.012960)								
X. Giáo dục nghề nghiệp										
154	Giáo dục nghề nghiệp (G03-GD03)	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường cao đẳng sư phạm (1.012983)	1	a) Có đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.		Điều 86 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	x			Đã bãi bỏ TTHC.
			2	b) Diện tích đất xây dựng trường tại trụ sở chính tối thiểu 02 ha đối với khu vực đô thị hoặc 04 ha đối với khu vực ngoài đô thị. Địa điểm xây dựng trường phải bảo đảm về môi trường giáo dục, an toàn cho người học, nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên trong nhà trường; không đặt gần cơ sở dịch vụ, cơ sở sản xuất, kho chứa hàng hóa gây ô nhiễm môi trường, độc hại, có nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ và không nằm trong vùng cảnh báo nguy hiểm.			x			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			3	c) Vốn đầu tư xây dựng trường là nguồn vốn hợp pháp, được xác định bằng tiền mặt và tài sản đã chuẩn bị để đầu tư, không bao gồm giá trị về đất đai và bảo đảm mức tối thiểu là 100 tỷ đồng. Vốn đầu tư xây dựng trường công lập phải được cơ quan quản lý có thẩm quyền phê duyệt, trong đó xác định rõ nguồn vốn để thực hiện theo kế hoạch. Vốn đầu tư xây dựng trường tư thục phải được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xác nhận.			x			
15 5	Giáo dục nghề nghiệp (G03-GD03)	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng (1.005030)	1	a) Có cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng yêu cầu hoạt động đối với ngành, lĩnh vực dự kiến đào tạo, quy mô dự kiến tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		Điều 88 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				Bãi bỏ TTHC. Quy định nhóm thủ tục hành chính về trường cao đẳng (bao gồm cao đẳng sư phạm và cao đẳng nghề) theo trình tự, cách thức thực hiện, hồ sơ, thẩm quyền thống nhất.
			2	b) Có chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu về khối lượng kiến thức tối thiểu và năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp; giáo trình, tài liệu giảng dạy, học tập đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng.						
			3	c) Có đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên bảo đảm đạt tiêu chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu phù hợp với lộ trình đăng ký ngành đào tạo và						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						
			4	d) Có đủ nguồn lực tài chính theo cam kết tại đề án thành lập trường để bảo đảm duy trì và phát triển hoạt động giáo dục.						
			5	đ) Có quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường.				x		
15 6	Giáo dục nghề nghiệp (G03-GD03)	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng (2.001974)	1	a) Có cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng yêu cầu hoạt động đối với ngành, lĩnh vực dự kiến đào tạo, quy mô dự kiến tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		Khoản 4 Điều 89, Điều 88 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				
			2	b) Có chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu về khối lượng kiến thức tối thiểu và năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp; giáo trình, tài liệu giảng dạy, học tập đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng.						
			3	c) Có đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên bảo đảm đạt tiêu chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu phù hợp với lộ trình đăng ký ngành đào tạo và tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			4	d) Có đủ nguồn lực tài chính theo cam kết tại đề án thành lập trường để bảo đảm duy trì và phát triển hoạt động giáo dục.				x		
			5	đ) Có quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường.				x		
15 7	Giáo dục nghề nghiệp (G03-GD03)	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng (2.001977)	1	Trong thời hạn bị đình chỉ, nếu nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục.		Điểm c khoản 3 Điều 90 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	X			
15 8	Giáo dục nghề nghiệp	Sáp nhập, chia, tách trường cao đẳng sư	1	a) Phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội;		Khoản 1 Điều 92 Nghị				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	(G03-GD03)	phạm (2.001969)	2	b) Bảo đảm quyền lợi của nhà giáo, viên chức, người lao động và người học; góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục nghề nghiệp.		định số 125/2024/NĐ-CP; khoản 4 Điều 18 Luật Giáo dục nghề nghiệp		x		
159	Giáo dục nghề nghiệp (G03-GD03)	Đổi tên trường cao đẳng (1.002864)	0	Không quy định		Thông tư số 23/2022/TT-BGDDĐT				
160	Giáo dục nghề nghiệp (G03-GD03)	Công nhận trường cao đẳng tư thực hoạt động không vì lợi nhuận (1.001855)	0	Không quy định.		Thông tư số 23/2022/TT-BGDDĐT				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
16 1	Giáo dục nghề nghiệp (G03-GD03)	Giải thể trường cao đẳng sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường) (2.001970)	0	Không quy định.		Điều 93, Nghị định số 125/2024/NĐ-CP				
16 2	Giáo dục nghề nghiệp (G03-GD03)	Sáp nhập trường cao đẳng vào trường đại học (3.000296)	1	a) Phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội;		Khoản 1 Điều 92 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP;				
			2	b) Bảo đảm quyền lợi của nhà giáo, viên chức, người lao động và người học; góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục nghề nghiệp.		khoản 4 Điều 18 Luật Giáo dục nghề nghiệp		x		

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
163	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Thành lập trường cao đẳng (1.004474)	1	a) Phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp Việt Nam. Đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập khi thành lập phải hoạt động theo cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập do Chính phủ quy định.		Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP;				
			2	b) Có địa điểm xây dựng cơ sở vật chất bảo đảm diện tích đất sử dụng tối thiểu đối với trường cao đẳng là 20.000 m ² đối với khu vực đô thị hoặc 40.000 m ² đối với khu vực ngoài đô thị. Trường hợp địa điểm xây dựng cơ sở vật chất của trường cao đẳng vừa có diện tích đất sử dụng tại khu vực đô thị vừa có diện tích đất sử dụng tại khu vực ngoài đô thị thì thực hiện quy đổi diện tích đất theo tỷ lệ tương ứng giữa đất khu vực đô thị với đất khu vực ngoài đô thị là 1:2.		điểm c khoản 4 Điều 3 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; khoản 3 Điều 1 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP				
			3	c) Vốn đầu tư thành lập trường cao đẳng được đầu tư bằng nguồn vốn hợp pháp, không bao gồm giá trị về đất đai tối thiểu là 100 tỷ đồng.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
164	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Cho phép thành lập trường cao đẳng tư thực hoạt động không vì lợi nhuận (1.000145)	1	a) Phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp Việt Nam. Đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập khi thành lập phải hoạt động theo cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập do Chính phủ quy định.		Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; điểm c khoản 4 Điều 3 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP;				Bãi bỏ TTHC. Quy định TTHC thành lập trường cao đẳng (bao gồm cao đẳng sư phạm và cao đẳng nghề, cao đẳng tư thực hoạt động không vì lợi nhuận) theo trình tự, cách thức thực hiện, hồ sơ, thẩm quyền thống nhất. Trong đó tích hợp thêm điều kiện đối với trường hoạt động không vì lợi nhuận.
			2	b) Có địa điểm xây dựng cơ sở vật chất bảo đảm diện tích đất sử dụng tối thiểu đối với trường cao đẳng là 20.000 m ² đối với khu vực đô thị hoặc 40.000 m ² đối với khu vực ngoài đô thị. Trường hợp địa điểm xây dựng cơ sở vật chất của trường cao đẳng vừa có diện tích đất sử dụng tại khu vực đô thị vừa có diện tích đất sử dụng tại khu vực ngoài đô thị thì thực hiện quy đổi diện tích đất theo tỷ lệ tương ứng giữa đất khu vực đô thị với đất khu vực ngoài đô thị là 1:2.		khoản 3 Điều 1 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP;				
			3	c) Vốn đầu tư thành lập được đầu tư bằng nguồn vốn hợp pháp, không bao gồm giá trị về đất đai tối thiểu là 100 tỷ đồng.		Điều 37				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			4	d) Chênh lệch giữa thu và chi từ hoạt động đào tạo nghề nghiệp, nghiên cứu khoa học hàng năm của trường cao đẳng tư thực hoạt động không vì lợi nhuận là tài sản sở hữu chung hợp nhất không phân chia, dùng để đầu tư phát triển cơ sở vật chất; phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý; hoạt động nghiên cứu khoa học; cấp học bổng cho người học và sử dụng cho các mục tiêu phục vụ lợi ích cộng đồng khác.		Nghị định số 15/2019/NĐ-CP				
			5	đ) Có cam kết hoạt động không vì lợi nhuận với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Cam kết được công bố công khai để xã hội biết và giám sát.			X			
			6	e) Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu nguồn vốn đầu tư không nhận lợi tức, hoặc nhận lợi tức nhưng không vượt quá lãi suất trái phiếu Chính phủ quy định trong cùng thời kỳ.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
16 5	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường cao đẳng (1.000249)	1	1. Đối với đào tạo trình độ sơ cấp Trường cao đẳng được cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp khi có đủ các điều kiện sau đây: a) Có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo phù hợp với nghề, quy mô, trình độ đào tạo sơ cấp. Diện tích phòng học lý thuyết, phòng, xưởng thực hành dùng cho học tập, giảng dạy bảo đảm ở mức bình quân ít nhất là 04 m ² /chỗ học.		Điều 14 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; điểm a khoản 6 Điều 45 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP;				Bãi bỏ TTHC. Việc bổ sung hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục nghề nghiệp là sự thay đổi về điều kiện và phạm vi hoạt động giáo dục. Do đó, thực hiện theo cùng quy trình với thủ tục “Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp” thay vì quy định thành một thủ tục hành chính độc lập.
			2	b) Có đủ chương trình, giáo trình đào tạo của từng nghề đăng ký hoạt động và phải được xây dựng, thẩm định, ban hành theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.		điểm a, b khoản 6 Điều 5, khoản 4 Điều 6 Nghị định số 140/20	x			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH	
							CG	ĐG			
			3	c) Có đội ngũ giáo viên đạt tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề và nghiệp vụ sư phạm theo quy định của pháp luật; bảo đảm tỷ lệ học sinh quy đổi trên giáo viên quy đổi tối đa là 25 học sinh/giáo viên; có giáo viên cơ hữu cho nghề tổ chức đào tạo.		18/NĐ-CP Điểm b khoản 10; điểm d, đ, i, h, k khoản 21 Điều 1 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP					
			4	d) Đối với trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài, thời gian hoạt động không quá 50 năm tính từ ngày quyết định cho phép thành lập. Trường hợp có thời gian hoạt động dài hơn 50 năm thì phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định.			x				
			5	2. Đối với đào tạo trình độ trung cấp và trình độ cao đẳng Trường cao đẳng được cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng khi có đủ các điều kiện sau đây: a) Các ngành, nghề đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp có trong danh mục ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành; phù hợp với cơ cấu ngành, nghề, trình độ đào tạo và quy hoạch							

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành, địa phương.						
			6	Trường hợp tên ngành, nghề đào tạo chưa có trong danh mục ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành, trường cao đẳng phải trình bày luận cứ khoa học về ngành, nghề đào tạo mới; xây dựng bản mô tả ngành, nghề và phân tích công việc của ngành, nghề đó theo Mẫu số 01 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 143/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 24/2022/NĐ-CP).						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			7	b) Có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo phù hợp với ngành, nghề, quy mô và trình độ đào tạo, cụ thể: Có phòng học; phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học theo chương trình đào tạo, quy mô đào tạo của từng ngành, nghề. Diện tích phòng học lý thuyết; phòng, xưởng thực hành, thực tập dùng cho học tập, giảng dạy bảo đảm ở mức bình quân ít nhất là 5,5 m ² /chỗ học.			x			
			8	Có đủ thiết bị đào tạo của từng ngành, nghề đào tạo đáp ứng theo danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định. Trường hợp Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chưa ban hành danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu của ngành, nghề đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp thì phải bảo đảm đủ thiết bị đào tạo theo quy định trong chương trình đào tạo và tương ứng với quy mô đào tạo của ngành, nghề đăng ký hoạt động.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			9	Có thư viện với các phần mềm và trang thiết bị phục vụ cho việc mượn, tra cứu, nghiên cứu tài liệu; có đủ nguồn thông tin tư liệu như sách, giáo trình, bài giảng của các mô đun, tín chỉ, học phần, môn học, các tài liệu liên quan đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập.			x			
			10	Có đủ phòng làm việc, khu hành chính và khu hiệu bộ, bảo đảm đáp ứng cơ cấu tổ chức phòng, khoa, bộ môn chuyên môn, bảo đảm diện tích ít nhất là 06 m ² /người đối với đào tạo trình độ trung cấp và 08 m ² /người đối với đào tạo trình độ cao đẳng.			x			
			11	Có các công trình xây dựng phục vụ hoạt động văn hoá, thể thao, giải trí và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên và học sinh, sinh viên.			x			
			12	c) Có đủ chương trình, giáo trình đào tạo của từng ngành, nghề đăng ký hoạt động được xây dựng, thẩm định, ban hành theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			13	d) Có đội ngũ giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý đủ về số lượng, phù hợp với cơ cấu ngành, nghề và trình độ đào tạo; đạt tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề và nghiệp vụ sư phạm theo quy định của pháp luật; bảo đảm thực hiện mục tiêu, chương trình đào tạo, trong đó: Tỷ lệ học sinh, sinh viên/giáo viên, giảng viên tối đa là 25. Có số lượng giáo viên, giảng viên cơ hữu đảm nhận tối thiểu 60% khối lượng chương trình của mỗi ngành, nghề đào tạo.			x			
			14	Giáo viên, giảng viên là người nước ngoài giảng dạy tại các trường cao đẳng phải đáp ứng các quy định về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam.						
			15	e) Đối với trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài, thời gian hoạt động không quá 50 năm tính từ ngày quyết định cho phép thành lập. Trường hợp có thời gian hoạt động dài hơn 50 năm thì phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định.			x			
16 6	Giáo dục	Đổi tên trường cao	0	Không quy định.		Khoản 9 Điều				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	nghề nghiệp (G07-LĐ06)	đăng (cao đẳng nghề) (1.000257)				1 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP				
16 7	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Chia, tách, sáp nhập trường cao đẳng (1.000611)	1	a) Phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.		Khoản 4 Điều 5 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP;				
			2	b) Bảo đảm quyền lợi của người học, giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động.		Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; điểm c khoản 4 Điều 3 Nghị định số 143/2016/NĐ-	X		Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16	
			3	c) Trường cao đẳng mới được hình thành sau quá trình chia, tách, sáp nhập phải đáp ứng đủ các điều kiện sau: - Trường cao đẳng công lập sau chia, tách, sáp nhập phải hoạt động theo cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập do Chính phủ quy định;						
			4	- Có địa điểm xây dựng cơ sở vật chất bảo đảm diện tích đất sử dụng tối thiểu là 20.000 m ² đối với khu vực đô thị và 40.000 m ² đối với khu vực ngoài đô thị. Trường hợp địa điểm xây dựng cơ sở vật chất của trường cao đẳng vừa có diện tích đất sử dụng tại khu vực						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				đô thị vừa có diện tích đất sử dụng tại khu vực ngoài đô thị thì thực hiện quy đổi diện tích đất theo tỷ lệ tương ứng giữa đất khu vực đô thị với đất khu vực ngoài đô thị là 1:2;		CP; khoản 3 Điều 1 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP				
			5	- Vốn đầu tư là vốn hợp pháp, không bao gồm giá trị về đất đai tối thiểu là 100 (một trăm) tỷ đồng.						
168	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Giải thể trường cao đẳng (2.000245)	0	Không quy định.		Điều 11 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP				
169	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của trường cao đẳng (1.010924)	1	a) Có địa điểm xây dựng cơ sở vật chất và vốn đầu tư thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của trường cao đẳng tối thiểu bằng 25% diện tích đất sử dụng tối thiểu và vốn đầu tư thành lập, cho phép thành lập trường cao đẳng quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 3 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 24/2022/NĐ-CP).		Khoản 6 Điều 1 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			2	b) Địa điểm phân hiệu đặt ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác với nơi đặt trụ sở chính của trường cao đẳng.						
17 0	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường cao đẳng (2.001686)	0	Không quy định.		Điều 12, 11 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP				
17 1	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Công nhận trường cao đẳng tư thực, trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận (1.000561)	1	a) Chênh lệch giữa thu và chi từ hoạt động đào tạo nghề nghiệp, nghiên cứu khoa học hàng năm của trường cao đẳng tư thực, trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài là tài sản sở hữu chung hợp nhất không phân chia, dùng để đầu tư phát triển cơ sở vật chất; phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý; hoạt động nghiên cứu khoa học; cấp học bổng cho người học và sử dụng cho các mục tiêu phục vụ lợi ích cộng đồng khác.		Khoản 1 Điều 37 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP				
			2	b) Có cam kết hoạt động không vì lợi nhuận với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Cam kết được công bố công khai để xã hội biết và giám sát.			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			3	c) Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu nguồn vốn đầu tư không nhận lợi tức, hoặc nhận lợi tức nhưng không vượt quá lãi suất trái phiếu Chính phủ quy định trong cùng thời kỳ.						
17 2	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Công nhận hiệu trưởng trường cao đẳng tư thực. (1.010582)	1	- Có đủ các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật Giáo dục nghề nghiệp, gồm: + Có phẩm chất, đạo đức tốt, đã có ít nhất là 05 năm làm công tác giảng dạy hoặc tham gia quản lý giáo dục nghề nghiệp..		Khoản 2 Điều 14 Luật Giáo dục nghề nghiệp; điểm c khoản 1 Điều 16 Thông tư số 15/2021/TT-BLĐT BXH	x		Luật GDNN 2025	Đã bãi bỏ TTHC
			2	+ Có bằng thạc sỹ trở lên.			x			
			3	+ Đã qua đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục nghề nghiệp.			x			
			4	+ Có đủ sức khỏe.			x			
			5	- Không là cán bộ, công chức, viên chức.			x			
17 3	Giáo dục nghề nghiệp	Thôi công nhận hiệu trưởng trường cao		Không quy định.		Điều 19 Thông tư số			Luật GDNN 2025	Đã bãi bỏ TTHC

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
	(G07-LĐ06)	đăng tư thực (1.010583)				15/2021/TT-BLĐT BXH				
174	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Công nhận hội đồng quản trị trường cao đẳng tư thực (1.010580)	1	- Hội đồng quản trị được thành lập ở trường cao đẳng tư thực có từ 02 (hai) thành viên (thành viên là cá nhân hoặc tổ chức) góp vốn trở lên. Hội đồng quản trị là tổ chức đại diện duy nhất cho chủ sở hữu của nhà trường. Đối với trường cao đẳng tư thực do 01 (một) thành viên (thành viên là cá nhân hoặc tổ chức) sở hữu thì thành viên sở hữu trường chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại khoản 2 Điều này. Hội đồng quản trị có số lượng thành viên là số lẻ, gồm: Chủ tịch, thư ký và các thành viên.		Điều 14 Thông tư số 15/2021/TT-BLĐT BXH	x		Luật GDNN 2025	Đã bãi bỏ TTHC
			2	- Thành phần tham gia hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Luật Giáo dục nghề nghiệp, bao gồm: + Đại diện các tổ chức, cá nhân có số lượng cổ phần đóng góp ở mức cần thiết theo quy định. + Hiệu trưởng, đại diện cơ quan quản lý địa phương nơi cơ sở giáo dục nghề nghiệp có			x			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				trụ sở hoặc đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có liên quan. + Đại diện tổ chức đảng, đoàn thể; đại diện nhà giáo.						
			3	- Chủ tịch hội đồng quản trị là thành viên góp vốn, do hội đồng quản trị bầu trong số các thành viên của hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số, bỏ phiếu kín và phải được trên 50% tổng số thành viên của hội đồng quản trị đồng ý.			x			
			4	- Thư ký hội đồng quản trị do chủ tịch hội đồng quản trị giới thiệu trong số các thành viên của hội đồng quản trị và được hội đồng quản trị thông qua với trên 50% tổng số thành viên của hội đồng quản trị đồng ý.			x			
17 5	Giáo dục nghề nghiệp	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên	1	a) Đối với thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị - Hội đồng quản trị có số lượng thành viên là số lẻ, gồm chủ tịch, thư ký và các thành viên.		Điều 14 Thông tư số	X		Luật GDNN 2025	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
(G07-LĐ06)	hội đồng quản trị trường cao đẳng tư thực; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị (1.010581)		2	- Thành phần tham gia hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Luật Giáo dục nghề nghiệp, bao gồm: + Đại diện các tổ chức, cá nhân có số lượng cổ phần đóng góp ở mức cần thiết theo quy định. + Hiệu trưởng, đại diện cơ quan quản lý địa phương nơi cơ sở giáo dục nghề nghiệp có trụ sở hoặc đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có liên quan. + Đại diện tổ chức đảng, đoàn thể; đại diện nhà giáo.		15/2021/TT-BLĐT-BXH	X			
			3	- Chủ tịch hội đồng quản trị là thành viên góp vốn, do hội đồng quản trị bầu trong số các thành viên của hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số, bỏ phiếu kín và phải được trên 50% tổng số thành viên của hội đồng quản trị đồng ý.			X			
			4	- Thư ký hội đồng quản trị do chủ tịch hội đồng quản trị giới thiệu trong số các thành viên của hội đồng quản trị và được hội đồng quản trị thông qua với trên 50% tổng số thành viên của hội đồng quản trị đồng ý.			X			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			5	b) Đối với chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị Có sự thay đổi về thành viên góp vốn từ nhiều thành viên xuống còn 01 thành viên.			X			
17 6	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành	1	a) Phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp Việt Nam. Đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập khi thành lập phải hoạt động theo cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập do Chính phủ quy định.		Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; điểm b khoản 4 Điều				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		phổ trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (1.000243)	2	b) Có địa điểm xây dựng cơ sở vật chất bảo đảm diện tích đất sử dụng tối thiểu đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp là 1.000 m ² ; trường trung cấp là 10.000 m ² đối với khu vực đô thị hoặc 20.000 m ² đối với khu vực ngoài đô thị. Trường hợp địa điểm xây dựng cơ sở vật chất của trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp vừa có diện tích đất sử dụng tại khu vực đô thị vừa có diện tích đất sử dụng tại khu vực ngoài đô thị thì thực hiện quy đổi diện tích đất theo tỷ lệ tương ứng giữa đất khu vực đô thị với đất khu vực ngoài đô thị là 1:2.		3 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; khoản 3 Điều 1 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP				
			3	c) Vốn đầu tư thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp được đầu tư bằng nguồn vốn hợp pháp, không bao gồm giá trị về đất đai đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp tối thiểu là 05 tỷ đồng; đối với trường trung cấp tối thiểu là 50 tỷ đồng.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
17 7	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn (1.010927)	1	a) Có địa điểm xây dựng cơ sở vật chất và vốn đầu tư thành lập, cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tối thiểu bằng 25% diện tích đất sử dụng tối thiểu và vốn đầu tư thành lập, cho phép thành lập trường trung cấp quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 3 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 24/2022/NĐ-CP).		Khoản 6 Điều 1 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP	x			
			2	b) Địa điểm phân hiệu đặt ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác với nơi đặt trụ sở chính của trường trung cấp.			x			
17 8	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường	1	a) Phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.		Khoản 4 Điều 5 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP;				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung	2	b) Bảo đảm quyền lợi của người học, giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động.		Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; điểm b khoản 4 Điều 3 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; khoản 3 Điều 1 Nghị định số	X		Phụ lục I.3 Nghị quyết 66.16	
			3	c) Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp mới được hình thành sau quá trình chia, tách, sáp nhập phải đáp ứng đủ các điều kiện sau: - Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập sau chia, tách, sáp nhập phải hoạt động theo cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập do Chính phủ quy định;						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		ương (2.000099)	4	- Có địa điểm xây dựng cơ sở vật chất bảo đảm diện tích đất sử dụng tối thiểu đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp là 1.000 m ² ; trường trung cấp là 10.000 m ² đối với khu vực đô thị hoặc 20.000 m ² đối với khu vực ngoài đô thị. Trường hợp địa điểm xây dựng cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục nghề nghiệp vừa có diện tích đất sử dụng tại khu vực đô thị vừa có diện tích đất sử dụng tại khu vực ngoài đô thị thì thực hiện quy đổi diện tích đất theo tỷ lệ tương ứng giữa đất khu vực đô thị với đất khu vực ngoài đô thị là 1:2;		24/2022/NĐ-CP				
			5	- Vốn đầu tư là nguồn vốn hợp pháp, không bao gồm giá trị về đất đai, đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp tối thiểu là 05 tỷ đồng; đối với trường trung cấp tối thiểu là 50 tỷ đồng.						
179	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc	0	Không quy định.		Khoản 9 Điều 1 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (1.000031)								
180	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực	0	Không quy định.		Điều 12, Điều 11 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP				Bãi bỏ TTHC

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (1.000266)								
18 1	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm	0	Không quy định		Điều 11 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (1.000234)								
18 2	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận (1.000509)	1	a) Phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp Việt Nam. Đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập khi thành lập phải hoạt động theo cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập do Chính phủ quy định.		Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP;				
			2	b) Có địa điểm xây dựng cơ sở vật chất bảo đảm diện tích đất sử dụng tối thiểu đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp là 1.000 m ² ; trường trung cấp là 10.000 m ² đối với khu vực đô thị hoặc 20.000 m ² đối với khu vực ngoài đô thị. Trường hợp địa điểm xây dựng cơ sở vật chất của trường trung cấp vừa có diện tích đất sử dụng tại khu vực đô thị vừa		điểm b khoản 4 Điều 3 Nghị định số 143/2016/NĐ-				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				có diện tích đất sử dụng tại khu vực ngoài đô thị thì thực hiện quy đổi diện tích đất theo tỷ lệ tương ứng giữa đất khu vực đô thị với đất khu vực ngoài đô thị là 1:2.		CP; khoản 3 Điều 1 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP; Điều 37 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP				
			3	c) Vốn đầu tư thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận được đầu tư bằng nguồn vốn hợp pháp, không bao gồm giá trị về đất đai đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp tối thiểu là 05 tỷ đồng; đối với trường trung cấp tối thiểu là 50 tỷ đồng.						
			4	d) Chênh lệch giữa thu và chi từ hoạt động đào tạo nghề nghiệp, nghiên cứu khoa học hàng năm của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận là tài sản sở hữu chung hợp nhất không phân chia, dùng để đầu tư phát triển cơ sở vật chất; phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý; hoạt động nghiên cứu khoa học; cấp học bổng cho người học và sử dụng cho các mục tiêu phục vụ lợi ích cộng đồng khác.						
			5	đ) Có cam kết hoạt động không vì lợi nhuận với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Cam kết được công bố công khai để xã hội biết và giám sát.			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			6	e) Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu nguồn vốn đầu tư không nhận lợi tức, hoặc nhận lợi tức nhưng không vượt quá lãi suất trái phiếu Chính phủ quy định trong cùng thời kỳ.						
18 3	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi	1	a) Chênh lệch giữa thu và chi từ hoạt động đào tạo nghề nghiệp, nghiên cứu khoa học hàng năm của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận là tài sản sở hữu chung hợp nhất không phân chia, dùng để đầu tư phát triển cơ sở vật chất; phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý; hoạt động nghiên cứu khoa học; cấp học bổng cho người học và sử dụng cho các mục tiêu phục vụ lợi ích cộng đồng khác.		Điều 37 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP				
			2	b) Có cam kết hoạt động không vì lợi nhuận với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đặt trụ sở chính. Cam kết được công bố công khai để xã hội biết và giám sát.			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		nhuận (1.000482)	3	c) Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu nguồn vốn đầu tư không nhận lợi tức, hoặc nhận lợi tức nhưng không vượt quá lãi suất trái phiếu Chính phủ quy định trong cùng thời kỳ.						
184	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên và doanh	1	1. Đối với đào tạo trình độ sơ cấp a) Có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo phù hợp với nghề, quy mô, trình độ đào tạo sơ cấp. Diện tích phòng học lý thuyết, phòng, xưởng thực hành dùng cho học tập, giảng dạy bảo đảm ở mức bình quân ít nhất là 04 m2/chỗ học.		Điều 14 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; điểm a khoản 6 Điều 45 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; điểm a, b khoản 6 Điều 5,				
			2	b) Có đủ chương trình, giáo trình đào tạo của từng nghề đăng ký hoạt động và phải được xây dựng, thẩm định, ban hành theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16	
			3	c) Có đội ngũ giáo viên đạt tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề và nghiệp vụ sư phạm theo quy định của pháp luật; bảo đảm tỷ lệ học sinh quy đổi trên giáo viên quy đổi tối đa là 25 học sinh/giáo viên; có giáo viên cơ hữu cho nghề tổ chức đào tạo.						
			4	d) Đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, thời gian hoạt động không quá 50 năm tính			x		Phụ lục I.3 Nghị	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		nghiệp (2.000189)		từ ngày quyết định cho phép thành lập. Trường hợp có thời gian hoạt động dài hơn 50 năm thì phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định.		khoản 4 Điều 6 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; Điểm b khoản 10; điểm d, đ, i, h, k khoản 21 Điều 1 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP			quyết số 66.16	
			5	2. Đối với đào tạo trình độ trung cấp Trường trung cấp được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ trung cấp khi có đủ các điều kiện sau đây: a) Các ngành, nghề đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp có trong danh mục ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành; phù hợp với cơ cấu ngành, nghề, trình độ đào tạo và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành, địa phương.						
			6	Trường hợp tên ngành, nghề đào tạo chưa có trong danh mục ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành, trường trung cấp, trường cao đẳng phải trình bày luận cứ khoa học về ngành, nghề đào tạo mới; xây dựng bản mô tả ngành, nghề và phân tích công việc của ngành, nghề đó theo Mẫu số 01 Phụ lục V ban hành kèm theo						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				Nghị định số 143/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 24/2022/NĐ-CP).						
			7	b) Có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo phù hợp với ngành, nghề, quy mô và trình độ đào tạo, cụ thể: Có phòng học; phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học theo chương trình đào tạo, quy mô đào tạo của từng ngành, nghề. Diện tích phòng học lý thuyết; phòng, xưởng thực hành, thực tập dùng cho học tập, giảng dạy bảo đảm ở mức bình quân ít nhất là 5,5 m2/chỗ học.				X	Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16	
			8	Có đủ thiết bị đào tạo của từng ngành, nghề đào tạo đáp ứng theo danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định. Trường hợp Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chưa ban hành danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu của ngành, nghề đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp thì phải bảo đảm đủ thiết bị đào tạo theo quy định trong chương trình đào tạo và tương ứng với						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				quy mô đào tạo của ngành, nghề đăng ký hoạt động.						
			9	Có thư viện với các phần mềm và trang thiết bị phục vụ cho việc mượn, tra cứu, nghiên cứu tài liệu; có đủ nguồn thông tin tư liệu như sách, giáo trình, bài giảng của các mô đun, tín chỉ, học phần, môn học, các tài liệu liên quan đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16	
			10	Có đủ phòng làm việc, khu hành chính và khu hiệu bộ, bảo đảm đáp ứng cơ cấu tổ chức phòng, khoa, bộ môn chuyên môn, bảo đảm diện tích ít nhất là 06 m2/người.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16	
			11	Có các công trình xây dựng phục vụ hoạt động văn hoá, thể thao, giải trí và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên và học sinh, sinh viên.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16	
			12	c) Có đủ chương trình, giáo trình đào tạo của từng ngành, nghề đăng ký hoạt động được xây dựng, thẩm định, ban hành theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.						
			13	d) Có đội ngũ giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý đủ về số lượng, phù hợp với cơ cấu ngành, nghề và trình độ đào tạo; đạt tiêu				X		

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				chuẩn, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề và nghiệp vụ sư phạm theo quy định của pháp luật; bảo đảm thực hiện mục tiêu, chương trình đào tạo, trong đó: Tỷ lệ học sinh, sinh viên/giáo viên, giảng viên tối đa là 25. Có số lượng giáo viên, giảng viên cơ hữu đảm nhận tối thiểu 60% khối lượng chương trình của mỗi ngành, nghề đào tạo.						
			14	Giáo viên, giảng viên là người nước ngoài giảng dạy tại các trường trung cấp phải đáp ứng các quy định về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam.						
			15	e) Đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, thời gian hoạt động không quá 50 năm tính từ ngày quyết định cho phép thành lập. Trường hợp có thời gian hoạt động dài hơn 50 năm thì phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
18 5	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp (1.000389)	1	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính 1. Đối với đào tạo trình độ sơ cấp a) Có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo phù hợp với nghề, quy mô, trình độ đào tạo sơ cấp. Diện tích phòng học lý thuyết, phòng, xưởng thực hành dùng cho học tập, giảng dạy bảo đảm ở mức bình quân ít nhất là 04 m2/chỗ học.		Điều 14 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; điểm a khoản 6 Điều 45				
			2	b) Có đủ chương trình, giáo trình đào tạo của từng nghề đăng ký hoạt động và phải được xây dựng, thẩm định, ban hành theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.		Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; điểm a, b khoản 6 Điều 5,	x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16	
			3	c) Có đội ngũ giáo viên đạt tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề và nghiệp vụ sư phạm theo quy định của pháp luật; bảo đảm tỷ lệ học sinh quy đổi trên giáo viên quy đổi tối đa là 25 học sinh/giáo viên; có giáo viên cơ hữu cho nghề tổ chức đào tạo.		khoản 4 Điều 6 Nghị định số				
			4	d) Đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, thời gian hoạt động không quá 50 năm tính từ ngày quyết định cho phép thành lập. Trường hợp có thời gian hoạt động dài hơn		6 Nghị định số	x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				50 năm thì phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định.		140/2018/NĐ-CP;				
			5	2. Đối với đào tạo trình độ trung cấp Trường trung cấp được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ trung cấp khi có đủ các điều kiện sau đây: a) Các ngành, nghề đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp có trong danh mục ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành; phù hợp với cơ cấu ngành, nghề, trình độ đào tạo và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành, địa phương.		Điểm b khoản 10; điểm d, đ, i, h, k khoản 21 Điều 1 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP				
			6	Trường hợp tên ngành, nghề đào tạo chưa có trong danh mục ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành, trường trung cấp phải trình bày luận cứ khoa học về ngành, nghề đào tạo mới; xây dựng bản mô tả ngành, nghề và phân tích công việc của ngành, nghề đó theo Mẫu số 01 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				143/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 24/2022/NĐ-CP).						
			7	b) Có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo phù hợp với ngành, nghề, quy mô và trình độ đào tạo, cụ thể: Có phòng học; phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học theo chương trình đào tạo, quy mô đào tạo của từng ngành, nghề. Diện tích phòng học lý thuyết; phòng, xưởng thực hành, thực tập dùng cho học tập, giảng dạy bảo đảm ở mức bình quân ít nhất là 5,5 m2/chỗ học.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16	
			8	Có đủ thiết bị đào tạo của từng ngành, nghề đào tạo đáp ứng theo danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định. Trường hợp Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chưa ban hành danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu của ngành, nghề đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp thì phải bảo đảm đủ thiết bị đào tạo theo quy định trong chương trình đào tạo và tương ứng với						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				quy mô đào tạo của ngành, nghề đăng ký hoạt động.						
			9	Có thư viện với các phần mềm và trang thiết bị phục vụ cho việc mượn, tra cứu, nghiên cứu tài liệu; có đủ nguồn thông tin tư liệu như sách, giáo trình, bài giảng của các mô đun, tín chỉ, học phần, môn học, các tài liệu liên quan đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16	
			10	Có đủ phòng làm việc, khu hành chính và khu hiệu bộ, bảo đảm đáp ứng cơ cấu tổ chức phòng, khoa, bộ môn chuyên môn, bảo đảm diện tích ít nhất là 06 m2/người đối với đào tạo trình độ trung cấp.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16	
			11	Có các công trình xây dựng phục vụ hoạt động văn hoá, thể thao, giải trí và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên và học sinh, sinh viên.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16	
			12	c) Có đủ chương trình, giáo trình đào tạo của từng ngành, nghề đăng ký hoạt động được xây dựng, thẩm định, ban hành theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			13	d) Có đội ngũ giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý đủ về số lượng, phù hợp với cơ cấu ngành, nghề và trình độ đào tạo; đạt tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề và nghiệp vụ sư phạm theo quy định của pháp luật; bảo đảm thực hiện mục tiêu, chương trình đào tạo, trong đó: Tỷ lệ học sinh, sinh viên/giáo viên, giảng viên tối đa là 25. Có số lượng giáo viên, giảng viên cơ hữu đảm nhận tối thiểu 60% khối lượng chương trình của mỗi ngành, nghề đào tạo.			x			
			14	Giáo viên, giảng viên là người nước ngoài giảng dạy tại các trường trung cấp phải đáp						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				ứng các quy định về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam.						
			15	e) Đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, thời gian hoạt động không quá 50 năm tính từ ngày quyết định cho phép thành lập. Trường hợp có thời gian hoạt động dài hơn 50 năm thì phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16	
18 6	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực (1.010593)	1	1. Thành lập ở trường trung cấp tư thực có từ 02 (hai) thành viên (thành viên là cá nhân hoặc tổ chức) góp vốn trở lên.		Điều 14 Thông tư số 14/2021/TT-BLĐT BXH	x		Luật GDNN 2025	Đã bãi bỏ TTHC
			2	2. Hội đồng quản trị có số lượng thành viên là số lẻ, gồm: Chủ tịch, thư ký và các thành viên.			x			
			3	3. Thành phần tham gia hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Luật Giáo dục nghề nghiệp, bao gồm: + Đại diện các tổ chức, cá nhân có số lượng cổ phần đóng góp ở mức cần thiết theo quy định. + Hiệu trưởng, đại diện cơ quan quản lý địa phương nơi cơ sở giáo dục nghề nghiệp có			x			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				trụ sở hoặc đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có liên quan. + Đại diện tổ chức đảng, đoàn thể; đại diện nhà giáo.						
			4	4. Chủ tịch hội đồng quản trị là thành viên góp vốn, do hội đồng quản trị bầu trong số các thành viên của hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số, bỏ phiếu kín và phải được trên 50% tổng số thành viên của hội đồng quản trị đồng ý.			x			
			5	5. Thư ký hội đồng quản trị do chủ tịch hội đồng quản trị giới thiệu trong số các thành viên của hội đồng quản trị và được hội đồng quản trị thông qua với trên 50% tổng số thành viên của hội đồng quản trị đồng ý.			x			
18 7	Giáo dục nghề nghiệp	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng	1	a) Đối với thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị - Hội đồng quản trị có số lượng thành viên là số lẻ, gồm: Chủ tịch, thư ký và các thành viên.		Khoản 4 Điều 15, Điều 14	x		Luật GDNN 2025	Đã bãi bỏ TTHC

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
(G07-LĐ06)	quản trị trường trung cấp tư thực; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị (1.010594)		2	- Thành phần tham gia hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Luật Giáo dục nghề nghiệp, bao gồm: + Đại diện các tổ chức, cá nhân có số lượng cổ phần đóng góp ở mức cần thiết theo quy định. + Hiệu trưởng, đại diện cơ quan quản lý địa phương nơi cơ sở giáo dục nghề nghiệp có trụ sở hoặc đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có liên quan. + Đại diện tổ chức đảng, đoàn thể; đại diện nhà giáo.		Thông tư số 14/2021/TT-BLĐT-BXH	x			
			3	- Chủ tịch hội đồng quản trị là thành viên góp vốn, do hội đồng quản trị bầu trong số các thành viên của hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số, bỏ phiếu kín và phải được trên 50% tổng số thành viên của hội đồng quản trị đồng ý.			x			
			4	- Thư ký hội đồng quản trị do chủ tịch hội đồng quản trị giới thiệu trong số các thành viên của hội đồng quản trị và được hội đồng quản trị thông qua với trên 50% tổng số thành viên của hội đồng quản trị đồng ý.			x			
			5	b) Đối với chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị			x			

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				Có sự thay đổi về thành viên góp vốn từ nhiều thành viên xuống còn 01 thành viên.						
18 8	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực. (1.010595)	1	- Có đủ các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật Giáo dục nghề nghiệp, gồm: + Có phẩm chất, đạo đức tốt, đã có ít nhất là 05 năm làm công tác giảng dạy hoặc tham gia quản lý giáo dục nghề nghiệp;		Khoản 2 Điều 14 Luật Giáo dục nghề nghiệp; điểm e khoản 1 Điều 16 Thông tư số 14/2021/TT-BLĐT BXH	X		Luật GDNN 2025	Đã bãi bỏ TTHC
			2	+ Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên;			X			
			3	+ Đã qua đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục nghề nghiệp;			X			
			4	+ Có đủ sức khỏe.			X			
			5	- Không là cán bộ, công chức, viên chức.			X			
18 9	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Thôi công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực (1.010596)	0	Không quy định		Điều 19 Thông tư số 14/2021/TT-			Luật GDNN 2025	Đã bãi bỏ TTHC

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
						BLĐT BXH				
190	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Công nhận giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục (2.000632)	0	Không quy định.		Điều 13 Luật Giáo dục nghề nghiệp			Luật GDNN 2025	Đã bãi bỏ TTHC
191	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường cao đẳng (1.000252)	1	1. Đối với đào tạo trình độ sơ cấp Trường cao đẳng được cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp khi có đủ các điều kiện sau đây: a) Có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo phù hợp với nghề, quy mô, trình độ đào tạo sơ cấp. Diện tích phòng học lý thuyết, phòng, xưởng thực hành dùng cho học tập, giảng dạy bảo đảm ở mức bình quân ít nhất là 04 m ² /chỗ học.						
			2	b) Có đủ chương trình, giáo trình đào tạo của từng nghề đăng ký hoạt động và phải được xây dựng, thẩm định, ban hành theo quy định			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.7	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.						
			3	c) Có đội ngũ giáo viên đạt tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề và nghiệp vụ sư phạm theo quy định của pháp luật; bảo đảm tỷ lệ học sinh quy đổi trên giáo viên quy đổi tối đa là 25 học sinh/giáo viên; có giáo viên cơ hữu cho nghề tổ chức đào tạo.						
			4	d) Đối với trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài, thời gian hoạt động không quá 50 năm tính từ ngày quyết định cho phép thành lập. Trường hợp có thời gian hoạt động dài hơn 50 năm thì phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.7	
			5	2. Đối với đào tạo trình độ trung cấp và trình độ cao đẳng Trường cao đẳng được cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng khi có đủ các điều kiện sau đây: a) Các ngành, nghề đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp có trong danh mục ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành; phù hợp với cơ cấu						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				ngành, nghề, trình độ đào tạo và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành, địa phương.						
			6	Trường hợp tên ngành, nghề đào tạo chưa có trong danh mục ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành, trường cao đẳng phải trình bày luận cứ khoa học về ngành, nghề đào tạo mới; xây dựng bản mô tả ngành, nghề và phân tích công việc của ngành, nghề đó theo Mẫu số 01 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 143/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 24/2022/NĐ-CP).						
			7	b) Có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo phù hợp với ngành, nghề, quy mô và trình độ đào tạo, cụ thể: Có phòng học; phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học theo chương trình đào tạo, quy mô đào tạo của từng ngành, nghề. Diện tích phòng học lý thuyết; phòng, xưởng thực hành, thực tập dùng cho học tập, giảng dạy bảo đảm ở mức bình quân ít nhất là 5,5 m ² /chỗ học.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.7	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			8	Có đủ thiết bị đào tạo của từng ngành, nghề đào tạo đáp ứng theo danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định. Trường hợp Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chưa ban hành danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu của ngành, nghề đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp thì phải bảo đảm đủ thiết bị đào tạo theo quy định trong chương trình đào tạo và tương ứng với quy mô đào tạo của ngành, nghề đăng ký hoạt động.						
			9	Có thư viện với các phần mềm và trang thiết bị phục vụ cho việc mượn, tra cứu, nghiên cứu tài liệu; có đủ nguồn thông tin tư liệu như sách, giáo trình, bài giảng của các mô đun, tín chỉ, học phần, môn học, các tài liệu liên quan đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.7	
			10	Có đủ phòng làm việc, khu hành chính và khu hiệu bộ, bảo đảm đáp ứng cơ cấu tổ chức phòng, khoa, bộ môn chuyên môn, bảo đảm diện tích ít nhất là 06 m ² /người đối với đào tạo trình độ trung cấp và 08 m ² /người đối với đào tạo trình độ cao đẳng.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.7	

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
			11	Có các công trình xây dựng phục vụ hoạt động văn hoá, thể thao, giải trí và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên và học sinh, sinh viên.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.7	
			12	c) Có đủ chương trình, giáo trình đào tạo của từng ngành, nghề đăng ký hoạt động được xây dựng, thẩm định, ban hành theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.						
			13	d) Có đội ngũ giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý đủ về số lượng, phù hợp với cơ cấu ngành, nghề và trình độ đào tạo; đạt tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề và nghiệp vụ sư phạm theo quy định của pháp luật; bảo đảm thực hiện mục tiêu, chương trình đào tạo, trong đó: Tỷ lệ học sinh, sinh viên/giáo viên, giảng viên tối đa là 25. Có số lượng giáo viên, giảng viên cơ hữu đảm nhận tối thiểu 60% khối lượng chương trình của mỗi ngành, nghề đào tạo.			x			
			14	Giáo viên, giảng viên là người nước ngoài giảng dạy tại các trường cao đẳng phải đáp ứng các quy định về lao động nước ngoài làm						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				việc tại Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam.						
			15	e) Đối với trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài, thời gian hoạt động không quá 50 năm tính từ ngày quyết định cho phép thành lập. Trường hợp có thời gian hoạt động dài hơn 50 năm thì phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định.			x		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.7	
XI. Kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp										
19 2	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Cấp lại thẻ kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp (1.000169)	0	Không quy định.		Điều 19 Nghị định số 49/2019/NĐ-CP				
19 3	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Cấp thẻ kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp (1.000286)	1	a) Đáp ứng các tiêu chuẩn kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp - Có phẩm chất đạo đức tốt, có đủ sức khỏe đáp ứng yêu cầu công việc.		Khoản 1 Điều 18, Điều 13	X		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.7	
			2	- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên.		Nghị định số 49/201				
			3	- Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm về quản lý, giảng dạy, nghiên cứu trong lĩnh vực giáo						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				dục, giáo dục nghề nghiệp hoặc làm việc về ngành, nghề có liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo.		8/NĐ-CP				
			4	- Hoàn thành khóa đào tạo kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp do Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp hoặc do đơn vị được Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp giao nhiệm vụ tổ chức.						
			5	- Có trình độ ngoại ngữ từ bậc 2 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trở lên.						
			6	- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương trở lên.						
			7	b) Được đánh giá đạt yêu cầu theo quy chế đánh giá cấp thẻ kiểm định viên của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
19 4	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp (1.000298)	1	a) Điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp đối với tổ chức trong nước là đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp - Được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam.		Điều 4, 5, 6 Nghị định số 49/2018/NĐ-CP; khoản 2 Điều 7 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP				
			2	- Có trụ sở ổn định trong thời gian ít nhất 2 năm; có đủ trang thiết bị phục vụ hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.						
			3	- Người trực tiếp phụ trách hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu theo quy định.						
			4	- Có ít nhất 10 kiểm định viên làm việc toàn thời gian theo hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc tối thiểu từ 12 tháng trở lên cho tổ chức kiểm định.						
			5	- Có trang thông tin điện tử của tổ chức kiểm định trong đó có nội dung, cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.			X		Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.7	
			6	b) Điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp đối với tổ chức nước ngoài						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				- Đáp ứng các điều kiện quy định như đối với tổ chức trong nước.						
			7	- Có thời gian hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, giáo dục nghề nghiệp, kiểm định chất lượng giáo dục, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp ít nhất là 5 năm liên tục tính đến thời điểm đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định.						
			8	c) Điều kiện đối với người trực tiếp phụ trách hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp của tổ chức kiểm định - Là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu của tổ chức kiểm định là đơn vị sự nghiệp; tổng giám đốc hoặc phó tổng giám đốc; giám đốc hoặc phó giám đốc của tổ chức kiểm định là doanh nghiệp.						
			9	- Có thể kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp còn thời hạn sử dụng.						
19 5	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Cho phép tổ chức kiểm định tiếp tục hoạt động kiểm định chất lượng	1	Tổ chức kiểm định đã khắc phục được các nguyên nhân dẫn đến đình chỉ hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.		Khoản 4 Điều 9 Nghị định số 49/2018/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		giáo dục nghề nghiệp khi nguyên nhân bị đình chỉ được khắc phục (1.000293)								
19 6	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong trường hợp tổ chức kiểm định đề nghị chấm dứt hoạt động	0	Không quy định.		Điều 10 Nghị định số 49/2018/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp (1.000291)								
19 7	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp (1.000295)	0	Không quy định		Điều 8 Nghị định số 49/2018/NĐ-CP				
19 8	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Cấp Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp (1.000166)	0	Không quy định		Điều 23 Nghị định số 49/2018/NĐ-CP				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
XII. Kinh doanh dịch vụ đánh giá kỹ năng nghề										
199	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Đăng ký tham dự đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia (2.000100)	1	- Bậc 1: người lao động có nhu cầu đều được tham dự đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia.		Điều 16 Nghị định số 31/2015/NĐ-CP				
			2	- Bậc 2: + Có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 1 hoặc chứng chỉ sơ cấp tương ứng với nghề tham dự và có ít nhất 02 (hai) năm kinh nghiệm làm việc trong nghề kể từ khi có chứng chỉ đó; + Học xong chương trình trung cấp (trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp) tương ứng với nghề tham dự; + Có ít nhất 03 (ba) năm kinh nghiệm làm việc liên tục trong nghề đó.						
			3	- Bậc 3: + Có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 2 hoặc bằng tốt nghiệp trung cấp (trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp hoặc bằng nghề, công nhân kỹ thuật) tương ứng với nghề tham dự và có ít nhất 02 (hai) năm kinh nghiệm làm việc liên tục trong nghề kể từ khi có chứng chỉ hoặc bằng tốt nghiệp đó;						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<ul style="list-style-type: none"> + Có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 1 hoặc chứng chỉ sơ cấp tương ứng với nghề tham dự và có ít nhất 05 (năm) năm kinh nghiệm làm việc liên tục trong nghề kể từ khi có chứng chỉ đó; + Học xong chương trình cao đẳng (cao đẳng nghề) tương ứng với nghề tham dự; + Có ít nhất 06 (sáu) năm kinh nghiệm làm việc liên tục trong nghề đó; + Người đạt được huy chương tại hội thi tay nghề ASEAN tương ứng với nghề tham dự. 						
			4	- Bậc 4: <ul style="list-style-type: none"> + Có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3 hoặc bằng tốt nghiệp cao đẳng (cao đẳng nghề) tương ứng với nghề tham dự và có ít nhất 03 (ba) năm kinh nghiệm làm việc liên tục trong nghề kể từ khi có chứng chỉ hoặc bằng tốt nghiệp đó; + Có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 2 hoặc bằng tốt nghiệp trung cấp (trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp hoặc bằng nghề, công nhân kỹ thuật) tương ứng với nghề tham dự và có ít nhất 06 (sáu) năm kinh nghiệm làm việc liên tục trong nghề kể từ khi có chứng chỉ hoặc bằng tốt nghiệp đó; 						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				+ Có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 1 hoặc chứng chỉ sơ cấp tương ứng với nghề tham dự và có ít nhất 09 (chín) năm kinh nghiệm làm việc liên tục trong nghề kể từ khi có chứng chỉ đó; + Học xong chương trình đại học tương ứng với nghề tham dự; + Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm làm việc liên tục trong nghề đó.						
			5	- Bậc 5: + Có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 4 hoặc bằng tốt nghiệp đại học tương ứng với nghề tham dự và có thời gian ít nhất 05 (năm) năm làm việc liên tục trong nghề kể từ khi có chứng chỉ hoặc bằng tốt nghiệp đó; + Có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3 hoặc bằng tốt nghiệp cao đẳng (cao đẳng nghề) tương ứng với nghề tham dự và có ít nhất 09 (chín) năm kinh nghiệm làm việc liên tục trong nghề kể từ khi được cấp chứng chỉ hoặc bằng tốt nghiệp đó; + Có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 2 hoặc bằng tốt nghiệp trung cấp (trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp hoặc bằng nghề, công nhân kỹ thuật) tương ứng với						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				nghề tham dự và có ít nhất 12 năm kinh nghiệm làm việc liên tục trong nghề kể từ khi có chứng chỉ hoặc bằng tốt nghiệp đó; + Có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 1 hoặc chứng chỉ sơ cấp tương ứng với nghề tham dự và có ít nhất 14 năm kinh nghiệm làm việc liên tục trong nghề kể từ khi có chứng chỉ đó; + Có bằng tốt nghiệp đại học tương ứng với nghề tham dự và có ít nhất 03 (ba) năm kinh nghiệm làm việc liên tục trong nghề kể từ khi có bằng tốt nghiệp đó; + Có ít nhất 15 năm kinh nghiệm làm việc liên tục trong nghề đó						
200	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	cấp, cấp lại, cấp đổi, bổ sung giấy chứng nhận hoạt động đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia (2.000250)	1	Tổ chức được cấp giấy chứng nhận hoạt động đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia phải bảo đảm các điều kiện sau đây: - Về cơ sở vật chất, trang thiết bị: + Có cơ sở vật chất (phòng chuyên môn, kỹ thuật và nhà, xưởng, mặt bằng) và trang thiết bị (phương tiện, thiết bị, công cụ, dụng cụ tác nghiệp và phương tiện đo kiểm) theo danh mục cơ sở vật chất, trang thiết bị đánh giá kỹ năng nghề quốc gia cho từng nghề do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành, bảo		Điều 3 Nghị định số 31/2015/NĐ-CP; Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 140/20				

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>đảm tương ứng với số lượng người tham dự đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia trong một đợt kiểm tra kiến thức chuyên môn, kỹ thuật (sau đây viết tắt là kiểm tra kiến thức) hoặc kiểm tra kỹ năng thực hành công việc và quy trình an toàn lao động, vệ sinh lao động ở một bậc trình độ kỹ năng của mỗi nghề thực hiện trong cùng một thời điểm;</p> <p>+ Có hệ thống thiết bị quan sát, giám sát bằng hình ảnh, âm thanh được kết nối với mạng Internet, bảo đảm cho việc quan sát, theo dõi, giám sát được tất cả các hoạt động diễn ra trong quá trình thực hiện việc kiểm tra kiến thức và kiểm tra thực hành công việc và quy trình an toàn lao động, vệ sinh lao động của người tham dự;</p> <p>+ Có trang thông tin điện tử riêng bảo đảm cho người lao động có thể đăng ký tham dự đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia trực tuyến.</p>		18/NĐ-CP Thông tư số 19/2016/TT-BLĐT BXH; Thông tư số 41/2019/TT-BLĐT BXH:				
			2	<p>- Về nhân lực trực tiếp thực hiện việc đánh giá kỹ năng nghề của người tham dự:</p> <p>Có ít nhất là 01 (một) người đang làm việc chính thức tại tổ chức đánh giá kỹ năng nghề, có thể đánh giá viên kỹ năng nghề quốc gia</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				phù hợp với nghề và bậc trình độ kỹ năng nghề đề nghị cấp giấy chứng nhận.						
20 1	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Cấp; cấp lại; cấp đổi chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia (1.000546)	1	- Người lao động tham dự đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia đã đạt yêu cầu tại kỳ đánh giá.		Thông tư số 38/2015/TT-BLĐT BXH; Thông tư số 41/2019/TT-BLĐT BXH				
			2	- Người lao động đã được cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia có đề nghị được đổi hoặc cấp lại chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia.						
20 2	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)	Cấp, cấp lại, cấp đổi, bổ sung thẻ đánh giá viên kỹ năng nghề	1	Người được cấp, cấp lại, cấp đổi, bổ sung thẻ đánh giá viên kỹ năng nghề quốc gia khi có đủ các điều kiện sau đây: 1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;		Điều 11 Nghị định số 31/2015/NĐ-CP				
			2	2. Hoàn thành khóa đào tạo về nghiệp vụ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia.						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
		quốc gia (1.000567)	3	<p>3. Đáp ứng được một trong các điều kiện về trình độ kỹ năng, chuyên môn, kinh nghiệm cụ thể sau:</p> <p>- Bậc 1:</p> <p>+ Đã được công nhận nghề nhân cấp quốc gia về nghề đó;</p> <p>+ Đã được cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3 trở lên của nghề đó hoặc là người đã được cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 2 của nghề đó và có ít nhất 02 (hai) năm kinh nghiệm làm việc trong nghề kể từ khi được cấp chứng chỉ đó;</p> <p>+ Đã tốt nghiệp trình độ cao đẳng trở lên về ngành học tương ứng với nghề đó và có ít nhất 02 (hai) năm kinh nghiệm làm việc trong nghề kể từ khi tốt nghiệp, hiện đang giảng dạy từ trình độ trung cấp trở lên hoặc đang làm việc tại cơ sở y tế, doanh nghiệp.</p> <p>- Từ bậc 1 đến bậc 2:</p> <p>+ Đã được công nhận nghề nhân cấp quốc gia về nghề đó;</p> <p>+ Đã được cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3 trở lên của nghề đó hoặc là người đã được cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 2 của nghề đó và có ít nhất 05 (năm) năm</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<p>kinh nghiệm làm việc trong nghề kể từ khi được cấp chứng chỉ đó;</p> <p>+ Đã tốt nghiệp trình độ cao đẳng trở lên về ngành học tương ứng với nghề đó và có ít nhất 05 (năm) năm kinh nghiệm làm việc trong nghề kể từ khi tốt nghiệp hiện đang giảng dạy từ trình độ trung cấp trở lên hoặc đang làm việc tại cơ sở y tế, doanh nghiệp.</p> <p>- Từ bậc 1 đến bậc 3:</p> <p>+ Đã được công nhận nghệ nhân cấp quốc gia về nghề đó;</p> <p>+ Đã được cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 4 trở lên của nghề đó hoặc là người đã được cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3 của nghề đó và có ít nhất 02 (hai) năm kinh nghiệm làm việc trong nghề kể từ khi được cấp chứng chỉ đó;</p> <p>+ Đã tốt nghiệp trình độ đại học trở lên về ngành học tương ứng với nghề đó và có ít nhất 05 (năm) năm kinh nghiệm làm việc trong nghề kể từ khi tốt nghiệp hiện đang giảng dạy từ trình độ cao đẳng trở lên hoặc đang làm việc tại cơ sở y tế, doanh nghiệp giữ vị trí quản lý, giám sát.</p> <p>- Từ bậc 1 đến bậc 4:</p>						

TT	Lĩnh vực hoạt động	Tên TTHC	TT	Điều kiện kinh doanh/ Nhóm điều kiện kinh doanh	QC, TCKT để đánh giá	Căn cứ pháp lý (Năm 2024)	Đề xuất CG/ĐG H		Văn bản đã thực thi PA 2025	Lý do đề xuất CG, ĐGH
							CG	ĐG		
				<div>+ Đã được cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 5 của nghề đó hoặc là người đã được cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 4 của nghề đó và có ít nhất 03 (ba) năm kinh nghiệm làm việc trong nghề kể từ khi được cấp chứng chỉ đó;</div> <div>+ Đã tốt nghiệp đại học trở lên về ngành học tương ứng với nghề đó và có ít nhất 10 (mười) năm kinh nghiệm làm việc trong nghề kể từ khi tốt nghiệp hiện đang giảng dạy từ trình độ cao đẳng trở lên hoặc đang làm việc tại cơ sở y tế, doanh nghiệp giữ vị trí quản lý, giám sát.</div> <div>- Từ bậc 1 đến bậc 5:</div> <div>+ Đã được cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 5 của nghề đó và có ít nhất 03 (ba) năm kinh nghiệm làm việc trong nghề kể từ khi được cấp chứng chỉ đó;</div> <div>+ Đã tốt nghiệp trình độ đại học trở lên về ngành học tương ứng với nghề đó và có ít nhất 15 (mười lăm) năm kinh nghiệm làm việc trong nghề kể từ khi tốt nghiệp hiện đang giảng dạy từ trình độ cao đẳng trở lên hoặc đang làm việc tại cơ sở y tế, doanh nghiệp giữ vị trí quản lý, giám sát.</div>						